

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 1**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Chân trời sáng tạo.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên.

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1. Hoạt động nào dưới đây không cần dùng đến lực?

- A. Đọc một trang sách.
- B. Kéo một gàu nước.
- C. Nâng một tấm gỗ.
- D. Đẩy một chiếc xe.

Câu 2: Trong các vật sau đây, vật nào có thể cung cấp năng lượng điện?

- A. Quả táo trên cành
- B. Lò xo đang bị nén
- C. Quả bóng đang bay
- D. Pin còn tốt

Câu 3. Treo vật vào đầu dưới của một lò xo, lò xo dãn ra. Khi đó

- A. lò xo tác dụng vào vật một lực đẩy.
- B. vật tác dụng vào lò xo một lực nén.
- C. lò xo tác dụng vào vật một lực kéo.
- D. vật tác dụng vào lò xo một lực kéo.

Câu 4: Động vật chân khớp nào dưới đây phá hoại mùa màng:

- A. Ruồi
- B. Ve bò
- C. Nhện
- D. Châu chấu

Câu 5: Một quả bóng nằm yên được tác dụng một lực đẩy, khẳng định nào sau đây đúng?

- A. Quả bóng chỉ bị biến đổi chuyển động.
- B. Quả bóng chỉ bị biến đổi hình dạng.
- C. Quả bóng vừa bị biến đổi hình dạng, vừa bị biến đổi chuyển động.

D. Quả bóng không bị biến đổi.

Câu 6: Giun tròn có các đặc điểm nào dưới đây?

- A. cơ thể dài, phân đốt
- B. cơ thể hình ống, thuôn 2 đầu, không phân đốt
- C. cơ thể dẹp và mềm
- D. cơ thể có các đôi chi hai bên.

Câu 7: Trường hợp nào sau đây vật không bị biến dạng khi chịu tác dụng của lực?

- A. Cửa kính bị vỡ khi bị va đập mạnh.
- B. Đất xốp khi được cày xới cẩn thận.
- C. Viên bi sắt bị búng và lăn về phía trước.
- D. Tờ giấy bị nhàu khi ta vò nó lại.

Câu 8: Bạch tuộc và ốc sên có nhiều đặc điểm khác nhau nhưng đều được xếp vào ngành Thân mềm vì cả hai đều có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Có giá trị thực phẩm
- B. Có vỏ cứng bao bọc cơ thể
- C. Có cơ thể mềm, không phân đốt
- D. Di chuyển được

Câu 9: Một thùng hoa quả có trọng lượng 50N thì thùng hoa quả đó có khối lượng bao nhiêu kg?

- A. 5 kg.
- B. 0,5kg.
- C. 50kg.
- D. 500 kg.

Câu 10: Chân khớp không có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Đa dạng về môi trường sống
- B. Số lượng loài ít
- C. Đa dạng về lối sống
- D. Đa dạng về hình thái

Câu 11: Khi ta đem cân một vật là ta muốn biết

- A. trọng lượng của vật đó.
- B. thể tích của vật đó.
- C. khối lượng của vật đó.
- D. so sánh khối lượng của vật đó với khối lượng của các vật khác.

Câu 12: Cơ thể thủy tức có kiểu đối xứng nào dưới đây?

- A. đối xứng lưng – bụng
- B. đối xứng tỏa tròn
- C. đối xứng hai bên
- D. đối xứng hình sao

Câu 13: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

- A. Một hành tinh trong chuyển động xung quanh một ngôi sao.
- B. Một vận động viên nhảy dù rơi trên không trung.
- C. Thủ môn bắt được bóng trước khung thành.
- D. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

Câu 14: Trong thực tiễn, đa dạng sinh học có những vai trò nào dưới đây?

- 1) Cung cấp oxygen điều hòa không khí
- 2) Cung cấp nguồn lương thực, thực phẩm
- 3) Cung cấp giống cây trồng
- 4) Cung cấp nguồn vật liệu cho xây dựng
- 5) Cung cấp các nguồn nhiên liệu, dược liệu

- A. 1, 2, 3 và 4 B. 2, 3, 4 và 5 C. 1, 2, 3 và 5 D. 1, 2, 4 và 5

Câu 15: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực không tiếp xúc?

- A. Vận động viên nâng tạ.
- B. Người dọn hàng đẩy thùng hàng trên sân.
- C. Giọt mưa đang rơi.
- D. Bắn Na đóng đinh vào tường.

Câu 16: Khả năng làm mát không khí của thực vật có được là nhờ quá trình nào dưới đây?

- A. Quang hợp
- B. Thoát hơi nước
- C. Trao đổi khoáng
- D. Hô hấp

Câu 17: Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào đúng?

- A. Lực kế là dụng cụ để đo khối lượng.
- B. Lực kế là dụng cụ đo trọng lượng.
- C. Lực kế là dụng cụ để đo cả trọng lượng và khối lượng.
- D. Lực kế là dụng cụ để đo lực.

Câu 18: Phát biểu nào dưới đây **không đúng** khi nói về vai trò của thực vật trong việc làm giảm ô nhiễm môi trường?

- A. Cân bằng lượng carbon dioxide và oxygen trong không khí
- B. Tán lá cây làm tăng nhiệt độ môi trường trong khu vực trời nắng gắt.
- C. Một số cây tiết ra các chất có tác dụng tiêu diệt một số vi khuẩn gây bệnh
- D. Lá cây ngăn bụi và khí độc làm giảm ô nhiễm môi trường.

Câu 19: Lực ma sát nghỉ xuất hiện khi

- A. quyển sách để yên trên mặt bàn nằm nghiêng.
- B. ô tô đang chuyển động, đột ngột hãm phanh.
- C. quả bóng bàn đặt trên mặt bàn nằm ngang nhẵn bóng.
- D. xe đạp đang xuống dốc.

Câu 20: Trên Trái Đất, vùng nào dưới đây có số loài sinh vật đa dạng, phong phú nhất?

- A. Vùng nhiệt đới
- B. Vùng ôn đới
- C. Bắc Cực
- D. Nam Cực

Câu 21: Ta trực tiếp nhận biết được một vật có nhiệt năng khi vật đó có khả năng nào?

- A. Làm tăng khối lượng vật khác.
- B. Làm nóng một vật khác.
- C. Sinh ra lực đẩy làm vật khác chuyển động.
- D. Nổi được trên mặt nước.

Câu 22: Châu chấu khác nhện ở đặc điểm nào dưới đây?

- A. Có bộ xương ngoài bằng chất kitin
- B. Các chân phân đốt, có khớp động
- C. Có vai trò quan trọng trong thực tiễn
- D. Cơ thể có hai đôi cánh

Câu 23: Dạng năng lượng được dự trữ trong que diêm, pháo hoa là

- A. nhiệt năng.
- B. quang năng.
- C. hoá năng.
- D. cơ năng.

Câu 24: Động vật lưỡng cư không có vai trò nào dưới đây?

- A. Có giá trị làm cảnh
- B. Có giá trị thực phẩm
- C. Có giá trị dược phẩm
- D. Tiêu diệt sâu bọ phá hoại mùa màng

Câu 25: Hiện tượng nào dưới đây đi kèm theo sự biến đổi từ cơ năng thành điện năng?

- A. Núm của đinamô quay, đèn bật sáng.
- B. Pin mặt trời dùng để đun nước nóng.
- C. Vật giảm tốc độ khi bị cản trở.
- D. Vật nóng lên khi bị cọ xát.

Câu 26: Nguyên sinh vật nào sau đây sống tự do ngoài thiên nhiên?

- A. Trùng sốt rét
- B. Trùng kiết lị

C. Trùng biến hình

D. Trùng bệnh ngủ

Câu 27: Trái Đất có hiện tượng ngày và đêm luân phiên là do

A. Mặt Trời mọc ở đằng đông, lặn ở đằng tây.

B. Trái Đất tự quay quanh trục của nó theo hướng từ tây sang đông.

C. Trái Đất tự quay quanh trục của nó theo hướng từ đông sang tây.

D. Mặt Trời chuyển động từ đông sang tây.

Câu 28: Phát biểu nào sau đây là sai?

A. Khối lượng được đo bằng gam

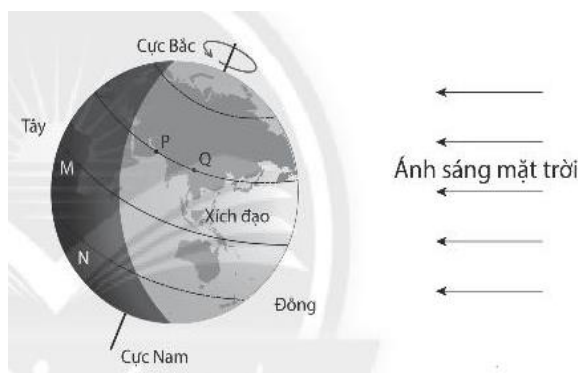
B. Kilogram là đơn vị đo khối lượng

C. Trái Đất hút các vật.

D. Không có lực hấp dẫn trên Mặt trăng.

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Quan sát hình bên và trả lời các câu hỏi sau:



a. Trong số các vị trí M, N, P, Q thì ở những vị trí nào đang là ban ngày? Ở những vị trí nào đang là ban đêm? Vì sao?

b. Người ở vị trí nào trong hai vị trí M và N sẽ thấy Mặt Trời mọc trước? Vì sao?

c. Người ở vị trí nào trong hai vị trí P và Q sẽ thấy Mặt Trời lặn trước? Vì sao?

Câu 2: Tại sao ếch thường sống ở những nơi ẩm ướt, gần bờ nước và bắt mồi về đêm?

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
A	D	D	D	A	B	C
8	9	10	11	12	13	14
C	A	B	C	C	C	B
15	16	17	18	19	20	21
C	B	D	C	C	A	B
22	23	24	25	26	27	28
D	C	A	A	C	B	D

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1. Hoạt động nào dưới đây không cần dùng đến lực?

- A. Đọc một trang sách.
- B. Kéo một gàu nước,
- C. Nâng một tấm gỗ.
- D. Đẩy một chiếc xe.

Phương pháp giải

Đọc một trang sách không cần dùng đến lực

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 2: Trong các vật sau đây, vật nào có thể cung cấp năng lượng điện?

- A. Quả táo trên cành
- B. Lò xo đang bị nén
- C. Quả bóng đang bay
- D. Pin còn tốt

Phương pháp giải

- + Quả táo trên cành: thế năng hấp dẫn
- + Lò xo bị nén: Thế năng đàn hồi
- + Quả bóng đang bay: thế năng hấp dẫn, động năng
- + Pin có thể cung cấp năng lượng điện

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 3. Treo vật vào đầu dưới của một lò xo, lò xo dãn ra. Khi đó

- A. lò xo tác dụng vào vật một lực đẩy.
- B. vật tác dụng vào lò xo một lực nén.
- C. lò xo tác dụng vào vật một lực nén.
- D. vật tác dụng vào lò xo một lực kéo.

Phương pháp giải

Treo vật vào đầu dưới của một lò xo, lò xo dãn ra. Khi đó vật tác dụng vào lò xo một lực kéo

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 4: Động vật chân khớp nào dưới đây phá hoại mùa màng:

- A. Ruồi
- B. Ve bò
- C. Nhện
- D. Châu chấu

Phương pháp giải

Châu chấu ăn lá cây lương thực, thực phẩm dẫn đến thiệt hại lớn cho người nông dân.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 5: Một quả bóng nằm yên được tác dụng một lực đẩy, khẳng định nào sau đây đúng?

- A. Quả bóng chỉ bị biến đổi chuyển động.
- B. Quả bóng chỉ bị biến đổi hình dạng.
- C. Quả bóng vừa bị biến đổi hình dạng, vừa bị biến đổi chuyển động.
- D. Quả bóng không bị biến đổi.

Phương pháp giải

Một quả bóng nằm yên được tác dụng một lực đẩy, quả bóng chỉ bị biến đổi chuyển động

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 6: Giun tròn có các đặc điểm nào dưới đây?

- A. cơ thể dài, phân đốt
- B. cơ thể hình ống, thuôn 2 đầu, không phân đốt
- C. cơ thể dẹp và mềm
- D. cơ thể có các đôi chi hai bên.

Phương pháp giải

Giòn tròn có các đặc điểm là: cơ thể hình ống, thuôn 2 đầu, không phân đốt

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 7: Trường hợp nào sau đây vật không bị biến dạng khi chịu tác dụng của lực?

- A. Cửa kính bị vỡ khi bị va đập mạnh.
- B. Đất xốp khi được cày xới cẩn thận.
- C. Viên bi sắt bị búng và lăn về phía trước.
- D. Tờ giấy bị nhàu khi ta vò nó lại.

Phương pháp giải

Viên bi sắt bị búng và lăn về phía trước không bị biến dạng khi chịu tác dụng của lực

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 8: Bạch tuộc và ốc sên có nhiều đặc điểm khác nhau nhưng đều được xếp vào ngành Thân mềm vì cả hai đều có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Có giá trị thực phẩm
- B. Có vỏ cứng bao bọc cơ thể
- C. Có cơ thể mềm, không phân đốt
- D. Di chuyển được

Phương pháp giải

Bạch tuộc và ốc sên cùng được xếp vào ngành thân mềm vì chúng có đặc điểm chung là có cơ thể mềm, không phân đốt.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 9: Một thùng hoa quả có trọng lượng 50N thì thùng hoa quả đó có khối lượng bao nhiêu kg?

- A. 5 kg.
- B. 0,5kg.
- C. 50kg.
- D. 500 kg.

Phương pháp giải

$$P = 10 \cdot m \Rightarrow m = P : 10 = 50 : 10 = 5 \text{ kg}$$

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 10: Chân khớp không có đặc điểm nào dưới đây?

A. Đa dạng về môi trường sống

B. Số lượng loài ít

C. Đa dạng về lối sống

D. Đa dạng về hình thái

Phương pháp giải

Ước tính có khoảng 1.170.000 loài động vật chân khớp đã được miêu tả, và chúng chiếm hơn 80% tất cả các loài động vật còn sống đã được biết đến trên Trái Đất.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 11: Khi ta đem cân một vật là ta muốn biết

A. trọng lượng của vật đó.

B. thể tích của vật đó.

C. khối lượng của vật đó.

D. so sánh khối lượng của vật đó với khối lượng của các vật khác.

Phương pháp giải

Khi ta đem cân một vật là ta muốn biết khối lượng của vật đó

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 12: Cơ thể thủy tức có kiểu đối xứng nào dưới đây?

A. đối xứng lưng – bụng

B. đối xứng tỏa tròn

C. đối xứng hai bên

D. đối xứng hình sao

Phương pháp giải

Cơ thể thủy tức có kiểu đối xứng hai bên.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 13: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

A. Một hành tinh trong chuyển động xung quanh một ngôi sao.

B. Một vận động viên nhảy dù rơi trên không trung.

C. Thủ môn bắt được bóng trước khung thành.

D. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

Phương pháp giải

Thủ môn bắt được bóng trước khung thành liên quan đến lực tiếp xúc

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 14: Trong thực tiễn, đa dạng sinh học có những vai trò nào dưới đây?

- 1) Cung cấp oxygen điều hòa không khí
- 2) Cung cấp nguồn lương thực, thực phẩm
- 3) Cung cấp giống cây trồng
- 4) Cung cấp nguồn vật liệu cho xây dựng
- 5) Cung cấp các nguồn nhiên liệu, dược liệu

A. 1, 2, 3 và 4 B. 2, 3, 4 và 5 C. 1, 2, 3 và 5 D. 1, 2, 4 và 5

Phương pháp giải

Cung cấp oxygen điều hòa không khí là vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 15: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực không tiếp xúc?

- A. Vận động viên nâng tạ.
- B. Người dọn hàng đẩy thùng hàng trên sân.
- C. Giọt mưa đang rơi.
- D. Bàn Na đóng đinh vào tường.

Phương pháp giải

Giọt mưa đang rơi liên quan đến lực không tiếp xúc

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 16: Khả năng làm mát không khí của thực vật có được là nhờ quá trình nào dưới đây?

- A. Quang hợp
- B. Thoát hơi nước
- C. Trao đổi khoáng
- D. Hô hấp

Phương pháp giải

Khả năng làm mát không khí của thực vật có được là nhờ quá trình thoát hơi nước.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 17: Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào đúng?

- A. Lực kế là dụng cụ để đo khối lượng.
- B. Lực kế là dụng cụ đo trọng lượng.
- C. Lực kế là dụng cụ để đo cả trọng lượng và khối lượng.
- D. Lực kế là dụng cụ để đo lực.

Phương pháp giải

Lực kế là dụng cụ để đo lực

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 18: Phát biểu nào dưới đây **không đúng** khi nói về vai trò của thực vật trong việc làm giảm ô nhiễm môi trường?

- A. Cân bằng lượng carbon dioxide và oxygen trong không khí
- B. Tán lá cây làm tăng nhiệt độ môi trường trong khu vực trời nắng gắt.
- C. Một số cây tiết ra các chất có tác dụng tiêu diệt một số vi khuẩn gây bệnh
- D. Lá cây ngăn bụi và khí độc làm giảm ô nhiễm môi trường.

Phương pháp giải

Phát biểu không đúng khi nói về vai trò của thực vật trong việc làm giảm ô nhiễm môi trường là: Một số cây tiết ra các chất có tác dụng tiêu diệt một số vi khuẩn gây bệnh.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 19: Lực ma sát nghỉ xuất hiện khi

- A. quyển sách để yên trên mặt bàn nằm nghiêng.
- B. ô tô đang chuyển động, đột ngột hãm phanh.
- C. quả bóng bàn đặt trên mặt bàn nằm ngang nhẵn bóng.
- D. xe đạp đang xuống dốc.

Phương pháp giải

Lực ma sát nghỉ xuất hiện khi quả bóng bàn đặt trên mặt bàn nằm ngang nhẵn bóng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 20: Trên Trái Đất, vùng nào dưới đây có số loài sinh vật đa dạng, phong phú nhất?

- A. Vùng nhiệt đới
- B. Vùng ôn đới

C. Bắc Cực

D. Nam Cực

Phương pháp giải

: Trên Trái Đất, vùng nhiệt đới có số loài sinh vật đa dạng, phong phú nhất.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 21: Ta trực tiếp nhận biết được một vật có nhiệt năng khi vật đó có khả năng nào?

- A. Làm tăng khối lượng vật khác.
- B. Làm nóng một vật khác.
- C. Sinh ra lực đẩy làm vật khác chuyển động.
- D. Nổi được trên mặt nước.

Phương pháp giải

Ta trực tiếp nhận biết được một vật có nhiệt năng khi vật đó có khả năng làm nóng một vật khác

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 22: Châu chấu khác nhện ở đặc điểm nào dưới đây?

- A. Có bộ xương ngoài bằng chất kitin
- B. Các chân phân đốt, có khớp động
- C. Có vai trò quan trọng trong thực tiễn
- D. Cơ thể có hai đôi cánh

Phương pháp giải

Châu chấu khác nhện ở đặc điểm: cơ thể có hai đôi cánh.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 23: Dạng năng lượng được dự trữ trong que diêm, pháo hoa là

- A. nhiệt năng.
- B. quang năng.
- C. hoá năng.
- D. cơ năng.

Phương pháp giải

Dạng năng lượng được dự trữ trong que diêm, pháo hoa hoá năng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 24: Động vật lưỡng cư không có vai trò nào dưới đây?

- A. Có giá trị làm cảnh
- B. Có giá trị thực phẩm
- C. Có giá trị dược phẩm
- D. Tiêu diệt sâu bọ phá hoại mùa màng

Phương pháp giải

Động vật lưỡng cư không có vai trò làm cảnh.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 25: Hiện tượng nào dưới đây đi kèm theo sự biến đổi từ cơ năng thành điện năng?

- A. Núm của đinamô quay, đèn bật sáng.
- B. Pin mặt trời dùng để đun nước nóng.
- C. Vật giảm tốc độ khi bị cản trở.
- D. Vật nóng lên khi bị cọ xát.

Phương pháp giải

Núm của đinamô quay, đèn bật sáng đi kèm theo sự biến đổi từ cơ năng thành điện năng

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 26: Nguyên sinh vật nào sau đây sống tự do ngoài thiên nhiên?

- A. Trùng sốt rét
- B. Trùng kiết lị
- C. Trùng biến hình
- D. Trùng bệnh ngủ

Phương pháp giải

Trùng biến hình sống tự do ngoài thiên nhiên; trùng sốt rét, trùng kiết lị, trùng bệnh ngủ có hình thức sống ký sinh.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 27: Trái Đất có hiện tượng ngày và đêm luân phiên là do

- A. Mặt Trời mọc ở đằng đông, lặn ở đằng tây.
- B. Trái Đất tự quay quanh trục của nó theo hướng từ tây sang đông.

C. Trái Đất tự quay quanh trục của nó theo hướng từ đông sang tây.

D. Mặt Trời chuyển động từ đông sang tây.

Phương pháp giải

Trái Đất có hiện tượng ngày và đêm luân phiên là do Trái Đất tự quay quanh trục của nó theo hướng từ tây sang đông

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 28: Phát biểu nào sau đây là sai?

A. Khối lượng được đo bằng gam

B. Kilogram là đơn vị đo khối lượng

C. Trái Đất hút các vật.

D. Không có lực hấp dẫn trên Mặt trăng.

Phương pháp giải

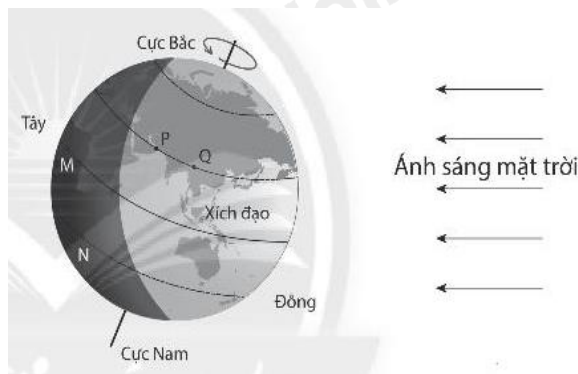
Phát biểu sai là: Không có lực hấp dẫn trên Mặt trăng. Trên Mặt Trăng cũng có lực hấp dẫn.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Quan sát hình bên và trả lời các câu hỏi sau:



a. Trong số các vị trí M, N, P, Q thì ở những vị trí nào đang là ban ngày? Ở những vị trí nào đang là ban đêm? Vì sao?

b. Người ở vị trí nào trong hai vị trí M và N sẽ thấy Mặt Trời mọc trước? Vì sao?

c. Người ở vị trí nào trong hai vị trí P và Q sẽ thấy Mặt Trời lặn trước? Vì sao?

Phương pháp giải

Áp dụng kiến thức đã học

Lời giải chi tiết

- a. Ở các vị trí P, Q đang là ban ngày vì các vị trí này đang được Mặt Trời chiếu sáng. Ở các vị trí M và N đang là ban đêm vì các vị trí này lúc đó không được Mặt Trời chiếu sáng.
- b. Trong hai vị trí M và N, người đứng ở vị trí N sẽ thấy Mặt Trời mọc trước vì khi Trái Đất quay quanh trục theo chiều từ tây sang đông, ánh sáng Mặt Trời sẽ chiếu tới N trước khi chiếu tới M.
- c. Trong hai vị trí P và Q, người đứng ở vị trí Q sẽ thấy Mặt Trời lặn trước vì khi Trái Đất quay quanh trục theo chiều từ tây sang đông, ánh sáng mặt trời chiếu tới Q sẽ khuất trước so với ánh sáng mặt trời chiếu tới P.

Câu 2: Tại sao ếch thường sống ở những nơi ẩm ướt, gần bờ nước và bắt mồi về đêm?

Phương pháp giải

Vận dụng kiến thức về hình thức hô hấp và tập tính của ếch để giải thích.

Lời giải chi tiết

Ếch thường sống ở nơi ẩm ướt, gần bờ nước và bắt mồi về đêm vì:

- Ếch hô hấp qua da là chủ yếu, nếu da khô cơ thể mất nước thì ếch sẽ chết.
- Ếch bắt mồi về đêm vì thức ăn trên cạn của ếch là sâu bọ, khi đó là thời gian sâu bọ đi kiếm ăn nên ếch dễ dàng bắt được mồi.

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 2
MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6
BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM



Mục tiêu

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Chân trời sáng tạo.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Hoạt động nào sử dụng năng lượng hiệu quả?

- A. Để máy tính ở chế độ chờ khi không sử dụng
- B. Để thức ăn còn nóng vào tủ lạnh
- C. Sử dụng bóng đèn dây tóc thay cho đèn led
- D. Sử dụng máy giặt khi đủ lượng quần áo để giặt

Câu 2: Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả nào sau đây?

- A. không làm quả bóng chuyển động.
- B. vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.
- C. chỉ làm biến dạng không làm biến đổi chuyển động quả bóng.
- D. không làm biến dạng quả bóng.

Câu 3: Khi quạt điện hoạt động thì có sự chuyển hóa:

- A. Cơ năng thành điện năng.
- B. Điện năng thành cơ năng.
- C. Điện năng thành hóa năng.
- D. Nhiệt năng thành điện năng.

Câu 4: Lực nào sau đây là lực hút của Trái Đất?

- A. Lực giúp thuyền chuyển động trên mặt nước.
- B. Lực kéo chiếc thuyền chìm xuống khi bị nước tràn vào.

- C. Lực đẩy thuyền đi theo dòng nước.
 D. Lực làm cho chiếc thuyền nổi trên mặt nước.

Câu 5: Vật chất di truyền của một virus là

- A. ARN và ADN.
 B. ARN và gai glycoprotein.
 C. ADN hoặc gai glycoprotein.
 D. ADN hoặc ARN.

Câu 6: Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

- A. nằm gần nhau
 B. cách xa nhau
 C. không tiếp xúc
 D. có sự tiếp xúc

Câu 7: Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

- A. Gây bệnh nấm da ở động vật.
 B. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng
 C. Gây bệnh viêm gan B ở người.
 D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người.

Câu 8: Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào đúng?

- A. Mọi vật có khối lượng đều hút lẫn nhau.
 B. Độ lớn của lực hấp dẫn phụ thuộc vào khối lượng của các vật.
 C. Đơn vị của trọng lượng là newton (N).
 D. Cả 3 phương án trên.

Câu 9: Sao chổi là gì?

- A. vệ tinh
 B. hành tinh
 C. ngôi sao
 D. tiểu hành tinh

Câu 10: Hai lực cân bằng là hai lực có đặc điểm:

- A. Cùng phương, cùng chiều
 B. Cùng phương, ngược chiều, cùng độ lớn.
 C. Cùng phương, ngược chiều, khác độ lớn
 D. Cùng phương, cùng chiều, khác độ lớn.

Câu 11: Đặc điểm nào sau đây đúng khi nói về da của ếch?

- A. Da phủ vảy xương
 B. Da có vảy sừng
 C. Da trần, ẩm ướt
 D. Da có lông mao bao phủ

Câu 12: Một vật trên mặt đất có khối lượng 50 kg bị Trái đất hút 1 lực bằng bao nhiêu N?

- A. 50 N B. 500 N C. 100 N D. 200 N

Câu 13: Đà điều không biết bay nhưng vẫn được xếp vào lớp Chim vì?

- A. đẻ trứng B. hô hấp bằng phổi
C. lông vũ bao phủ cơ thể, đi bằng 2 chân D. sống trên cạn

Câu 14: Lực nào sau đây là lực không tiếp xúc?

- A. Lực của bạn Linh tác dụng lên cửa để mở cửa.
B. Lực của chân cầu thủ tác dụng lên quả bóng.
C. Lực của Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.
D. Lực của Nam cầm bình nước.

Câu 15: Để tiến hành quan sát nguyên Sinh vật cần chuẩn bị những dụng cụ, thiết bị gì?

- A. Kính hiển vi, lam kính, lamén, ống nhỏ giọt, giấy thấm, cốc thủy tinh.
B. Kính hiển vi, lam kính, kim mũi mác, ống nhỏ giọt, giấy thấm.
C. Kính lúp, kẹp, panh, lam kính, ống nhỏ giọt, giấy thấm.
D. Kính hiển vi, lam kính, lamén, dao mổ, ống nhỏ giọt, giấy thấm.

Câu 16: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

- A. Một hành tinh chuyển động xung quanh một ngôi sao.
B. Một vận động viên nhảy dù rơi trên không trung.
C. Thủ môn bắt được bóng trước khung thành.
D. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

Câu 17: Loài động vật nào dưới đây đẻ con?

- A. Cá chép B. Thần lằn C. Chim bồ câu D. Thỏ

Câu 18: Một quyển sách nằm yên trên mặt bàn, lực hấp dẫn do Trái Đất tác dụng vào quyển sách có độ lớn

- A. Lớn hơn trọng lượng của quyển sách.
B. Nhỏ hơn trọng lượng của quyển sách.
C. Bằng trọng lượng của quyển sách.
D. Bằng 0.

Câu 19: Phát biểu nào dưới đây sai khi nói về nguyên nhân làm cho sinh vật nhiệt đới đa dạng và phong phú?

- A. Do khí hậu ẩm áp

- B. Do nguồn thức ăn phong phú
- C. Do môi trường sống đa dạng
- D. Do sự cạnh tranh về thức ăn và nơi ở

Câu 20: Mặt Trăng phản xạ ánh sáng:

- A. các thiên thể
- B. các sao
- C. các hành tinh
- D. Mặt Trời

Câu 21: Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa nào dưới đây?

- A. Giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng
- B. Giúp cơ thể tổng hợp được nhiều nhiệt
- C. Giúp lẩn tránh kẻ thù
- D. Tránh mất nước cho cơ thể

Câu 22: Vật ở trên cao so với mặt đất có năng lượng gọi là:

- A. nhiệt năng
- B. thế năng đàn hồi
- C. thế năng hấp dẫn
- D. động năng

Câu 23: Nội dung nào dưới đây là đúng khi nói về nguyên Sinh vật?

- A. Nguyên Sinh vật là nhóm Sinh vật đa bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
- B. Nguyên Sinh vật là nhóm động vật đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
- C. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi. Một số có cấu tạo đa bào, kích thước lớn, có thể nhìn thấy bằng mắt thường.
- D. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đa bào, nhân thực, kích thước lớn, có thể nhìn thấy rất rõ bằng mắt thường.

Câu 24: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Mặt Trăng tự phát ra ánh sáng chiếu xuống Trái Đất.
- B. Tuần trăng là khoảng thời gian để Mặt Trăng quay trở lại vị trí nằm giữa Mặt Trời và Trái Đất là 29,5 ngày.
- C. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng Mặt Trời.
- D. Ta nhìn thấy Mặt Trăng tròn khi toàn bộ Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng.

Câu 25: Động vật nào sau đây thuộc lớp Thú?

- A. Chim cánh cụt
- B. Dơi
- C. Chim đà điểu
- D. Cá sấu

Câu 26: Khi nói về hệ Mặt Trời, phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Các hành tinh chuyển động quanh Mặt Trời theo cùng một chiều.
- B. Sao chổi là thành viên của hệ Mặt Trời.
- C. Hành tinh xa Mặt Trời nhất là Hải Vương tinh.
- D. Cả 3 phát biểu trên

Câu 27: Rêu là thực vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Có hạt
- B. Có hệ mạch
- C. Có bào tử
- D. Có hoa

Câu 28: Trong các quá trình biến đổi từ động năng sang thế năng và ngược lại, cơ năng...

- A. luôn được bảo toàn
- B. luôn tăng thêm
- C. luôn bị hao hụt
- D. tăng giảm liên tục

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Vì sao cần phải bảo vệ một số loài thú quý hiếm? Chúng ta phải làm gì để bảo vệ và phát triển các loài thuộc lớp Thú?

Câu 2: Trái Đất không tự phát sáng mà được chiếu bởi Mặt Trời.

- a) Vì sao Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa Trái Đất?
- b) Phần nào của Trái Đất sẽ là ban ngày?

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
D	B	B	B	D	D	C
8	9	10	11	12	13	14
D	D	B	C	B	C	C
15	16	17	18	19	20	21
A	C	D	C	D	D	A
22	23	24	25	26	27	28
C	C	D	B	D	C	A

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Hoạt động nào sử dụng năng lượng hiệu quả?

- A. Để máy tính ở chế độ chờ khi không sử dụng
- B. Để thức ăn còn nóng vào tủ lạnh
- C. Sử dụng bóng đèn dây tóc thay cho đèn led
- D. Sử dụng máy giặt khi đủ lượng quần áo để giặt

Phương pháp giải

Sử dụng máy giặt khi đủ lượng quần áo để giặt là sử dụng năng lượng hiệu quả

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 2: Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả nào sau đây?

- A. không làm quả bóng chuyển động.
- B. vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.
- C. chỉ làm biến dạng không làm biến đổi chuyển động quả bóng.
- D. không làm biến dạng quả bóng.

Phương pháp giải

Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 3: Khi quạt điện hoạt động thì có sự chuyển hóa:

- A. Cơ năng thành điện năng.
- B. Điện năng thành cơ năng.
- C. Điện năng thành hóa năng.
- D. Nhiệt năng thành điện năng.

Phương pháp giải

Khi quạt điện hoạt động thì có sự chuyển hóa điện năng thành cơ năng.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 4: Lực nào sau đây là lực hút của Trái Đất?

- A. Lực giúp thuyền chuyển động trên mặt nước.
- B. Lực kéo chiếc thuyền chìm xuống khi bị nước tràn vào.
- C. Lực đẩy thuyền đi theo dòng nước.
- D. Lực làm cho chiếc thuyền nổi trên mặt nước.

Phương pháp giải

Lực kéo chiếc thuyền chìm xuống khi bị nước tràn vào là lực hút của Trái Đất

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 5: Vật chất di truyền của một virus là

- A. ARN và ADN.
- B. ARN và gai glycoprotein.
- C. ADN hoặc gai glycoprotein.
- D. ADN hoặc ARN.

Phương pháp giải

Vật chất di truyền của một virus là ADN hoặc ARN.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 6: Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

- A. nằm gần nhau
- B. cách xa nhau

C. không tiếp xúc

D. có sự tiếp xúc

Phương pháp giải

Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 7: Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

A. Gây bệnh nấm da ở động vật.

B. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng

C. Gây bệnh viêm gan B ở người.

D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người.

Phương pháp giải

Trong số các tác hại trên, tác hại không phải do nấm gây ra là gây bệnh viêm gan B ở người.

Bệnh viêm gan B ở người là do virus gây ra.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 8: Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào đúng?

A. Mọi vật có khối lượng đều hút lẫn nhau.

B. Độ lớn của lực hấp dẫn phụ thuộc vào khối lượng của các vật.

C. Đơn vị của trọng lượng là newton (N).

D. Cả 3 phương án trên.

Phương pháp giải

Mọi vật có khối lượng đều hút lẫn nhau. Độ lớn của lực hấp dẫn phụ thuộc vào khối lượng của các vật. Đơn vị của trọng lượng là newton (N).

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 9: Sao chổi là gì?

A. vệ tinh

B. hành tinh

C. ngôi sao

D. tiểu hành tinh

Phương pháp giải

Sao chổi là tiểu hành tinh

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 10: Hai lực cân bằng là hai lực có đặc điểm:

- A. Cùng phương, cùng chiều
- B. Cùng phương, ngược chiều, cùng độ lớn.
- C. Cùng phương, ngược chiều, khác độ lớn
- D. Cùng phương, cùng chiều, khác độ lớn.

Phương pháp giải

Hai lực cân bằng là hai lực có đặc điểm Cùng phương, ngược chiều, cùng độ lớn

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 11: Đặc điểm nào sau đây đúng khi nói về da của ếch?

- A. Da phủ vảy xương
- B. Da có vảy sừng
- C. Da trần, ẩm ướt
- D. Da có lông mao bao phủ

Phương pháp giải

Đặc điểm đúng khi nói về da của ếch là: Da trần, ẩm ướt

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 12: Một vật trên mặt đất có khối lượng 50 kg bị Trái đất hút 1 lực bằng bao nhiêu N?

- A. 50 N
- B. 500 N
- C. 100 N
- D. 200 N

Phương pháp giải

Một vật trên mặt đất có khối lượng 50 kg bị Trái đất hút 1 lực bằng: $P=10m=10.50=500N$

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 13: Đà điểu không biết bay nhưng vẫn được xếp vào lớp Chim vì?

- A. đẻ trứng
- B. hô hấp bằng phổi

C. lông vũ bao phủ cơ thể, đi bằng 2 chân

D. sống trên cạn

Phương pháp giải

Đà điểu không biết bay nhưng vẫn được xếp vào lớp Chim vì có lông vũ bao phủ cơ thể, đi bằng 2 chân.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 14: Lực nào sau đây là lực không tiếp xúc?

A. Lực của bạn Linh tác dụng lên cửa để mở cửa.

B. Lực của chân cầu thủ tác dụng lên quả bóng.

C. Lực của Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.

D. Lực của Nam cầm bình nước.

Phương pháp giải

Lực của Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn là lực không tiếp xúc

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 15: Để tiến hành quan sát nguyên Sinh vật cần chuẩn bị những dụng cụ, thiết bị gì?

A. Kính hiển vi, lam kính, lamên, ống nhỏ giọt, giấy thấm, cốc thủy tinh.

B. Kính hiển vi, lam kính, kim mũi mác, ống nhỏ giọt, giấy thấm.

C. Kính lúp, kẹp, panh, lam kính, ống nhỏ giọt, giấy thấm.

D. Kính hiển vi, lam kính, lamên, dao mổ, ống nhỏ giọt, giấy thấm.

Phương pháp giải

Để tiến hành quan sát nguyên Sinh vật cần chuẩn bị: Kính hiển vi, lam kính, lamên, ống nhỏ giọt, giấy thấm, cốc thủy tinh.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 16: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

A. Một hành tinh chuyển động xung quanh một ngôi sao.

B. Một vận động viên nhảy dù rơi trên không trung.

C. Thủ môn bắt được bóng trước khung thành.

D. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

Phương pháp giải

Thủ môn bắt được bóng trước khung thành liên quan đến lực tiếp xúc

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 17: Loài động vật nào dưới đây đẻ con?

- A. Cá chép B. Thần lằn C. Chim bồ câu D. Thỏ

Phương pháp giải

Loài động vật đẻ con là thỏ.

Lời giải chi tiết

Đáp án D.

Câu 18: Một quyển sách nằm yên trên mặt bàn, lực hấp dẫn do Trái Đất tác dụng vào quyển sách có độ lớn

- A. Lớn hơn trọng lượng của quyển sách.
B. Nhỏ hơn trọng lượng của quyển sách.
C. Bằng trọng lượng của quyển sách.
D. Bằng 0.

Phương pháp giải

Một quyển sách nằm yên trên mặt bàn, lực hấp dẫn do Trái Đất tác dụng vào quyển sách có độ lớn bằng trọng lượng của quyển sách

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 19: Phát biểu nào dưới đây sai khi nói về nguyên nhân làm cho sinh vật nhiệt đới đa dạng và phong phú?

- A. Do khí hậu ẩm áp
B. Do nguồn thức ăn phong phú
C. Do môi trường sống đa dạng
D. Do sự cạnh tranh về thức ăn và nơi ở

Phương pháp giải

Phát biểu sai khi nói về nguyên nhân làm cho sinh vật nhiệt đới đa dạng và phong phú là: Do sự cạnh tranh về thức ăn và nơi ở.

Sự cạnh tranh về nơi ở và thức ăn khiến số lượng sinh vật giảm đi.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 20: Mặt Trăng phản xạ ánh sáng:

- A. các thiên thể
- B. các sao
- C. các hành tinh
- D. Mặt Trời

Phương pháp giải

Mặt Trăng phản xạ ánh sáng Mặt Trời

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 21: Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa nào dưới đây?

- A. Giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng
- B. Giúp cơ thể tổng hợp được nhiều nhiệt
- C. Giúp lẩn tránh kẻ thù
- D. Tránh mất nước cho cơ thể

Phương pháp giải

Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 22: Vật ở trên cao so với mặt đất có năng lượng gọi là:

- A. nhiệt năng
- B. thế năng đàn hồi
- C. thế năng hấp dẫn
- D. động năng

Phương pháp giải

Vật ở trên cao so với mặt đất có năng lượng gọi là thế năng hấp dẫn

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 23: Nội dung nào dưới đây là đúng khi nói về nguyên Sinh vật?

- A. Nguyên Sinh vật là nhóm Sinh vật đa bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
- B. Nguyên Sinh vật là nhóm động vật đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
- C. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi. Một số có cấu tạo đa bào, kích thước lớn, có thể nhìn thấy bằng mắt thường.
- D. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đa bào, nhân thực, kích thước lớn, có thể nhìn thấy rất rõ bằng mắt thường.

Phương pháp giải

Nội dung đúng khi nói về nguyên Sinh vật là: hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi. Một số có cấu tạo đa bào, kích thước lớn, có thể nhìn thấy bằng mắt thường.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 24: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Mặt Trăng tự phát ra ánh sáng chiếu xuống Trái Đất.
- B. Tuần trăng là khoảng thời gian để Mặt Trăng quay trở lại vị trí nằm giữa Mặt Trời và Trái Đất là 29,5 ngày.
- C. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng Mặt Trời.
- D. Ta nhìn thấy Mặt Trăng tròn khi toàn bộ Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng.

Phương pháp giải

Ta nhìn thấy Mặt Trăng tròn khi toàn bộ Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 25: Động vật nào sau đây thuộc lớp Thú?

- A. Chim cánh cụt
- B. Dơi
- C. Chim đà điểu
- D. Cá sấu

Phương pháp giải

Động vật thuộc lớp Thú là dơi.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 26: Khi nói về hệ Mặt Trời, phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Các hành tinh chuyển động quanh Mặt Trời theo cùng một chiều.
- B. Sao chổi là thành viên của hệ Mặt Trời.
- C. Hành tinh xa Mặt Trời nhất là Hải Vương tinh.
- D. Cả 3 phát biểu trên

Phương pháp giải

Các hành tinh chuyển động quanh Mặt Trời theo cùng một chiều.

Sao chổi là thành viên của hệ Mặt Trời.

Hành tinh xa Mặt Trời nhất là Hải Vương tinh.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 27: Rêu là thực vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Có hạt
- B. Có hệ mạch
- C. Có bào tử
- D. Có hoa

Phương pháp giải

Rêu là thực vật có bào tử.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 28: Trong các quá trình biến đổi từ động năng sang thế năng và ngược lại, cơ năng...

- A. luôn được bảo toàn
- B. luôn tăng thêm
- C. luôn bị hao hụt
- D. tăng giảm liên tục

Phương pháp giải

Trong các quá trình biến đổi từ động năng sang thế năng và ngược lại, cơ năng luôn được bảo toàn

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Vì sao cần phải bảo vệ một số loài thú quý hiếm? Chúng ta phải làm gì để bảo vệ và phát triển các loài thuộc lớp Thú?

Lời giải chi tiết

Cần phải bảo vệ thú quý hiếm vì chúng có nguy cơ tuyệt chủng.

Để bảo vệ động vật quý hiếm, chúng ta cần:

- Đẩy mạnh việc bảo vệ môi trường sống của chúng
- Cấm săn bắt, buôn bán trái phép động vật hoang dã.
- Xây dựng các khu bảo tồn, các khu dự trữ thiên nhiên.
- Tổ chức chăn nuôi những loài thú có giá trị kinh tế.

Câu 2: Trái Đất không tự phát sáng mà được chiếu bởi Mặt Trời.

a) Vì sao Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa Trái Đất?

b) Phần nào của Trái Đất sẽ là ban ngày?

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức đã học

Lời giải chi tiết

Đáp án

a) Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa Trái Đất vì: Trái Đất có dạng hình cầu nên Mặt Trời luôn chỉ chiếu sáng được một nửa Trái Đất.

b) Phần được Mặt Trời chiếu sáng sẽ là ban ngày, phần không được Mặt Trời chiếu sáng sẽ là ban đêm

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 3
MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6
BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM



Mục tiêu

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa KHTN 6 – Chân trời sáng tạo.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận KHTN.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải tất cả các chương của học kì II – chương trình KHTN.

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Trường hợp nào dưới đây, cho thấy vật bị biến dạng?

- A. Mũi tên bay xa 5m sau khi được bắn ra khỏi cung tên
- B. Hòn bi bắt đầu lăn trên máng nghiêng
- C. Một người thợ đẩy thùng hàng
- D. Quả bóng tennis bay đập vào mặt vợt

Câu 2: Đơn vị nào sau đây là đơn vị lực?

- A. kilôgam (kg)
- B. mét (m)
- C. mét khối (m^3)
- D. niuton (N)

Câu 3: Phát biểu nào sau đây là đúng về tác dụng của lực?

- A. Lực làm vật đang đứng yên, bắt đầu chuyển động
- B. Lực làm vật đang chuyển động, bị dừng lại
- C. Lực làm vật chuyển động nhanh lên
- D. Cả ba phát biểu trên

Câu 4: 10N là trọng lượng của quả cân bao nhiêu gam?

- A. 100g
- B. 1000g
- C. 0,1g
- D. 10g

Câu 5: Lực mà Trái Đất tác dụng lên vật là:

- A. trọng lượng
- B. trọng lực
- C. lực đẩy
- D. lực nén

Câu 6: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

- A. Cô gái nâng cử tạ
- B. Cầu thủ chuyền bóng

C. Nam châm hút quả bi sắt

D. Cả A và B

Câu 7: Treo vật vào đầu một lực kế lò xo. Khi vật cân bằng, số chỉ của lực kế là 3N. Điều này có nghĩa

A. Trọng lượng của vật bằng 300g

B. Trọng lượng của vật bằng 400g

C. Trọng lượng của vật bằng 3N

D. Trọng lượng của vật bằng 4N

Câu 8: Để đo độ lớn của một lực bằng lực kế, ta cần thực hiện các bước theo thứ tự như nào?

(1) Lựa chọn lực kế phù hợp

(2) Ước lượng giá trị lực cần đo

(3) Thực hiện phép đo

(4) Hiệu chỉnh lực kế

(5) Đọc và ghi kết quả đo

A. (1), (2), (3), (4), (5).

B. (2), (1), (3), (4), (5).

C. (2), (1), (4), (3), (5).

D. (1), (2), (4), (3), (5).

Câu 9: Cách nào sau đây làm giảm được lực ma sát?

A. Tăng độ nhám của bề mặt tiếp xúc với vật

B. Tăng lực ép lên bề mặt tiếp xúc với vật

C. Tăng độ nhẵn giữa các bề mặt tiếp xúc

D. Tăng diện tích bề mặt tiếp xúc với vật

Câu 10: Điền vào chỗ trống “...” để thành câu hoàn chỉnh:

Nhiên liệu là các vật liệu khi bị đốt cháy giải phóng năng lượng dưới dạng ...

A. nhiệt và ánh sáng

B. nhiệt và năng lượng hóa học

C. nhiệt và năng lượng âm

D. quang năng và năng lượng âm

Câu 11: Phát biểu nào sau đây đúng? Khi máy sấy tóc hoạt động,

A. phần lớn điện năng tiêu thụ chuyển hóa thành nhiệt năng.

B. phần lớn điện năng tiêu thụ chuyển hóa thành cơ năng.

C. phần lớn điện năng tiêu thụ chuyển hóa thành năng lượng âm.

D. phần lớn điện năng tiêu thụ chuyển hóa thành quang năng.

Câu 12: Ban ngày sẽ xuất hiện khi nào?

A. Trái Đất được Mặt Trăng chiếu sáng.

- B. Mặt Trăng không che lấp Trái Đất.
 C. phần Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng.
 D. phần Trái Đất không được Mặt Trời chiếu sáng.

Câu 13: Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng thay đổi một cách tuần hoàn vì:

- A. Trái Đất quay quanh Mặt Trời.
 B. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất.
 C. Ở mỗi thời điểm, phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng có diện tích khác nhau.
 D. Cả B và C

Câu 14: Mặt Trời và các ngôi sao thực chất là gì?

- A. Một khối chất rắn có nhiệt độ bề mặt rất cao
 B. Một khối khí có nhiệt độ bề mặt rất cao
 C. Một khối chất lỏng có nhiệt độ bề mặt rất cao
 D. Đáp án khác

Câu 15: Ghép một số thứ tự ở cột A với một chữ ở cột b để được một câu đúng hoàn chỉnh.

Cột A	Cột B
1. Một dây chun đang bị kéo dãn	a. Có động năng
2. Tiếng còi tàu	b. Có năng lượng âm thanh
3. Dầu mỏ, khí đốt	c. Có thể năng đàn hồi
4. Ngọn nến đang cháy	d. Có năng lượng hoá học
5. Xe máy đang chuyển động	e. Cung cấp năng lượng ánh sáng và năng lượng nhiệt.

- A. 1 – c; 2 – b; 3 – a; 4 – d; 5 – e.
 B. 1 – c; 2 – b; 3 – d; 4 – e; 5 – a.
 C. 1 – a; 2 – b; 3 – c; 4 – d; 5 – e.
 D. 1 – a; 2 – c; 3 – e; 4 – d; 5 – b.

Câu 16: Đa dạng sinh học không biểu thị ở tiêu chí nào sau đây?

- A. Đa dạng nguồn gen
 B. Đa dạng hệ sinh thái
 C. Đa dạng loài
 D. Đa dạng môi trường

Câu 17: Hành tinh nào xếp thứ ba kể từ Mặt Trời?

- A. Trái Đất
 B. Thủy Tinh
 C. Kim Tinh
 D. Hoả Tinh

Câu 18: Sự chuyển thể nào sau đây xảy ra tại nhiệt độ xác định?

- A. Ngưng tụ. B. Hoá hơi. C. Sôi. D. Bay hơi.

Câu 19: Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách

- A. giảm bụi và khí độc, tăng hàm lượng CO₂
B. giảm bụi và khí độc, cân bằng hàm lượng CO₂ và O₂
C. giảm bụi và khí độc, giảm hàm lượng O₂
D. giảm bụi và sinh vật gây bệnh, tăng hàm lượng CO₂

Câu 20: Đại diện nào dưới đây thuộc lớp bò sát?

- A. Cá cóc bụng hoa B. Cá ngựa C. Cá sấu D. Cá heo.

Câu 21: Trong cùng một khu vực, so với nơi trồng trọt thì nơi có rừng có gì khác biệt về khí hậu?

- A. Tốc độ gió mạnh hơn B. Năng nhiều và gay gắt hơn
C. Độ ẩm thấp hơn. D. Nhiệt độ thấp hơn.

Câu 22: Lực nào sau đây là lực không tiếp xúc?

- A. Lực của bạn Linh tác dụng lên cửa để mở cửa.
B. Lực của chân cầu thủ tác dụng lên quả bóng.
C. Lực của Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.
D. Lực của Nam cầm bình nước.

Câu 23: Các hoạt động làm suy giảm đa dạng sinh học là:

- A. Xả các chất thải, khí thải công nghiệp chưa qua xử lý ra ngoài làm ô nhiễm môi trường
B. Phá rừng, khai thác gỗ bừa bãi trái phép
C. Săn bắt, buôn bán động vật, thực vật hoang dã, quý hiếm
D. Tất cả các ý trên.

Câu 24: Vợt bắt bướm được dùng để bắt các loài động vật nào?

- A. Bướm, ong, giun đất B. Kiến, cào cào, chuồn chuồn.
C. Bướm, cào cào, châu chấu D. Châu chấu, tôm đồng, chim sâu.

Câu 25: Khẳng định nào dưới đây đúng khi nói về cấu tạo của nấm?

- A. Phần sợi nấm là cơ quan sinh sản.
B. Phần sợi nấm là cơ quan sinh dưỡng.
C. Phần mũ nấm là cơ quan sinh dưỡng.
D. Phần mũ nấm vừa là cơ quan sinh sản vừa là cơ quan sinh dưỡng.

Câu 26: Trường hợp nào sau đây xuất hiện lực ma sát trượt?

- A. Khi viết phấn trên bảng.
- B. Viên bi lăn trên mặt đất.
- C. Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.
- D. Ma sát giữa lốp xe với mặt đường khi xe chuyển động trên đường

Câu 27: Đặc điểm nào sau đây không phải đặc điểm của Rêu?

- A. Rễ giả là những sợi nhỏ.
- B. Thân, lá có mạch dẫn.
- C. Cơ quan sinh sản nằm ở ngọn cây.
- D. Sinh sản bằng bào tử.

Câu 28: Tập hợp các loài nào dưới đây thuộc lớp Động vật có vú (Thú)?

- A. Tôm, muỗi, lợn, cừu.
- B. Bò, châu chấu, sư tử, voi
- C. Cá voi, vịt trời, rùa, thỏ.
- D. Gấu, mèo, dê, cá heo.

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Quan sát các đồ vật trong nhà và trả lời câu hỏi sau:

- Tại sao cán dao, cán chổi không để nắng bóng?
- Tại sao người ta thường tra dầu mỡ vào các ổ trục xe đạp, ổ khóa và thay dầu xe máy định kì?

Câu 2: Em hãy lấy ví dụ để chứng minh động vật vừa có lợi, vừa có hại đối với con người.

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
D	D	D	B	B	D	C
8	9	10	11	12	13	14
C	C	A	A	C	D	B
15	16	17	18	19	20	21
B	A	A	C	B	C	B
22	23	24	25	26	27	28
C	D	C	B	A	B	C

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Trường hợp nào dưới đây, cho thấy vật bị biến dạng?

- A. Mũi tên bay xa 5m sau khi được bắn ra khỏi cung tên
- B. Hòn bi bắt đầu lăn trên máng nghiêng
- C. Một người thợ đẩy thùng hàng
- D. Quả bóng tennis bay đập vào mặt vợt

Phương pháp giải

Quả bóng tennis bay đập vào mặt vợt thì sẽ bị biến dạng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 2: Đơn vị nào sau đây là đơn vị lực?

- A. kilôgam (kg)
- B. mét (m)
- C. mét khối (m^3)
- D. niuton (N)

Phương pháp giải

Đơn vị niuton (N) là đơn vị lực

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 3: Phát biểu nào sau đây là đúng về tác dụng của lực?

- A. Lực làm vật đang đứng yên, bắt đầu chuyển động
- B. Lực làm vật đang chuyển động, bị dừng lại
- C. Lực làm vật chuyển động nhanh lên

D. Cả ba phát biểu trên

Phương pháp giải

Lực làm vật đang đứng yên, bắt đầu chuyển động

Lực làm vật đang chuyển động, bị dừng lại

Lực làm vật chuyển động nhanh lên

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 4: 10N là trọng lượng của quả cân bao nhiêu gam?

- A. 100g B. 1000g C. 0,1g D. 10g

Phương pháp giải

Áp dụng công thức tính trọng lượng của vật: $P=10m \Rightarrow m=P:10=10:10=1\text{kg}=1000\text{g}$

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 5: Lực mà Trái Đất tác dụng lên vật là:

- A. trọng lượng B. trọng lực C. lực đẩy D. lực nén

Phương pháp giải

Lực mà Trái Đất tác dụng lên vật là trọng lực

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 6: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

- A. Cô gái nâng cử tạ B. Cầu thủ chuyền bóng
C. Nam châm hút quả bi sắt D. Cả A và B

Phương pháp giải

Cô gái nâng cử tạ, Cầu thủ chuyền bóng liên quan đến lực tiếp xúc

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 7: Treo vật vào đầu một lực kế lò xo. Khi vật cân bằng, số chỉ của lực kế là 3N. Điều này có nghĩa

- A. Trọng lượng của vật bằng 300g B. Trọng lượng của vật bằng 400g
C. Trọng lượng của vật bằng 3N D. Trọng lượng của vật bằng 4N

Phương pháp giải

Treo vật vào đầu một lực kế lò xo. Khi vật cân bằng, số chỉ của lực kế là 3N. Điều này có nghĩa trọng lượng của vật bằng 3N

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 8: Để đo độ lớn của một lực bằng lực kế, ta cần thực hiện các bước theo thứ tự như nào?

- (1) Lựa chọn lực kế phù hợp
- (2) Ước lượng giá trị lực cần đo
- (3) Thực hiện phép đo
- (4) Hiệu chỉnh lực kế
- (5) Đọc và ghi kết quả đo

A. (1), (2), (3), (4), (5).

B. (2), (1), (3), (4), (5).

C. (2), (1), (4), (3), (5).

D. (1), (2), (4), (3), (5).

Phương pháp giải

Để đo độ lớn của một lực bằng lực kế, ta cần thực hiện các bước theo thứ tự: Ước lượng giá trị lực cần đo, Lựa chọn lực kế phù hợp, Hiệu chỉnh lực kế, Thực hiện phép đo, Đọc và ghi kết quả đo

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 9: Cách nào sau đây làm giảm được lực ma sát?

- A. Tăng độ nhám của bề mặt tiếp xúc với vật
- B. Tăng lực ép lên bề mặt tiếp xúc với vật
- C. Tăng độ nhẵn giữa các bề mặt tiếp xúc
- D. Tăng diện tích bề mặt tiếp xúc với vật

Phương pháp giải

Tăng độ nhẵn giữa các bề mặt tiếp xúc làm giảm được lực ma sát

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 10: Điền vào chỗ trống “...” để thành câu hoàn chỉnh:

Nhiên liệu là các vật liệu khi bị đốt cháy giải phóng năng lượng dưới dạng ...

- A. nhiệt và ánh sáng
- B. nhiệt và năng lượng hóa học
- C. nhiệt và năng lượng âm
- D. quang năng và năng lượng âm

Phương pháp giải

Nhiên liệu là các vật liệu khi bị đốt cháy giải phóng năng lượng dưới dạng **nhiệt và ánh sáng**

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 11: Phát biểu nào sau đây đúng? Khi máy sấy tóc hoạt động,

- A. phần lớn điện năng tiêu thụ chuyển hóa thành nhiệt năng.
- B. phần lớn điện năng tiêu thụ chuyển hóa thành cơ năng.
- C. phần lớn điện năng tiêu thụ chuyển hóa thành năng lượng âm.
- D. phần lớn điện năng tiêu thụ chuyển hóa thành quang năng.

Phương pháp giải

Khi máy sấy tóc hoạt động, phần lớn điện năng tiêu thụ chuyển hóa thành nhiệt năng

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 12: Ban ngày sẽ xuất hiện khi nào?

- A. Trái Đất được Mặt Trăng chiếu sáng.
- B. Mặt Trăng không che lấp Trái Đất.
- C. phần Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng.
- D. phần Trái Đất không được Mặt Trời chiếu sáng.

Phương pháp giải

Ban ngày sẽ xuất hiện khi phần Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 13: Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng thay đổi một cách tuần hoàn vì:

- A. Trái Đất quay quanh Mặt Trời.
- B. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất.

C. Ở mỗi thời điểm, phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng có diện tích khác nhau.

D. Cả B và C

Phương pháp giải

Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng thay đổi một cách tuần hoàn vì Mặt Trăng quay quanh Trái Đất, Ở mỗi thời điểm, phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng có diện tích khác nhau

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 14: Mặt Trời và các ngôi sao thực chất là gì?

A, Một khối chất rắn có nhiệt độ bề mặt rất cao

B. Một khối khí có nhiệt độ bề mặt rất cao

C. Một khối chất lỏng có nhiệt độ bề mặt rất cao

D. Đáp án khác

Phương pháp giải

Mặt Trời và các ngôi sao thực chất là Một khối khí có nhiệt độ bề mặt rất cao

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 15: Ghép một số thứ tự ở cột A với một chữ ở cột b để được một câu đúng hoàn chỉnh.

Cột A	Cột B
1. Một dây chun đang bị kéo dãn	a. Có động năng
2. Tiếng còi tàu	b. Có năng lượng âm thanh
3. Dầu mỏ, khí đốt	c. Có thể năng đàn hồi
4. Ngọn nến đang cháy	d. Có năng lượng hoá học
5. Xe máy đang chuyển động	e. Cung cấp năng lượng ánh sáng và năng lượng nhiệt.

A. 1 – c; 2 – b; 3 – a; 4 – d; 5 – e.

B. 1 – c; 2 – b; 3 – d; 4 – e; 5 – a.

C. 1 – a; 2 – b; 3 – c; 4 – d; 5 – e.

D. 1 – a; 2 – c; 3 – e; 4 – d; 5 – b.

Phương pháp giải

Vận dụng kiến thức về sự chuyển hóa các dạng năng lượng.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 16: Đa dạng sinh học không biểu thị ở tiêu chí nào sau đây?

- A. Đa dạng nguồn gen
B. Đa dạng hệ sinh thái
C. Đa dạng loài
D. Đa dạng môi trường

Phương pháp giải

Độ đa dạng sinh học được thể hiện qua đa dạng loài, đa dạng môi trường sống và đa dạng hệ sinh thái.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 17: Hành tinh nào xếp thứ ba kể từ Mặt Trời?

- A. Trái Đất
B. Thủy Tinh
C. Kim Tinh
D. Hoả Tinh

Phương pháp giải

Thứ tự sắp xếp các hành tinh từ Mặt Trời ra ngoài: Thủy Tinh, Kim Tinh, Trái Đất, Hỏa Tinh, Mộc Tinh, Thổ Tinh, Thiên Vương Tinh, Hải Vương Tinh

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 18: Sự chuyển thể nào sau đây xảy ra tại nhiệt độ xác định?

- A. Ngưng tụ.
B. Hoá hơi.
C. Sôi.
D. Bay hơi.

Phương pháp giải

Sự sôi xảy ra ở nhiệt độ xác định.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 19: Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách

- A. giảm bụi và khí độc, tăng hàm lượng CO_2
B. giảm bụi và khí độc, cân bằng hàm lượng CO_2 và O_2
C. giảm bụi và khí độc, giảm hàm lượng O_2
D. giảm bụi và sinh vật gây bệnh, tăng hàm lượng CO_2

Phương pháp giải

Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách giảm bụi và khí độc, cân bằng hàm lượng CO_2 và O_2 .

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 20: Đại diện nào dưới đây thuộc lớp bò sát?

- A. Cá cóc bụng hoa B. Cá ngựa C. Cá sấu D. Cá heo.

Phương pháp giải

- Cá cóc bụng hoa thuộc lớp lưỡng cư
- Cá ngựa thuộc lớp cá
- Cá heo thuộc lớp thú

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 21: Trong cùng một khu vực, so với nơi trồng trái thì nơi có rừng có gì khác biệt về khí hậu?

- A. Tốc độ gió mạnh hơn B. Năng nhiều và gay gắt hơn
C. Độ ẩm thấp hơn. D. Nhiệt độ thấp hơn.

Phương pháp giải

Trong cùng một khu vực, so với nơi trồng trái thì nơi có rừng có nhiệt độ thấp hơn.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 22: Lực nào sau đây là lực không tiếp xúc?

- A. Lực của bạn Linh tác dụng lên cửa để mở cửa.
B. Lực của chân cầu thủ tác dụng lên quả bóng.
C. Lực của Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.
D. Lực của Nam cầm bình nước.

Phương pháp giải

- Lực không tiếp xúc là: Lực Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.
- Vì Trái Đất gây ra lực không tiếp xúc với quyển sách chịu tác dụng của lực.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 23: Các hoạt động làm suy giảm đa dạng sinh học là:

- A. Xả các chất thải, khí thải công nghiệp chưa qua xử lý ra ngoài làm ô nhiễm môi trường
- B. Phá rừng, khai thác gỗ bừa bãi trái phép
- C. Săn bắt, buôn bán động vật, thực vật hoang dã, quý hiếm
- D. Tất cả các ý trên.

Phương pháp giải

Các hoạt động làm suy giảm đa dạng sinh học là:

- Xả các chất thải, khí thải công nghiệp chưa qua xử lý ra ngoài làm ô nhiễm môi trường.
- Phá rừng, khai thác gỗ bừa bãi trái phép.
- Săn bắt, buôn bán động vật, thực vật hoang dã, quý hiếm

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 24: Vợt bắt bướm được dùng để bắt các loài động vật nào?

- A. Bướm, ong, giun đất
- B. Kiến, cào cào, chuồn chuồn.
- C. Bướm, cào cào, châu chấu
- D. Châu chấu, tôm đồng, chim sâu.

Phương pháp giải

Vợt bắt bướm được dùng để bắt các loài động vật: bướm, cào cào, châu chấu.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 25: Khẳng định nào dưới đây đúng khi nói về cấu tạo của nấm?

- A. Phần sợi nấm là cơ quan sinh sản.
- B. Phần sợi nấm là cơ quan sinh dưỡng.
- C. Phần mũ nấm là cơ quan sinh dưỡng.
- D. Phần mũ nấm vừa là cơ quan sinh sản vừa là cơ quan sinh dưỡng.

Phương pháp giải

Khẳng định đúng khi nói về cấu tạo của nấm là phần sợi nấm là cơ quan sinh dưỡng.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 26: Trường hợp nào sau đây xuất hiện lực ma sát trượt?

- A. Khi viết phấn trên bảng.
- B. Viên bi lăn trên mặt đất.
- C. Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.
- D. Ma sát giữa lốp xe với mặt đường khi xe chuyển động trên đường

Phương pháp giải

Trường hợp xuất hiện lực ma sát trượt là khi viết phấn trên bảng.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 27: Đặc điểm nào sau đây không phải đặc điểm của Rêu?

- A. Rễ giả là những sợi nhỏ.
- B. Thân, lá có mạch dẫn.
- C. Cơ quan sinh sản nằm ở ngọn cây.
- D. Sinh sản bằng bào tử.

Phương pháp giải

Rêu có các đặc điểm chung là:

- Rễ giả là những sợi nhỏ.
- Cơ quan sinh sản nằm ở ngọn cây.
- Sinh sản bằng bào tử.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 28: Tập hợp các loài nào dưới đây thuộc lớp Động vật có vú (Thú)?

- A. Tôm, muỗi, lợn, cừu.
- B. Bò, châu chấu, sư tử, voi
- C. Cá voi, vịt trời, rùa, thỏ.
- D. Gấu, mèo, dê, cá heo.

Phương pháp giải

Vận dụng kiến thức về các đặc điểm đặc trưng của lớp Thú.

Lời giải chi tiết

Tập hợp các loài thực lớp Thú là: Cá voi, vịt trời, rùa, thỏ.

Đáp án C

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Quan sát các đồ vật trong nhà và trả lời câu hỏi sau:

- Tại sao cán dao, cán chổi không để nắng bóng?
- Tại sao người ta thường tra dầu mỡ vào các ổ trục xe đạp, ổ khóa và thay dầu xe máy định

ki?

Phương pháp giải

- Áp dụng kiến thức về Lực ma sát

Lời giải chi tiết

- Cán dao, cán chổi ko để nhẵn bóng là bởi vì nếu để nhẵn bóng thì sẽ rất trơn, khó cầm cho nên ko để nhẵn bóng

- Người ta thường tra dầu mỡ vào các ổ trục xe đạp, ổ khóa và thay dầu xe máy định kì là bởi vì để giảm lực ma sát, giúp cho ổ trục xe đạp, ổ khóa và xe máy không bị hư hỏng hay xuống cấp

Câu 2: Em hãy lấy ví dụ để chứng minh động vật vừa có lợi, vừa có hại đối với con người.

Lời giải chi tiết

Động vật có lợi như: làm thức ăn (gà, lợn, tôm), giữ an ninh (chó), làm cảnh (cá, mèo),...

Một số tác hại của động vật: làm hại cây trồng (rệp, rầy nâu), làm hư hỏng đồ vật gia đình (chuột, gián), ...

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 4**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên
- Chân trời sáng tạo
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)**Câu 1:** Một bạn chơi trò nhảy dây. Bạn đó nhảy lên được là do

- A. lực của chân đẩy bạn đó nhảy lên.
- B. lực của đất tác dụng lên chân bạn đó.
- C. chân bạn đó tiếp xúc với đất.
- D. lực của đất tác dụng lên dây.

Câu 2: Bạn A kéo một vật với lực 20N, bạn B kéo một vật với lực 30N. Hỏi trong hai bạn, ai đã dùng lực lớn hơn tác dụng vào vật?

- A. bạn A
- B. bạn B
- C. bằng nhau
- D. không so sánh được

Câu 3: Trường hợp nào dưới đây, cho thấy vật bị biến dạng?

- A. Mũi tên bay xa 5m sau khi được bắn ra khỏi cung tên
- B. Hòn bi bắt đầu lăn trên máng nghiêng
- C. Một người thợ đẩy thùng hàng
- D. Quả bóng tennis bay đập vào mặt vợt

Câu 4: Lực tác dụng vào vật gây ra cho vật:

- A. có thể thay đổi tốc độ

- B. có thể bị biến dạng
- C. có thể vừa thay đổi tốc độ vừa bị biến dạng
- D. không có cả ba tác dụng trên

Câu 5: 10N là trọng lượng của quả cân bao nhiêu gam?

- A. 100g
- B. 1000g
- C. 0,1g
- D. 10g

Câu 6: Một cốc nước tinh khiết và một cốc trà sữa có cùng thể tích 150ml để gần nhau. Nhận xét nào sau đây là đúng?

- A. Hai vật có cùng trọng lượng
- B. Hai vật có cùng khối lượng
- C. Có lực hấp dẫn giữa hai vật
- D. Cả A và B đúng

Câu 7: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực không tiếp xúc?

- A. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất
- B. Trái Đất quay quanh Mặt Trời
- C. Cả A và B
- D. Tay cầm một ly nước

Câu 8: Để đo lực người ta sử dụng dụng cụ nào?

- A. Lực kế
- B. Nhiệt kế
- C. Tốc kế
- D. Đồng hồ

Câu 9: Cách nào sau đây làm giảm được lực ma sát?

- A. Tăng độ nhám của bề mặt tiếp xúc với vật
- B. Tăng lực ép lên bề mặt tiếp xúc với vật
- C. Tăng độ nhẵn giữa các bề mặt tiếp xúc
- D. Tăng diện tích bề mặt tiếp xúc với vật

Câu 10: Vật ở trên cao so với mặt đất có năng lượng gọi là ...

- A. nhiệt năng
- B. thế năng đàn hồi
- C. thế năng hấp dẫn
- D. động năng

Câu 11: Khi bỏ qua sự mất mát thì cơ năng của một vật được chuyển hóa luân phiên từ dạng năng lượng nào sang dạng năng lượng nào?

- A. động năng sang thế năng và ngược lại
- B. động năng sang nhiệt năng và ngược lại
- C. động năng sang năng lượng âm và ngược lại
- D. thế năng sang nhiệt năng và ngược lại

Câu 12: Hằng ngày, chúng ta vẫn nhìn thấy

- A. Mặt Trời mọc ở đằng Đông lặn ở đằng Tây
- B. Trái Đất quay quanh trục của nó
- C. Trái Đất quay quanh Mặt Trời
- D. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất

Câu 13: Điền cụm từ còn thiếu vào chỗ trống “...” Hệ Mặt Trời là một hệ hành tinh có ... ở trung tâm và các ... nằm trong phạm vi lực hấp của ...

- A. Trái Đất – thiên thể - Trái Đất
- B. Mặt Trời – thiên thể - Mặt Trời
- C. Mặt Trăng – thiên thể - Mặt Trăng
- D. Ngôi sao – thiên thể - Ngôi sao

Câu 14: Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống “...” Mặt Trăng là vệ tinh tự nhiên của Trái Đất. Mặt Trăng quay quanh trục của nó với ... mà nó chuyển động quanh Trái Đất nên phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất luôn không đổi.

- A. tốc độ lớn hơn
- B. tốc độ nhỏ hơn
- C. cùng tốc độ
- D. tốc độ không thay đổi

Câu 15: Dạng năng lượng được dự trữ trong que diêm, pháo hoa là

- A. nhiệt năng
- B. quang năng
- C. hóa năng
- D. cơ năng

Câu 16: Khi nói về các dạng năng lượng, phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Động năng thuộc nhóm năng lượng lưu trữ.
- B. Thế năng đàn hồi thuộc nhóm năng lượng gắn với chuyển động.
- C. Năng lượng hóa học thuộc nhóm năng lượng gắn với chuyển động
- D. Năng lượng hạt nhân thuộc nhóm năng lượng lưu trữ.

Câu 17: Đặc điểm cơ bản nhất làm cho các loài động vật ở nước ta đa dạng và phong phú là:

- A. nước ta có địa hình phức tạp
- B. nước ta có nhiều sông hồ
- C. nước ta có diện tích rộng
- D. nước ta nằm ở vùng nhiệt đới, nóng ẩm, mưa nhiều

Câu 18: Loài chim nào sau đây hoàn toàn không biết bay, thích nghi cao với đời sống bơi lội?

- A. Chim bồ câu
- B. Chim cánh cụt
- C. Gà
- D. Công

Câu 19: Chim có thể có những tác hại nào dưới đây đối với con người?

- 1) Có tuyến độc, gây hại cho con người
- 2) Gây bệnh cho con người và sinh vật
- 3) Tác nhân truyền bệnh
- 4) Phá hoại mùa màng

- A. 1, 2
- B. 3, 4
- C. 1, 3
- D. 2, 4

Câu 20: Trong các nguyên nhân sau đây, nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động, thực vật là:

- A. do cháy rừng, khai thác quá mức tài nguyên sinh vật.
- B. do các loại thiên tai xảy ra hàng năm
- C. do khả năng thích nghi của sinh vật bị suy giảm dần
- D. do các loại dịch bệnh bất thường.

Câu 21: Cá voi được xếp vào lớp Thú là vì chúng

- A. sống dưới nước, hô hấp bằng mang
- B. da luôn ẩm ướt, thở bằng phổi
- C. có lông mao bao phủ, đẻ trứng.
- D. đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

Câu 22: Loại cá nào dưới đây thuộc lớp Cá sụn?

- A. Cá quả B. Cá đuối C. Cá chép D. Cá vền

Câu 23: Đẻ con được coi là hình thức sinh sản hoàn chỉnh hơn so với đẻ trứng vì:

- A. con non được phát triển trong cơ thể mẹ nên an toàn hơn
 B. con non được phát triển trong thời gian ngắn hơn
 C. trong cơ thể mẹ có nhiệt độ ấm hơn
 D. con sinh ra được bố mẹ chăm sóc tốt hơn

Câu 24: Để bảo vệ mùa màng, tăng năng suất cây trồng phải diệt sâu hại ở giai đoạn nào dưới đây?

- A. Giai đoạn bươm B. Giai đoạn sâu non
 C. Giai đoạn nhộng D. Giai đoạn trứng

Câu 25: Đại diện nào dưới đây thuộc lớp Lưỡng cư?

- A. Cá cóc bụng hoa B. Cá ngựa
 C. Cá sấu D. Cá heo

Câu 26: Con non của kangaroo phải nuôi trong túi da ở bụng của thú mẹ là do

- A. thú mẹ có đời sống chạy nhảy
 B. con non chưa biết bú sữa
 C. con non rất nhỏ, chưa phát triển đầy đủ
 D. tuyến sữa của mẹ chưa hoạt động

Câu 27: Thân mềm có các đặc điểm chung nào dưới đây?

- 1) Phân bố ở nước ngọt
- 2) Cơ thể mềm, không phân đốt
- 3) Đa số có lớp vỏ cứng bên ngoài
- 4) Có khả năng di chuyển rất nhanh

- A. 1, 2 B. 1, 3 C. 3, 4 D. 2, 3

Câu 28: Con sò khác con mực ở đặc điểm nào sau đây?

- A. sống ở biển B. Có 2 mảnh vỏ
 C. có giá trị thực phẩm D. có thân mềm

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Hãy nêu tên ba thiết bị/ dụng cụ trong đó có sự chuyển hóa năng lượng từ

- a) hóa năng thành điện năng
- b) nhiệt năng thành quang năng
- c) điện năng thành cơ năng và nhiệt năng.

Câu 2: Vì sao rửa sạch rau sống lại có thể phòng trừ được bệnh giun sán?

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
B	B	D	C	B	C	C
8	9	10	11	12	13	14
A	C	C	A	A	B	C
15	16	17	18	19	20	21
C	C	D	B	B	A	D
22	23	24	25	26	27	28
B	A	B	C	C	D	B

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Một bạn chơi trò nhảy dây. Bạn đó nhảy lên được là do

- A. lực của chân đẩy bạn đó nhảy lên.
- B. lực của đất tác dụng lên chân bạn đó.
- C. chân bạn đó tiếp xúc với đất.
- D. lực của đất tác dụng lên dây.

Phương pháp giải

Một bạn chơi trò nhảy dây. Bạn đó nhảy lên được là do lực của đất tác dụng lên chân bạn đó

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 2: Bạn A kéo một vật với lực 20N, bạn B kéo một vật với lực 30N. Hỏi trong hai bạn, ai đã dùng lực lớn hơn tác dụng vào vật?

- A. bạn A
- B. bạn B
- C. bằng nhau
- D. không so sánh được

Phương pháp giải

Bạn B dùng lực lớn hơn tác dụng vào vật

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 3: Trường hợp nào dưới đây, cho thấy vật bị biến dạng?

- A. Mũi tên bay xa 5m sau khi được bắn ra khỏi cung tên
- B. Hòn bi bắt đầu lăn trên máng nghiêng
- C. Một người thợ đẩy thùng hàng
- D. Quả bóng tennis bay đập vào mặt vợt

Phương pháp giải

Quả bóng tennis bay đập vào mặt vợt cho thấy vật bị biến dạng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 4: Lực tác dụng vào vật gây ra cho vật:

- A. có thể thay đổi tốc độ
- B. có thể bị biến dạng
- C. có thể vừa thay đổi tốc độ vừa bị biến dạng
- D. cả ba tác dụng trên

Phương pháp giải

Lực tác dụng vào vật gây ra cho vật có thể vừa thay đổi tốc độ vừa bị biến dạng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 5: 10N là trọng lượng của quả cân bao nhiêu gam?

- A. 100g
- B. 1000g
- C. 0,1g
- D. 10g

Phương pháp giải

Áp dụng công thức tính trọng lượng của vật: $P=10m \Rightarrow m=P:10=10:10=1\text{kg}=1000\text{g}$

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 6: Một cốc nước tinh khiết và một cốc trà sữa có cùng thể tích 150ml để gần nhau.

Nhận xét nào sau đây là đúng?

- A. Hai vật có cùng trọng lượng

- B. Hai vật có cùng khối lượng
- C. Có lực hấp dẫn giữa hai vật
- D. Cả A và B đúng

Phương pháp giải

Một cốc nước tinh khiết và một cốc trà sữa có cùng thể tích 150ml để gần nhau thì Có lực hấp dẫn giữa hai vật

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 7: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực không tiếp xúc?

- A. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất
- B. Trái Đất quay quanh Mặt Trời
- C. Cả A và B
- D. Tay cầm một ly nước

Phương pháp giải

Mặt Trăng quay quanh Trái Đất, Trái Đất quay quanh Mặt Trời liên quan đến lực không tiếp xúc

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 8: Để đo lực người ta sử dụng dụng cụ nào?

- A. Lực kế
- B. Nhiệt kế
- C. Tốc kế
- D. Đồng hồ

Phương pháp giải

Để đo lực người ta sử dụng dụng cụ Lực kế

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 9: Cách nào sau đây làm giảm được lực ma sát?

- A. Tăng độ nhám của bề mặt tiếp xúc với vật
- B. Tăng lực ép lên bề mặt tiếp xúc với vật

- C. Tăng độ nhẵn giữa các bề mặt tiếp xúc
- D. Tăng diện tích bề mặt tiếp xúc với vật

Phương pháp giải

Tăng độ nhẵn giữa các bề mặt tiếp xúc làm giảm được lực ma sát

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 10: Vật ở trên cao so với mặt đất có năng lượng gọi là ...

- A. nhiệt năng
- B. thế năng đàn hồi
- C. thế năng hấp dẫn
- D. động năng

Phương pháp giải

Vật ở trên cao so với mặt đất có năng lượng gọi là thế năng hấp dẫn

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 11: Khi bỏ qua sự mất mát thì cơ năng của một vật được chuyển hóa luân phiên từ dạng năng lượng nào sang dạng năng lượng nào?

- A. động năng sang thế năng và ngược lại
- B. động năng sang nhiệt năng và ngược lại
- C. động năng sang năng lượng âm và ngược lại
- D. thế năng sang nhiệt năng và ngược lại

Phương pháp giải

Khi bỏ qua sự mất mát thì cơ năng của một vật được chuyển hóa luân phiên từ động năng sang thế năng và ngược lại

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 12: Hằng ngày, chúng ta vẫn nhìn thấy

- A. Mặt Trời mọc ở đằng Đông lặn ở đằng Tây
- B. Trái Đất quay quanh trục của nó
- C. Trái Đất quay quanh Mặt Trời

D. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất

Phương pháp giải

Hằng ngày, chúng ta vẫn nhìn thấy Mặt Trời mọc ở đằng Đông lặn ở đằng Tây

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 13: Điền cụm từ còn thiếu vào chỗ trống "...". Hệ Mặt Trời là một hệ hành tinh có ... ở trung tâm và các ... nằm trong phạm vi lực hấp của ...

- A. Trái Đất – thiên thể - Trái Đất
- B. Mặt Trời – thiên thể - Mặt Trời
- C. Mặt Trăng – thiên thể - Mặt Trăng
- D. Ngôi sao – thiên thể - Ngôi sao

Phương pháp giải

Hệ Mặt Trời là một hệ hành tinh có Mặt Trời ở trung tâm và các thiên thể nằm trong phạm vi lực hấp của Mặt Trời

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 14: Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống "...". Mặt Trăng là vệ tinh tự nhiên của Trái Đất. Mặt Trăng quay quanh trục của nó với ... mà nó chuyển động quanh Trái Đất nên phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất luôn không đổi.

- A. tốc độ lớn hơn
- B. tốc độ nhỏ hơn
- C. cùng tốc độ
- D. tốc độ không thay đổi

Phương pháp giải

Mặt Trăng là vệ tinh tự nhiên của Trái Đất. Mặt Trăng quay quanh trục của nó với cùng tốc độ mà nó chuyển động quanh Trái Đất nên phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất luôn không đổi

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 15: Dạng năng lượng được dự trữ trong que diêm, pháo hoa là

A. nhiệt năng

B. quang năng

C. hóa năng

D. cơ năng

Phương pháp giải

Dạng năng lượng được dự trữ trong que diêm, pháo hoa là hóa năng.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 16: Khi nói về các dạng năng lượng, phát biểu nào sau đây đúng?

A. Động năng thuộc nhóm năng lượng lưu trữ.

B. Thế năng đàn hồi thuộc nhóm năng lượng gắn với chuyển động.

C. Năng lượng hóa học thuộc nhóm năng lượng gắn với chuyển động

D. Năng lượng hạt nhân thuộc nhóm năng lượng lưu trữ.

Phương pháp giải

Phát biểu đúng là năng lượng hạt nhân thuộc nhóm năng lượng dự trữ.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 17: Đặc điểm cơ bản nhất làm cho các loài động vật ở nước ta đa dạng và phong phú là:

A. nước ta có địa hình phức tạp

B. nước ta có nhiều sông hồ

C. nước ta có diện tích rộng

D. nước ta nằm ở vùng nhiệt đới, nóng ẩm, mưa nhiều

Phương pháp giải

Đặc điểm cơ bản nhất làm cho các loài động vật ở nước ta đa dạng và phong phú là nước ta nằm ở vùng nhiệt đới, nóng ẩm, mưa nhiều

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 18: Loài chim nào sau đây hoàn toàn không biết bay, thích nghi cao với đời sống bơi lội?

A. Chim bồ câu

B. Chim cánh cụt

C. Gà

D. Công

Phương pháp giải

Loài chim hoàn toàn không biết bay, thích nghi cao với đời sống bơi lội là chim cánh cụt.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 19: Chim có thể có những tác hại nào dưới đây đối với con người?

- 1) Có tuyến độc, gây hại cho con người
- 2) Gây bệnh cho con người và sinh vật
- 3) Tác nhân truyền bệnh
- 4) Phá hoại mùa màng

A. 1, 2

B. 3, 4

C. 1, 3

D. 2, 4

Phương pháp giải

Chim có thể có tác hại đối với con người như:

- 3) Tác nhân truyền bệnh
- 4) Phá hoại mùa màng

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 20: Trong các nguyên nhân sau đây, nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động, thực vật là:

- A. do cháy rừng, khai thác quá mức tài nguyên sinh vật.
- B. do các loại thiên tai xảy ra hàng năm
- C. do khả năng thích nghi của sinh vật bị suy giảm dần
- D. do các loại dịch bệnh bất thường.

Phương pháp giải

Nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động, thực vật là do cháy rừng, khai thác quá mức tài nguyên sinh vật.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 21: Cá voi được xếp vào lớp Thú là vì chúng

- A. sống dưới nước, hô hấp bằng mang
- B. da luôn ẩm ướt, thở bằng phổi
- C. có lông mao bao phủ, đẻ trứng.
- D. đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

Phương pháp giải

Cá voi được xếp vào lớp Thú là vì chúng đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 22: Loại cá nào dưới đây thuộc lớp Cá sụn?

- A. Cá quả B. Cá đuối C. Cá chép D. Cá vền

Phương pháp giải

Lớp cá sụn gồm có cá mập, cá đuối, cá nhám, ...

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 23: Đẻ con được coi là hình thức sinh sản hoàn chỉnh hơn so với đẻ trứng vì:

- A. con non được phát triển trong cơ thể mẹ nên an toàn hơn
B. con non được phát triển trong thời gian ngắn hơn
C. trong cơ thể mẹ có nhiệt độ ấm hơn
D. con sinh ra được bố mẹ chăm sóc tốt hơn

Phương pháp giải

Đẻ con được coi là hình thức sinh sản hoàn chỉnh hơn so với đẻ trứng vì con non được phát triển trong cơ thể mẹ nên an toàn hơn.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 24: Để bảo vệ mùa màng, tăng năng suất cây trồng phải diệt sâu hại ở giai đoạn nào dưới đây?

- A. Giai đoạn bướm B. Giai đoạn sâu non
C. Giai đoạn nhộng D. Giai đoạn trứng

Phương pháp giải

Để bảo vệ mùa màng, tăng năng suất cây trồng phải diệt sâu hại ở giai đoạn sâu non.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 25: Đại diện nào dưới đây thuộc lớp Lưỡng cư?

- A. Cá cóc bụng hoa B. Cá ngựa
C. Cá sấu D. Cá heo

Phương pháp giải

Lớp lưỡng cư gồm có các loài động vật: cá sấu, ếch, cóc, kỳ nhông ...

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 26: Con non của kangaroo phải nuôi trong túi da ở bụng của thú mẹ là do

- A. thú mẹ có đời sống chạy nhảy
- B. con non chưa biết bú sữa
- C. con non rất nhỏ, chưa phát triển đầy đủ
- D. tuyến sữa của mẹ chưa hoạt động

Phương pháp giải

Con non của kangaroo phải nuôi trong túi da ở bụng của thú mẹ là do con non rất nhỏ, chưa phát triển đầy đủ, bú sữa thụ động.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 27: Thân mềm có các đặc điểm chung nào dưới đây?

- 1) Phân bố ở nước ngọt
- 2) Cơ thể mềm, không phân đốt
- 3) Đa số có lớp vỏ cứng bên ngoài
- 4) Có khả năng di chuyển rất nhanh

A. 1, 2 B. 1, 3 C. 3, 4 D. 2, 3

Phương pháp giải

Thân mềm có các đặc điểm chung là:

- 2) Cơ thể mềm, không phân đốt
- 3) Đa số có lớp vỏ cứng bên ngoài

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 28: Con sò khác con mực ở đặc điểm nào sau đây?

- A. sống ở biển B. Có 2 mảnh vỏ
- C. có giá trị thực phẩm D. có thân mềm

Phương pháp giải

Sò có hai mảnh vỏ cứng còn vỏ ở mực đã bị tiêu giảm thành mai.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Hãy nêu tên ba thiết bị/ dụng cụ trong đó có sự chuyển hóa năng lượng từ

- hóa năng thành điện năng
- nhiệt năng thành quang năng
- điện năng thành cơ năng và nhiệt năng.

Phương pháp giải

- + Điện năng là năng lượng được cung cấp bởi dòng điện.
- + Nhiệt năng là tổng động năng của các phân tử cấu tạo nên vật.
- + Hóa năng là dạng năng lượng do phản ứng hóa học sinh ra.
- + Cơ năng là năng lượng kết hợp chuyển động và vị trí của vật thể.

Lời giải chi tiết

Đáp án

- Pin đồng hồ điện tử
- Bóng đèn dây tóc
- Quạt điện.

Câu 2: Vì sao rửa sạch rau sống lại có thể phòng trừ được bệnh giun sán?

Lời giải chi tiết

- Rau trồng ở ngoài môi trường nên dễ nhiễm vi khuẩn và trứng giun, sán.
- Người ăn rau người sẽ dễ bị nhiễm bệnh. Đặc biệt, ăn các loại rau sống,... càng dễ nhiễm bệnh và gây hại cho người nhiều hơn.
- Do đó, khi ăn rau nói chung và đặc biệt là rau sống cần rửa rau thật sạch.

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 5**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Chân trời sáng tạo
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Khi người thợ bắt đầu kéo thùng hàng từ dưới lên trên, người thợ đó đã tác dụng vào thùng hàng một:

- A. lực đẩy B. lực nén C. lực kéo D. lực ép

Câu 2: Để biểu diễn lực tác dụng vào vật ta cần biểu diễn các yếu tố nào?

- A. góc, hướng B. góc, phương, chiều
C. góc, hướng và độ lớn D. góc, phương, chiều và hướng

Câu 3: Trường hợp nào dưới đây, cho thấy vật bị thay đổi tốc độ?

- A. Ấn mạnh tay xuống đệm
B. Ngồi lên một cái yên xe
C. Cầu thủ đá quả bóng vào lưới
D. Gió thổi làm buồm căng

Câu 4: Trong trường hợp cầu thủ bắt bóng trước khung thành, thì lực của tay tác dụng vào quả bóng đã làm cho nó:

- A. bị biến dạng
B. bị thay đổi tốc độ
C. vừa bị biến dạng vừa thay đổi tốc độ
D. bị thay đổi hướng chuyển động

Câu 5: Điền vào chỗ trống “...” để được câu hoàn chỉnh: Mọi vật có khối lượng đều ... nhau một lực.

- A. đẩy B. hút C. kéo D. nén

Câu 6: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Trọng lực chính là trọng lượng của vật
B. Trọng lượng của vật 100g là 1N
C. Kí hiệu trọng lượng là p
D. Đơn vị của khối lượng là N

Câu 7: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

- A. Cô gái nâng cử tạ B. Cầu thủ chuyên bóng
C. Nam châm hút quả bi sắt D. Cả A và B

Câu 8: Treo vật vào đầu một lực kế lò xo. Khi vật cân bằng, số chỉ của lực kế là 4N. Điều này cho biết

- A. khối lượng của vật bằng 20g
B. khối lượng của vật bằng 40g
C. khối lượng của vật bằng 200g
D. khối lượng của vật bằng 400g

Câu 9: Lực ma sát xuất hiện ở:

- A. bề mặt tiếp xúc giữa hai vật và cản trở chuyển động của vật.
B. trên bề mặt vật và cản trở chuyển động của vật.
C. bề mặt tiếp xúc giữa hai vật và thúc đẩy chuyển động của vật.
D. trên bề mặt vật và thúc đẩy chuyển động của vật.

Câu 10: Năng lượng mà một vật có được do chuyển động được gọi là ...

- A. thế năng B. động năng C. nhiệt năng D. cơ năng

Câu 11: Điền vào chỗ trống “...” sau đây để được câu hoàn chỉnh: Khi năng lượng truyền từ vật này sang vật khác hoặc chuyển hóa từ dạng này sang dạng khác luôn xuất hiện năng lượng ...

- A. âm B. hao phí C. cơ năng D. ánh sáng

Câu 12: Theo nhận định vì sao trên bề mặt Trái Đất có hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau với nhịp điệu 24 giờ?

- A. Trái Đất tự quay quanh trục.
- B. Trục Trái Đất nghiêng.
- C. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.
- D. Trái Đất có dạng hình khối cầu.

Câu 13: Điền cụm từ còn thiếu vào chỗ trống "...". Trong hệ Mặt Trời, các ... quay quanh Mặt Trời còn các ... quay quanh các hành tinh.

- A. hành tinh - vệ tinh
- B. vệ tinh - vệ tinh
- C. thiên thể - thiên thể
- D. vệ tinh - thiên thể

Câu 14: Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng thay đổi một cách tuần hoàn vì:

- A. Trái Đất quay quanh Mặt Trời.
- B. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất.
- C. Ở mỗi thời điểm, phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng có diện tích khác nhau.
- D. Cả B và C

Câu 15: Trong các dụng cụ và thiết bị sau đây, thiết bị nào chủ yếu biến đổi điện năng thành nhiệt năng.

- A. Bàn là điện.
- B. Máy khoan.
- C. Quạt điện.
- D. Máy bơm nước.

Câu 16: Cây nào dưới đây không được xếp vào nhóm thực vật có hoa?

- A. Cây dương xỉ
- B. Cây chuối
- C. Cây ngô
- D. Cây lúa

Câu 17: Nấm đảm là loại nấm có thể quả dạng

- A. Hình túi
- B. Hình tai mèo
- C. Sợi nấm phân nhánh
- D. Hình mũ

Câu 18: Vì sao nói thực vật có vai trò bảo vệ đất và nguồn nước?

- A. Thực vật có hệ rễ phát triển mạnh
- B. Tán cây cản bớt sức nước chảy do mưa lớn gây ra
- C. Thực vật có hệ rễ phát triển mạnh, giữ đất, cản dòng chảy do mưa lớn gây ra, một phần nước mưa thấm dần xuống các lớp đất tạo thành nước ngầm.
- D. Tán lá cây cản bớt ánh sáng và tốc độ gió.

Câu 19: Lứa tuổi từ 11 - 15 là lứa tuổi có sự phát triển nhanh chóng về chiều cao. Chất quan trọng nhất cho sự phát triển của xương là:

- A. carbohydrate. B. chất béo. C. protein. D. Calcium

Câu 20: Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là:

- A. cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.
 B. cây nhãn, cây hoa li, cây bèo tấm, cây vạn tuế.
 C. cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.
 D. cây thông, cây rêu, cây lúa, cây rau muống.

Câu 21: Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả nào sau đây?

- A. không làm quả bóng chuyển động.
 B. vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.
 C. chỉ làm biến dạng không làm biến đổi chuyển động quả bóng.
 D. không làm biến dạng quả bóng.

Câu 22: Dạng năng lượng tích trữ trong cánh cung khi được kéo căng là gì?

- A. động năng B. hóa năng C. thế năng đàn hồi D. quang năng

Câu 23: Thiết bị nào sẽ biến đổi điện năng chủ yếu thành nhiệt năng?

- A. Quạt điện B. Máy bơm nước C. Máy khoan D. Bếp điện

Câu 24: Đặc điểm nào dưới đây không phải của nấm?

- A. Nấm là sinh vật nhân thực.
 B. Tế bào nấm có chứa lục lạp.
 C. Thành tế bào của nấm cấu tạo bằng chất kitin.
 D. Nấm là sinh vật dị dưỡng, lấy thức ăn là các chất hữu cơ.

Câu 25: Đồ dùng nào sử dụng nguồn năng lượng tái tạo?

- A. Máy nước nóng năng lượng Mặt Trời B. Chong chóng
 C. Pin Mặt Trời D. Cả 3 phương án trên

Câu 26: Ở Ninh Thuận, người ta dùng các tuabin gió để sản xuất điện. Năng lượng cung cấp cho tuabin gió là:

- A. Năng lượng ánh sáng mặt trời B. Năng lượng gió
 C. Năng lượng của sóng biển D. Năng lượng của dòng nước

Câu 27: Nguyên nhân gây bệnh giun sán kí sinh ở người là:

- A. Ăn chín, uống sôi, không ăn thực phẩm ôi thiu.
- B. Giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường
- C. Ăn rau sống, ăn gỏi cá.
- D. Tẩy giun định kì.

Câu 28: Biện pháp nào sẽ giúp tiết kiệm năng lượng?

- A. Tận dụng ánh sáng tự nhiên thay vì thắp sáng đèn vào ban ngày
- B. Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng
- C. Sử dụng máy điều hòa đúng cách
- D. Tất cả các biện pháp trên

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Chọn các từ: Mặt Trăng, sao Thủy, Ngân hà, Mặt Trời để điền vào cột B trong bảng sau:

A: Đặc điểm	B: Tên thiên thể
Mặt Trăng là vệ tinh của	
Tên thiên hà của chúng ta là	
Thiên thể trong danh sách là ngôi sao	
Hai thiên thể trong danh sách là hành tinh	
Các thiên thể trong danh sách được Mặt Trời chiếu sáng	
Những thiên thể trong danh sách là thành phần hệ Mặt Trời	

Câu 2: Thực vật có vai trò gì đối với động vật và đời sống con người?

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
C	C	C	C	B	B	D
8	9	10	11	12	13	14
D	A	B	B	A	A	D
15	16	17	18	19	20	21
A	A	D	C	D	C	B
22	23	24	25	26	27	28
C	D	B	C	B	C	D

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Khi người thợ bắt đầu kéo thùng hàng từ dưới lên trên, người thợ đó đã tác dụng vào thùng hàng một:

- A. lực đẩy B. lực nén C. lực kéo D. lực ép

Phương pháp giải

Khi người thợ bắt đầu kéo thùng hàng từ dưới lên trên, người thợ đó đã tác dụng vào thùng hàng một lực kéo

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 2: Để biểu diễn lực tác dụng vào vật ta cần biểu diễn các yếu tố nào?

- A. góc, hướng B. góc, phương, chiều
C. góc, hướng và độ lớn D. góc, phương, chiều và hướng

Phương pháp giải

Để biểu diễn lực tác dụng vào vật ta cần biểu diễn các yếu tố góc, hướng và độ lớn

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 3: Trường hợp nào dưới đây, cho thấy vật bị thay đổi tốc độ?

- A. Ấn mạnh tay xuống đệm
B. Ngồi lên một cái yên xe
C. Cầu thủ đá quả bóng vào lưới

D. Gió thổi làm buồm căng

Phương pháp giải

Cầu thủ đá quả bóng vào lưới cho thấy vật bị thay đổi tốc độ

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 4: Trong trường hợp cầu thủ bắt bóng trước khung thành, thì lực của tay tác dụng vào quả bóng đã làm cho nó:

- A. bị biến dạng
- B. bị thay đổi tốc độ
- C. vừa bị biến dạng vừa thay đổi tốc độ
- D. bị thay đổi hướng chuyển động

Phương pháp giải

Trong trường hợp cầu thủ bắt bóng trước khung thành, thì lực của tay tác dụng vào quả bóng đã làm cho nó vừa bị biến dạng vừa thay đổi tốc độ

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 5: Điền vào chỗ trống “...” để được câu hoàn chỉnh: Mọi vật có khối lượng đều ... nhau một lực.

- A. đẩy
- B. hút
- C. kéo
- D. nén

Phương pháp giải

Mọi vật có khối lượng đều hút nhau một lực.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 6: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Trọng lực chính là trọng lượng của vật
- B. Trọng lượng của vật 100g là 1N
- C. Kí hiệu trọng lượng là p
- D. Đơn vị của khối lượng là N

Phương pháp giải

Trọng lượng của vật 100g là 1N

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 7: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

- A. Cô gái nâng cử tạ
B. Cầu thủ chuyên bóng
C. Nam châm hút quả bi sắt
D. Cả A và B

Phương pháp giải

Cô gái nâng cử tạ, Cầu thủ chuyên bóng liên quan đến lực tiếp xúc

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 8: Treo vật vào đầu một lực kế lò xo. Khi vật cân bằng, số chỉ của lực kế là 4N. Điều này cho biết

- A. khối lượng của vật bằng 20g
B. khối lượng của vật bằng 40g
C. khối lượng của vật bằng 200g
D. khối lượng của vật bằng 400g

Phương pháp giải

Treo vật vào đầu một lực kế lò xo. Khi vật cân bằng, số chỉ của lực kế là 4N. Điều này cho biết khối lượng của vật bằng 400g

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 9: Lực ma sát xuất hiện ở:

- A. bề mặt tiếp xúc giữa hai vật và cản trở chuyển động của vật.
B. trên bề mặt vật và cản trở chuyển động của vật.
C. bề mặt tiếp xúc giữa hai vật và thúc đẩy chuyển động của vật.
D. trên bề mặt vật và thúc đẩy chuyển động của vật.

Phương pháp giải

Lực ma sát xuất hiện ở bề mặt tiếp xúc giữa hai vật và cản trở chuyển động của vật

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 10: Năng lượng mà một vật có được do chuyển động được gọi là ...

- A. thế năng
B. động năng
C. nhiệt năng
D. cơ năng

Phương pháp giải

Năng lượng mà một vật có được do chuyển động được gọi là động năng

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 11: Điền vào chỗ trống “...” sau đây để được câu hoàn chỉnh: Khi năng lượng truyền từ vật này sang vật khác hoặc chuyển hóa từ dạng này sang dạng khác luôn xuất hiện năng lượng ...

- A. âm B. hao phí C. cơ năng D. ánh sáng

Phương pháp giải

Khi năng lượng truyền từ vật này sang vật khác hoặc chuyển hóa từ dạng này sang dạng khác luôn xuất hiện năng lượng hao phí

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 12: Theo nhận định vì sao trên bề mặt Trái Đất có hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau với nhịp điệu 24 giờ?

- A. Trái Đất tự quay quanh trục.
B. Trục Trái Đất nghiêng.
C. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.
D. Trái Đất có dạng hình khối cầu.

Phương pháp giải

Trên bề mặt Trái Đất có hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau với nhịp điệu 24 giờ vì Trái Đất tự quay quanh trục

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 13: Điền cụm từ còn thiếu vào chỗ trống “...” Trong hệ Mặt Trời, các ... quay quanh Mặt Trời còn các ... quay quanh các hành tinh.

- A. hành tinh - vệ tinh B. vệ tinh - vệ tinh
C. thiên thể - thiên thể D. vệ tinh - thiên thể

Phương pháp giải

Trong hệ Mặt Trời, các hành tinh quay quanh Mặt Trời còn các vệ tinh quay quanh các hành tinh

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 14: Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng thay đổi một cách tuần hoàn vì:

- A. Trái Đất quay quanh Mặt Trời.
- B. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất.
- C. Ở mỗi thời điểm, phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng có diện tích khác nhau.
- D. Cả B và C

Phương pháp giải

Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng thay đổi một cách tuần hoàn vì Mặt Trăng quay quanh Trái Đất, Ở mỗi thời điểm, phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng có diện tích khác nhau

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 15: Trong các dụng cụ và thiết bị sau đây, thiết bị nào chủ yếu biến đổi điện năng thành nhiệt năng.

- A. Bàn là điện.
- B. Máy khoan.
- C. Quạt điện.
- D. Máy bơm nước.

Phương pháp giải

Trong các dụng cụ và thiết bị sau đây, thiết bị chủ yếu biến đổi điện năng thành nhiệt năng là bàn là điện.

Lời giải chi tiết

Đáp án A.

Câu 16: Cây nào dưới đây không được xếp vào nhóm thực vật có hoa?

- A. Cây dương xỉ
- B. Cây chuối
- C. Cây ngô
- D. Cây lúa

Phương pháp giải

Cây nào dưới đây không được xếp vào nhóm thực vật có hoa là cây dương xỉ.

Lời giải chi tiết

Đáp án A.

Câu 17: Nấm đảm là loại nấm có thể quả dạng

A. Hình túi

B. Hình tai mèo

C. Sợi nấm phân nhánh

D. Hình mũ

Phương pháp giải

Nấm đảm là loại nấm có thể quả dạng hình mũ.

Lời giải chi tiết

Đáp án D.

Câu 18: Vì sao nói thực vật có vai trò bảo vệ đất và nguồn nước?

A. Thực vật có hệ rễ phát triển mạnh

B. Tán cây cản bớt sức nước chảy do mưa lớn gây ra

C. Thực vật có hệ rễ phát triển mạnh, giữ đất, cản dòng chảy do mưa lớn gây ra, một phần nước mưa thấm dần xuống các lớp đất tạo thành nước ngầm.

D. Tán lá cây cản bớt ánh sáng và tốc độ gió.

Phương pháp giải

Thực vật có vai trò bảo vệ đất và nguồn nước vì thực vật có hệ rễ phát triển mạnh, giữ đất, cản dòng chảy do mưa lớn gây ra, một phần nước mưa thấm dần xuống các lớp đất tạo thành nước ngầm.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 19: Lứa tuổi từ 11 - 15 là lứa tuổi có sự phát triển nhanh chóng về chiều cao. Chất quan trọng nhất cho sự phát triển của xương là:

A. carbohydrate.

B. chất béo.

C. protein.

D. Calcium

Phương pháp giải

Lứa tuổi từ 11 - 15 là lứa tuổi có sự phát triển nhanh chóng về chiều cao. Chất quan trọng nhất cho sự phát triển của xương là calcium.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 20: Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là:

A. cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.

B. cây nhãn, cây hoa li, cây bèo tấm, cây vạn tuế.

C. cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.

D. cây thông, cây rêu, cây lúa, cây rau muống.

Phương pháp giải

Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là: cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 21: Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả nào sau đây?

A. không làm quả bóng chuyển động.

B. vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.

C. chỉ làm biến dạng không làm biến đổi chuyển động quả bóng.

D. không làm biến dạng quả bóng.

Phương pháp giải

Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 22: Dạng năng lượng tích trữ trong cánh cung khi được kéo căng là gì?

A. động năng

B. hóa năng

C. thế năng đàn hồi

D. quang năng

Phương pháp giải

Dạng năng lượng tích trữ trong cánh cung khi được kéo căng là thế năng đàn hồi

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 23: Thiết bị nào sẽ biến đổi điện năng chủ yếu thành nhiệt năng?

A. Quạt điện

B. Máy bơm nước

C. Máy khoan

D. Bếp điện

Phương pháp giải

Bếp điện sẽ biến đổi điện năng chủ yếu thành nhiệt năng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 24: Đặc điểm nào dưới đây không phải của nấm?

- A. Nấm là sinh vật nhân thực.
- B. Tế bào nấm có chứa lục lạp.
- C. Thành tế bào của nấm cấu tạo bằng chất kitin.
- D. Nấm là sinh vật dị dưỡng, lấy thức ăn là các chất hữu cơ.

Phương pháp giải

Đặc điểm không phải của nấm là: Tế bào nấm có chứa lục lạp.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 25: Đồ dùng nào sử dụng nguồn năng lượng tái tạo?

- A. Máy nước nóng năng lượng Mặt Trời
- B. Chong chóng
- C. Pin Mặt Trời
- D. Cả 3 phương án trên

Phương pháp giải

Máy nước nóng năng lượng Mặt Trời, Chong chóng, Pin Mặt Trời sử dụng nguồn năng lượng tái tạo

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 26: Ở Ninh Thuận, người ta dùng các tuabin gió để sản xuất điện. Năng lượng cung cấp cho tuabin gió là:

- A. Năng lượng ánh sáng mặt trời
- B. Năng lượng gió
- C. Năng lượng của sóng biển
- D. Năng lượng của dòng nước

Phương pháp giải

Người ta sử dụng các tuabin gió hoạt động để sản xuất điện => năng lượng cung cấp cho tuabin gió là năng lượng của gió.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 27: Nguyên nhân gây bệnh giun sán kí sinh ở người là:

- A. Ăn chín, uống sôi, không ăn thực phẩm ôi thiu.
- B. Giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường
- C. Ăn rau sống, ăn gỏi cá.

D. Tẩy giun định kỳ.

Phương pháp giải

Nguyên nhân gây bệnh giun sán kí sinh ở người là ăn rau sống, ăn gỏi cá.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 28: Biện pháp nào sẽ giúp tiết kiệm năng lượng?

- A. Tận dụng ánh sáng tự nhiên thay vì thắp sáng đèn vào ban ngày
- B. Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng
- C. Sử dụng máy điều hòa đúng cách
- D. Tất cả các biện pháp trên

Phương pháp giải

Biện pháp nào sẽ giúp tiết kiệm năng lượng là:

- Tận dụng ánh sáng tự nhiên thay vì thắp sáng đèn vào ban ngày
- Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng
- Sử dụng máy điều hòa đúng cách

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Chọn các từ: Mặt Trăng, sao Thủy, Ngân hà, Mặt Trời để điền vào cột B trong bảng sau:

A: Đặc điểm	B: Tên thiên thể
Mặt Trăng là vệ tinh của	
Tên thiên hà của chúng ta là	
Thiên thể trong danh sách là ngôi sao	
Hai thiên thể trong danh sách là hành tinh	
Các thiên thể trong danh sách được Mặt Trời chiếu sáng	
Những thiên thể trong danh sách là thành phần hệ Mặt Trời	

Phương pháp giải

Vận dụng lí thuyết

Lời giải chi tiết

A: Đặc điểm	B: Tên thiên thể
Mặt Trăng là vệ tinh của	Trái Đất
Tên thiên hà của chúng ta là	Ngân Hà
Thiên thể trong danh sách là ngôi sao	Mặt Trời
Hai thiên thể trong danh sách là hành tinh	Trái Đất, Sao Thủy
Các thiên thể trong danh sách được Mặt Trời chiếu sáng	Trái Đất, Mặt Trăng, Sao Thủy
Những thiên thể trong danh sách là thành phần hệ Mặt Trời	Mặt Trời, Trái Đất, Mặt Trăng, Sao Thủy

Câu 2: Thực vật có vai trò gì đối với động vật và đời sống con người?

Lời giải chi tiết

Vai trò của thực vật đối với động vật:

+ Thông qua quá trình quang hợp, cây xanh nhả khí oxygen và tạo chất hữu cơ cung cấp cho hoạt động sống của thực vật.

+ Thực vật còn cung cấp nơi ở và nơi sinh sản cho động vật.

- Vai trò của thực vật đối với đời sống con người:

+ Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.

+ Cung cấp củi đốt, cây gỗ làm nhà, xây dựng.

+ Cung cấp dược phẩm và nhiều công dụng khác. Tuy nhiên, bên cạnh những cây có ích cũng có một số cây có hại cho sức khỏe con người nếu ta sử dụng chúng không đúng cách. -

Ví dụ về 5 loại tế bào có ở cơ thể người như: tế bào biểu bì, tế bào thần kinh, tế bào hồng cầu, tế bào xương, tế bào cơ ...

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 6
MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6
BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

 **Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Chân trời sáng tạo.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Hoạt động nào dưới đây không cần dùng đến lực?

- A. Đọc một trang sách.
- B. Kéo một gàu nước.
- C. Nâng một tấm gỗ.
- D. Đẩy một chiếc xe.

Câu 2: Một bạn chơi trò nhảy dây. Bạn đó nhảy lên được là do

- A. lực của chân đẩy bạn đó nhảy lên.
- B. lực của đất tác dụng lên chân bạn đó.
- C. chân bạn đó tiếp xúc với đất.
- D. lực của đất tác dụng lên dây,

Câu 3: Khi có một lực tác dụng lên quả bóng đang chuyển động trên sân thì tốc độ của quả bóng sẽ

- A. không thay đổi.
- B. tăng dần.
- C. giảm dần.
- D. tăng dần hoặc giảm dần,

Câu 4: Phát biểu nào sau đây **không** đúng?

- A. Lực là nguyên nhân làm cho vật chuyển động.

- B. Lực là nguyên nhân làm cho vật thay đổi hướng chuyển động.
- C. Lực là nguyên nhân làm cho vật thay đổi tốc độ chuyển động.
- D. Lực là nguyên nhân làm cho vật bị biến dạng.

Câu 5: Trường hợp nào sau đây vật không bị biến dạng khi chịu tác dụng của lực?

- A. Cửa kính bị vỡ khi bị và đập mạnh.
- B. Đất xốp khi được cày xới cẩn thận.
- C. Viên bi sắt bị búng và lăn về phía trước.
- D. Tờ giấy bị nhàu khi ta vò nó lại

Câu 6: Một thùng hoa quả có trọng lượng 50 N thì thùng hoa quả đó có khối lượng bao nhiêu kg?

- A. 5 kg.
- B. 0,5 kg.
- C. 50 kg.
- D. 500 kg.

Câu 7: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Trọng lượng của vật là lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật.
- B. Trọng lượng của một vật có đơn vị là kg.
- C. Trọng lượng của vật là độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật,
- D. Trọng lượng của vật tỉ lệ với thể tích của vật.

Câu 8: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

- A. Một hành tinh trong chuyển động xung quanh một ngôi sao.
- B. Một vận động viên nhảy dù rơi trên không trung.
- C. Thủ môn bắt được bóng trước khung thành.
- D. Quả táo rơi từ trên cây xuống,

Câu 9: Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào đúng?

- A. Lực kế là dụng cụ để đo khối lượng.
- B. Lực kế là dụng cụ đo trọng lượng.
- C. Lực kế là dụng cụ để đo cả trọng lượng và khối lượng.
- D. Lực kế là dụng cụ để đo lực.

Câu 10: Lực ma sát nghỉ xuất hiện khi

- A. quyền sách để yên trên mặt bàn nằm nghiêng.
- B. ô tô đang chuyển động, đột ngột hãm phanh.
- C. quả bóng bàn đặt trên mặt bàn nằm ngang nhẵn bóng.
- D. xe đạp đang xuống dốc.

Câu 11: Ta trực tiếp nhận biết được một vật có nhiệt năng khi vật đó có khả năng nào?

- A. Làm tăng khối lượng vật khác.
- B. Làm nóng một vật khác.
- C. Sinh ra lực đẩy làm vật khác chuyển động.
- D. Nổi được trên mặt nước.

Câu 12: Dạng năng lượng nào không phải năng lượng tái tạo?

- A. Năng lượng khí đốt.
- B. Năng lượng gió.
- C. Năng lượng thủy triều.
- D. Năng lượng mặt trời.

Câu 13: Với các hành tinh sau của hệ Mặt Trời: Hoả tinh, Kim tinh, Mộc tinh, Thổ tinh, Thủy tinh, Thứ tự các hành tinh xa dần Mặt Trời là

- A. Thủy tinh, Kim tinh, Hoả tinh, Mộc tinh, Thổ tinh.
- B. Kim tinh, Mộc tinh, Thủy tinh, Hoả tinh, Thổ tinh,
- C. Hoả tinh, Mộc tinh, Kim tinh, Thủy tinh, Thổ tinh.
- D. Thủy tinh, Hoả tinh, Thổ tinh, Kim tinh, Mộc tinh.

Câu 14: Khi nói về hệ Mặt Trời, phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Các hành tinh chuyển động quanh Mặt Trời theo cùng một chiều.
- B. Sao chổi là thành viên của hệ Mặt Trời,
- C. Hành tinh xa Mặt Trời nhất là Thiên Vương tinh,
- D. Hành tinh gần Mặt Trời nhất là Thủy tinh.

Câu 15: Nấm không phải thực vật vì

- A. chúng sinh sản chủ yếu bằng bào tử
- B. cơ thể không có hình dạng thân, lá
- C. cơ thể chúng không có chất diệp lục nên không tự dưỡng được.
- D. cơ thể chúng có dạng sợi

Câu 16: Con non của kangaroo phải nuôi trong túi da ở bụng của thú mẹ là do

- A. thú mẹ có đời sống chạy nhảy
- B. con non chưa biết bú sữa
- C. con non rất nhỏ, chưa phát triển đầy đủ
- D. tuyến sữa của mẹ chưa hoạt động

Câu 17: Chim có thể có những tác hại nào dưới đây đối với con người?

- 1) Có tuyến độc, gây hại cho con người
- 2) Gây bệnh cho con người và sinh vật
- 3) Tác nhân truyền bệnh
- 4) Phá hoại mùa màng

- A. 1, 2 B. 3, 4 C. 1, 3 D. 2, 4

Câu 18: Cơ quan sinh sản của ngành Hạt trần là:

- A. bào tử B. nón C. hoa D. rễ

Câu 19: Đặc điểm nào dưới đây là đặc điểm chung của ngành Chân khớp?

- 1) có bộ xương ngoài bằng chất kitin
- 2) cơ thể mềm, hình dạng khác nhau
- 3) các chân phân đốt, có khớp động
- 4) không có khả năng di chuyển

- A. 1, 2 B. 3, 4 C. 1, 3 D. 2, 4

Câu 20: Thân mềm có các đặc điểm chung nào dưới đây?

- 1) Phân bố ở nước ngọt
- 2) Cơ thể mềm, không phân đốt
- 3) Đa số có lớp vỏ cứng bên ngoài
- 4) Có khả năng di chuyển rất nhanh

- A. 1, 2 B. 1, 3 C. 3, 4 D. 2, 3

Câu 21: Đại diện nào sau đây thuộc lớp Bò sát?

- A. Cá cóc bụng hoa
- B. Cá ngựa
- C. Cá sấu
- D. Cá heo

Câu 22: Động vật lưỡng cư không có vai trò nào dưới đây?

- A. Có giá trị làm cảnh
- B. Có giá trị thực phẩm

C. Có giá trị dược phẩm

D. Tiêu diệt sâu bọ phá hoại mùa màng

Câu 23: Đại diện nào sau đây không thuộc ngành Hạt kín?

A. Bèo tấm

B. Rau bợ

C. Nong tằm

D. Rau sam

Câu 24: Chi trước biến đổi thành vây bơi là đặc điểm của loài nào dưới đây?

A. Cá voi

B. Cá chép

C. Thú mỏ vịt

D. Cá sấu

Câu 25: Con sò khác con mực ở đặc điểm nào sau đây?

A. sống ở biển

B. Có 2 mảnh vỏ

C. có giá trị thực phẩm

D. có thân mềm

Câu 26: Loài chim nào sau đây hoàn toàn không biết bay, thích nghi cao với đời sống bơi lội?

A. Chim bồ câu

B. Chim cánh cụt

C. Gà

D. Công

Câu 27: Trong các nguyên nhân sau đây, nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động, thực vật là:

A. do cháy rừng, khai thác quá mức tài nguyên sinh vật.

B. do các loại thiên tai xảy ra hàng năm

C. do khả năng thích nghi của sinh vật bị suy giảm dần

D. do các loại dịch bệnh bất thường.

Câu 28: Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống "...". Mặt Trăng là vệ tinh tự nhiên của Trái Đất. Mặt Trăng quay quanh trục của nó với ... mà nó chuyển động quanh Trái Đất nên phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất luôn không đổi.

A. tốc độ lớn hơn

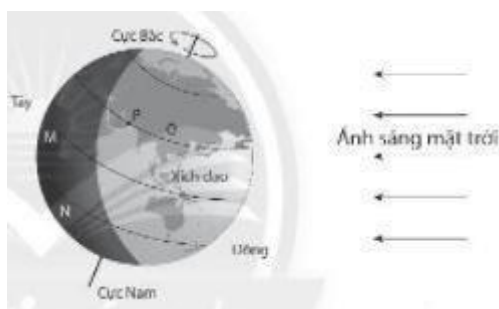
B. tốc độ nhỏ hơn

C. cùng tốc độ

D. tốc độ không thay đổi

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Quan sát hình bên và trả lời các câu hỏi sau:



a. Trong số các vị trí M,N,P,Q thì ở những vị trí nào đang là ban ngày? Ở những vị trí

nào đang là ban đêm? Vì sao?

b. Người ở vị trí nào trong hai vị trí M và N sẽ thấy Mặt Trời mọc trước? Vì sao?

c. Người ở vị trí nào trong hai vị trí P và Q sẽ thấy Mặt Trời lặn trước? Vì sao?

Câu 2: Hãy lấy ví dụ chứng minh nguyên sinh vật, vừa có lợi, vừa có hại đối với con người.

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
A	B	D	A	C	A	C
8	9	10	11	12	13	14
C	D	A	B	A	A	C
15	16	17	18	19	20	21
C	C	B	B	C	D	C
22	23	24	25	26	27	28
A	B	A	B	B	A	C

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Hoạt động nào dưới đây không cần dùng đến lực?

- A. Đọc một trang sách.
- B. Kéo một gàu nước.
- C. Nâng một tấm gỗ.
- D. Đẩy một chiếc xe.

Phương pháp giải

Đọc một trang sách không cần dùng đến lực

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 2: Một bạn chơi trò nhảy dây. Bạn đó nhảy lên được là do

- A. lực của chân đẩy bạn đó nhảy lên.
- B. lực của đất tác dụng lên chân bạn đó.
- C. chân bạn đó tiếp xúc với đất.
- D. lực của đất tác dụng lên dây,

Phương pháp giải

Một bạn chơi trò nhảy dây. Bạn đó nhảy lên được là do lực của đất tác dụng lên chân bạn đó

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 3: Khi có một lực tác dụng lên quả bóng đang chuyển động trên sân thì tốc độ của

quá bóng sẽ

- A. không thay đổi.
- B. tăng dần.
- C. giảm dần.
- D. tăng dần hoặc giảm dần

Phương pháp giải

Khi có một lực tác dụng lên quả bóng đang chuyển động trên sân thì tốc độ của quả bóng sẽ tăng dần hoặc giảm dần

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 4: Phát biểu nào sau đây **không** đúng?

- A. Lực là nguyên nhân làm cho vật chuyển động.
- B. Lực là nguyên nhân làm cho vật thay đổi hướng chuyển động.
- C. Lực là nguyên nhân làm cho vật thay đổi tốc độ chuyển động.
- D. Lực là nguyên nhân làm cho vật bị biến dạng.

Phương pháp giải

Lực là nguyên nhân làm cho vật thay đổi chuyển động

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 5: Trường hợp nào sau đây vật không bị biến dạng khi chịu tác dụng của lực?

- A. Cửa kính bị vỡ khi bị và đập mạnh.
- B. Đất xốp khi được cày xới cẩn thận.
- C. Viên bi sắt bị búng và lăn về phía trước.
- D. Tờ giấy bị nhàu khi ta vò nó lại

Phương pháp giải

Viên bi sắt bị búng và lăn về phía trước không bị biến dạng khi chịu tác dụng của lực

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 6: Một thùng hoa quả có trọng lượng 50 N thì thùng hoa quả đó có khối lượng bao nhiêu kg?

- A. 5 kg.
- B. 0,5 kg.
- C. 50 kg.
- D. 500 kg.

Phương pháp giải

Áp dụng công thức: $P = 10 \times m \Rightarrow m = P : 10 = 50 : 10 = 5 \text{ kg}$

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 7: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Trọng lượng của vật là lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật.
- B. Trọng lượng của một vật có đơn vị là kg.
- C. Trọng lượng của vật là độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật.
- D. Trọng lượng của vật tỉ lệ với thể tích của vật.

Phương pháp giải

Trọng lượng của vật là độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 8: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

- A. Một hành tinh trong chuyển động xung quanh một ngôi sao.
- B. Một vận động viên nhảy dù rơi trên không trung.
- C. Thủ môn bắt được bóng trước khung thành.
- D. Quả táo rơi từ trên cây xuống,

Phương pháp giải

Thủ môn bắt được bóng trước khung thành liên quan đến lực tiếp xúc

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 9: Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào đúng?

- A. Lực kế là dụng cụ để đo khối lượng.
- B. Lực kế là dụng cụ đo trọng lượng.
- C. Lực kế là dụng cụ để đo cả trọng lượng và khối lượng.

D. Lực kế là dụng cụ để đo lực.

Phương pháp giải

Lực kế là dụng cụ để đo lực

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 10: Lực ma sát nghỉ xuất hiện khi

- A. quyển sách để yên trên mặt bàn nằm nghiêng.
- B. ô tô đang chuyển động, đột ngột hãm phanh.
- C. quả bóng bàn đặt trên mặt bàn nằm ngang nhẵn bóng.
- D. xe đạp đang xuống dốc.

Phương pháp giải

Lực ma sát nghỉ xuất hiện khi quyển sách để yên trên mặt bàn nằm nghiêng

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 11: Ta trực tiếp nhận biết được một vật có nhiệt năng khi vật đó có khả năng nào?

- A. Làm tăng khối lượng vật khác.
- B. Làm nóng một vật khác.
- C. Sinh ra lực đẩy làm vật khác chuyển động.
- D. Nổi được trên mặt nước.

Phương pháp giải

Ta trực tiếp nhận biết được một vật có nhiệt năng khi vật đó có khả năng Làm nóng một vật khác

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 12: Dạng năng lượng nào không phải năng lượng tái tạo?

- A. Năng lượng khí đốt.
- B. Năng lượng gió.
- C. Năng lượng thủy triều.
- D. Năng lượng mặt trời.

Phương pháp giải

Năng lượng khi đốt không phải năng lượng tái tạo

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 13: Với các hành tinh sau của hệ Mặt Trời: Hỏa tinh, Kim tinh, Mộc tinh, Thổ tinh, Thủy tinh. Thứ tự các hành tinh xa dần Mặt Trời là

- A. Thủy tinh, Kim tinh, Hỏa tinh, Mộc tinh, Thổ tinh.
- B. Kim tinh, Mộc tinh, Thủy tinh, Hỏa tinh, Thổ tinh.
- C. Hỏa tinh, Mộc tinh, Kim tinh, Thủy tinh, Thổ tinh.
- D. Thủy tinh, Hỏa tinh, Thổ tinh, Kim tinh, Mộc tinh.

Phương pháp giải

Thứ tự các hành tinh xa dần Mặt Trời là: Thủy tinh, Kim tinh, Hỏa tinh, Mộc tinh, Thổ tinh

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 14: Khi nói về hệ Mặt Trời, phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Các hành tinh chuyển động quanh Mặt Trời theo cùng một chiều.
- B. Sao chổi là thành viên của hệ Mặt Trời,
- C. Hành tinh xa Mặt Trời nhất là Thiên Vương tinh,
- D. Hành tinh gần Mặt Trời nhất là Thủy tinh.

Phương pháp giải

Hành tinh xa Mặt Trời nhất là Hải Vương tinh

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 15: Nấm không phải thực vật vì

- A. chúng sinh sản chủ yếu bằng bào tử
- B. cơ thể không có hình dạng thân, lá
- C. cơ thể chúng không có chất diệp lục nên không tự dưỡng được.
- D. cơ thể chúng có dạng sợi

Phương pháp giải

Nấm không có chất diệp lục nên không tự dưỡng được nên chúng không phải là thực vật.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 16: Con non của kangaroo phải nuôi trong túi da ở bụng của thú mẹ là do

- A. thú mẹ có đời sống chạy nhảy
- B. con non chưa biết bú sữa
- C. con non rất nhỏ, chưa phát triển đầy đủ
- D. tuyến sữa của mẹ chưa hoạt động

Phương pháp giải

Con non của kangaroo phải nuôi trong túi da ở bụng của thú mẹ là do con non rất nhỏ, chưa phát triển đầy đủ, bú sữa thụ động.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 17: Chim có thể có những tác hại nào dưới đây đối với con người?

- 1) Có tuyến độc, gây hại cho con người
- 2) Gây bệnh cho con người và sinh vật
- 3) Tác nhân truyền bệnh
- 4) Phá hoại mùa màng

- A. 1, 2
- B. 3, 4
- C. 1, 3
- D. 2, 4

Phương pháp giải

Chim có thể có tác hại đối với con người như:

- 3) Tác nhân truyền bệnh
- 4) Phá hoại mùa màng

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 18: Cơ quan sinh sản của ngành Hạt trần là:

- A. bào tử
- B. nón
- C. hoa
- D. rễ

Phương pháp giải

Cơ quan sinh sản là nón, hạt nằm lộ trên noãn xếp liền nhau thành nón, có hai loại nón: nón đực có kích thước nhỏ và nón cái có kích thước lớn hơn.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 19: Đặc điểm nào dưới đây là đặc điểm chung của ngành Chân khớp?

- 1) có bộ xương ngoài bằng chất kitin
- 2) cơ thể mềm, hình dạng khác nhau
- 3) các chân phân đốt, có khớp động
- 4) không có khả năng di chuyển

A. 1, 2 B. 3, 4 C. 1, 3 D. 2, 4

Phương pháp giải

Đặc điểm chung của ngành Chân khớp là: có bộ xương ngoài bằng chất kitin; các chân phân đốt, có khớp động.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 20: Thân mềm có các đặc điểm chung nào dưới đây?

- 1) Phân bố ở nước ngọt
- 2) Cơ thể mềm, không phân đốt
- 3) Đa số có lớp vỏ cứng bên ngoài
- 4) Có khả năng di chuyển rất nhanh

A. 1, 2 B. 1, 3 C. 3, 4 D. 2, 3

Phương pháp giải

Thân mềm có các đặc điểm chung là:

- 2) Cơ thể mềm, không phân đốt
- 3) Đa số có lớp vỏ cứng bên ngoài

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 21: Đại diện nào sau đây thuộc lớp Bò sát?

- | | |
|--------------------|------------|
| A. Cá cóc bụng hoa | B. Cá ngựa |
| C. Cá sấu | D. Cá heo |

Phương pháp giải

Cá sấu là đại diện của lớp Bò sát.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 22: Động vật lưỡng cư không có vai trò nào dưới đây?

- A. Có giá trị làm cảnh
B. Có giá trị thực phẩm
C. Có giá trị dược phẩm
D. Tiêu diệt sâu bọ phá hoại mùa màng

Phương pháp giải

Động vật lưỡng cư không có vai trò làm cảnh.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 23: Đại diện nào sau đây không thuộc ngành Hạt kín?

- A. Bèo tấm B. Rau bợ C. Nong tằm D. Rau sam

Phương pháp giải

Bèo tấm, nong tằm, rau sam là thuộc ngành Hạt kín.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 24: Chi trước biến đổi thành vây bơi là đặc điểm của loài nào dưới đây?

- A. Cá voi B. Cá chép C. Thú mỏ vịt D. Cá sấu

Phương pháp giải

Cá voi là đại diện lớp thú sống ở dưới nước nên có chi trước biến đổi thành vây bơi để thích nghi với đời sống dưới nước.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 25: Con sò khác con mực ở đặc điểm nào sau đây?

- A. sống ở biển B. Có 2 mảnh vỏ
C. có giá trị thực phẩm D. có thân mềm

Phương pháp giải

Sò có hai mảnh vỏ cứng còn vỏ ở mực đã bị tiêu giảm thành mai.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 26: Loài chim nào sau đây hoàn toàn không biết bay, thích nghi cao với đời sống bơi lội?

- A. Chim bồ câu B. Chim cánh cụt C. Gà D. Công

Phương pháp giải

Loài chim hoàn toàn không biết bay, thích nghi cao với đời sống bơi lội là chim cánh cụt.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 27: Trong các nguyên nhân sau đây, nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động, thực vật là:

- A. do cháy rừng, khai thác quá mức tài nguyên sinh vật.
- B. do các loại thiên tai xảy ra hàng năm
- C. do khả năng thích nghi của sinh vật bị suy giảm dần
- D. do các loại dịch bệnh bất thường.

Phương pháp giải

Nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động, thực vật là do cháy rừng, khai thác quá mức tài nguyên sinh vật.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 28: Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống "...". Mặt Trăng là vệ tinh tự nhiên của Trái Đất. Mặt Trăng quay quanh trục của nó với ... mà nó chuyển động quanh Trái Đất nên phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất luôn không đổi.

- A. tốc độ lớn hơn
- B. tốc độ nhỏ hơn
- C. cùng tốc độ
- D. tốc độ không thay đổi

Phương pháp giải

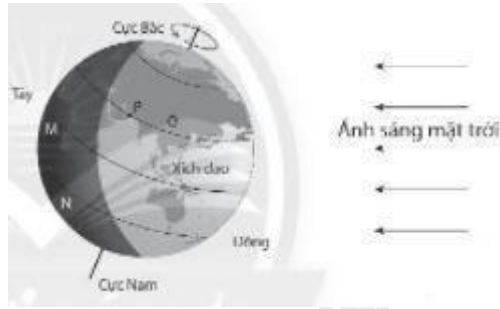
Mặt Trăng là vệ tinh tự nhiên của Trái Đất. Mặt Trăng quay quanh trục của nó với cùng tốc độ mà nó chuyển động quanh Trái Đất nên phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất luôn không đổi

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Quan sát hình bên và trả lời các câu hỏi sau:



- a. Trong số các vị trí M,N,P,Q thì ở những vị trí nào đang là ban ngày? Ở những vị trí nào đang là ban đêm? Vì sao?
- b. Người ở vị trí nào trong hai vị trí M và N sẽ thấy Mặt Trời mọc trước? Vì sao?
- c. Người ở vị trí nào trong hai vị trí P và Q sẽ thấy Mặt Trời lặn trước? Vì sao?

Phương pháp giải

Áp dụng kiến thức đã học

Lời giải chi tiết

Đáp án

- a. Ở các vị trí P, Q đang là ban ngày vì các vị trí này đang được Mặt Trời chiếu sáng. Ở các vị trí M và N đang là ban đêm vì các vị trí này lúc đó không được Mặt Trời chiếu sáng.
- b. Trong hai vị trí M và N, người đứng ở vị trí N sẽ thấy Mặt Trời mọc trước vì khi Trái Đất quay quanh trục theo chiều từ tây sang đông, ánh sáng mặt trời sẽ chiếu tới N trước khi chiếu tới M.
- c. Trong hai vị trí P và Q, người đứng ở vị trí Q sẽ thấy Mặt Trời lặn trước vì khi Trái Đất quay quanh trục theo chiều từ tây sang đông, ánh sáng mặt trời chiếu tới Q sẽ khuất trước so với ánh sáng mặt trời chiếu tới P.

Câu 2: Hãy lấy ví dụ chứng minh nguyên sinh vật, vừa có lợi, vừa có hại đối với con người.

Lời giải chi tiết

- **Có lợi:** Một số loại tảo là nguồn thực phẩm và nguyên liệu có giá trị đối với con người; Nhiều nguyên sinh vật là thức ăn cho các loài động vật thủy sản như cá, tôm,...
- **Có hại:** Một số nguyên sinh vật gây hại cho người và vật nuôi; tạo phát triển mạnh (tảo nở hoa) có thể làm chết hàng loạt các động vật thủy sinh gây ô nhiễm môi trường và thiệt hại cho ngành chăn nuôi thủy sản.

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 07**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Chân trời sáng tạo
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Một quả chanh nổi lơ lửng trong một cốc nước muối; lực đẩy của nước muối lên phía trên và...của quả chanh là hai lực...

- A. Trọng lực - lực kéo
- B. Cân bằng- biến dạng
- C. Trọng lực - lực hút
- D. Cân bằng - không biến dạng

Câu 2: Ba khối kim loại : 2kg đồng, 2kg sắt và 2kg nhôm. Khối nào có trọng lượng lớn nhất?

- A. Khối đồng
- B. Khối sắt
- C. Khối nhôm
- D. Ba khối có trọng lượng bằng nhau

Câu 3: Lực có thể gây ra những tác dụng nào dưới đây?

- A. Chỉ có thể làm cho vật đang đứng yên phải chuyển động.
- B. Chỉ có thể làm cho vật đang chuyển động phải dừng lại.
- C. Chỉ có thể làm cho vật biến dạng.
- D. Có thể gây ra tất cả các lực nêu trên.

Câu 4: Tìm những con số thích hợp để điền vào chỗ trống: 20 thép giấy nặng 18,4 niuton.

Mỗi thép giấy có khối lượng ... gam.

- A. 92g
- B. 920g
- C. 9,2g
- D. 0,92g

Câu 5: Quả dọi của người thợ hồ cùng lúc chịu tác dụng bởi hai lực: Trọng lực và lực kéo lên dây (lực căng dây). hai lực này có đặc điểm

- A. Là hai lực cân bằng
- B. Trọng lực luôn lớn hơn lực căng dây
- C. Lực căng dây lớn hơn trọng lực
- D. Cùng phương, cùng chiều nhau

Câu 6: Điền vào chỗ trống trong câu sau: Một người ngồi trên một chiếc xe đạp. Dưới tác dụng của ... của người, lò xo ở yên xe bị nén xuống. Nó đã bị biến dạng.

- A. Lực đàn hồi
- B. Khối lượng
- C. Lực cân bằng
- D. Trọng lượng

Câu 7: Bạn A nâng hòn đá nặng 3kg theo phương thẳng đứng. Tính lực tác dụng ít nhất của bạn A để nâng được hòn đá?

- A. 3000N
- B. 3N
- C. 30N
- D. 300N

Câu 8: Thả một vật từ độ cao h xuống mặt đất. Hãy cho biết trong quá trình rơi, cơ năng đã chuyển hóa như thế nào?

- A. Động năng chuyển hóa thành thế năng.
- B. Thế năng chuyển hóa thành động năng.
- C. Không có sự chuyển hóa nào.
- D. Động năng và thế năng đều tăng.

Câu 9: Trong các trường hợp sau, trường hợp nào có sự chuyển hóa thế năng thành động năng?

- A. Mũi tên được bắn đi từ cung.
- B. Nước trên đập cao chảy xuống.
- C. Hòn bi lăn từ đỉnh dốc xuống dưới.
- D. Cả ba trường hợp trên

Câu 10: Giả sử rằng: Trái Đất không tự quay quanh trục mà chỉ chuyển động quanh Mặt Trời thì thời gian ngày, đêm trên Trái Đất là

- A. 6 tháng ngày, 6 tháng đêm.
- B. 12 tháng ngày, không có ban đêm.
- C. 3 tháng ngày, 9 tháng đêm.
- D. 12 tháng đêm, không có ban ngày.

Câu 11: Theo em tại sao có hiện tượng ngày và đêm dài ngắn theo mùa?

- A. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời với vận tốc không đổi.
- B. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời với chu kì một năm.
- C. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời với trục nghiêng không đổi.
- D. Trái Đất hình cầu.

Câu 12: Hệ Mặt Trời gồm có Mặt Trời ở trung tâm cùng với các

- A. hành tinh, vệ tinh, sao chổi, thiên thạch, bụi và các thiên hà.
- B. hành tinh, vệ tinh, sao chổi, thiên thạch và các đám bụi khí.
- C. hành tinh, vệ tinh, sao chổi, thiên thạch, khí và Dải Ngân Hà.
- D. hành tinh, vệ tinh, vũ trụ, các thiên thạch và các đám bụi khí.

Câu 13: Hệ Mặt trời là

- A. khoảng không gian vô tận chứa các thiên hà.
- B. dải Ngân Hà chứa các hành tinh, các ngôi sao.
- C. một tập hợp các thiên thể trong Dải Ngân Hà
- D. một tập hợp của rất nhiều ngôi sao và vệ tinh.

Câu 14: Tại sao chúng ta có thể nhìn thấy được Mặt Trăng?

- A. Do ánh sáng Mặt Trời
- B. Do Mặt Trăng tự phát sáng

- C. Do ánh sáng của Trái Đất
D. Không có đáp án nào đúng

Câu 15: Hoạt động nào dưới đây góp phần hạn chế sự suy giảm đa dạng sinh học?

- A. Săn bắt, buôn bán động vật hoang dã
B. Xây dựng khu công nghiệp, đô thị, đường giao thông ...
C. Chuyển đổi mục đích sử dụng đất và mặt nước thành đất nông nghiệp
D. Thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển.

Câu 16: Vì sao khi mưa nhiều, trên mặt đất lại có nhiều giun đất?

- A. vì giun đất chỉ sống được trong điều kiện độ ẩm thấp
B. vì nước ngập cơ thể nên chúng bị ngạt thở
C. vì nước mưa gây sập lún các hang giun trong đất
D. vì nước mưa làm trôi lớp đất xung quanh giun

Câu 17: Hầu hết động vật lớp Thú có những đặc điểm nào dưới đây?

- 1) Lông mao bao phủ khắp cơ thể.
2) Đi bằng 2 chân
3) Đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ
4) Có răng

- A. 1, 2, 3 B. 1, 2, 4 C. 1, 3, 4 D. 2, 3, 4.

Câu 18: Thế năng đàn hồi của vật là:

- A. Năng lượng do vật chuyển động. B. Năng lượng do vật có độ cao.
C. Năng lượng do vật bị biến dạng. D. Năng lượng do vật có nhiệt độ.

Câu 19: Trong các vật sau đây, vật nào không cần năng lượng điện khi hoạt động?

- A. Quạt trần B. Lò vi sóng C. Bếp than D. Bếp điện từ

Câu 20: Năng lượng nào dưới đây là năng lượng tái tạo?

- A. năng lượng mặt trời B. năng lượng của dầu mỏ
C. năng lượng của xăng D. năng lượng của khí hóa lỏng

Câu 21: Bạch tuộc và ốc sên có nhiều đặc điểm khác nhau nhưng đều được xếp chung vào ngành Thân mềm vì cả hai đều có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Có giá trị thực phẩm B. Có vỏ cứng bao bọc cơ thể
C. Có cơ thể mềm, không phân đốt D. Di chuyển được

Câu 22: Da của loài cá nào sau đây có thể dùng làm túi, đóng giày?

- A. Cá mập B. Cá nhám C. Cá chép D. Cá quả

Câu 23: Nhóm động vật nào sau đây không thuộc động vật có xương sống?

- A. Cá B. Chân khớp C. Lưỡng cư D. Bò sát

Câu 24: Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

- A. nằm gần nhau B. cách xa nhau
C. không tiếp xúc D. có sự tiếp xúc

Câu 25: Giun đũa thường kí sinh ở vị trí nào trên cơ thể người?

- A. Dạ dày B. Ruột già C. Ruột non D. Ruột thừa

Câu 26: Trường hợp nào sau đây là biểu hiện của một vật có động năng?

- A. Đun nóng vật. B. Làm lạnh vật.
C. Chiếu sáng vật. D. Cho vật chuyển động

Câu 27: Đặc điểm khí hậu ở nơi đất trống không có rừng là:

- A. ánh sáng mạnh, gió yếu B. nhiệt độ cao, nắng gắt, nóng.
C. gió mạnh, râm mát D. ánh sáng yếu, nhiệt độ thấp

Câu 28: Đại diện ruột khoang nào sau đây có cơ thể hình dù, thích nghi với lối sống bơi lội?

- A. Hải quỳ B. San hô C. Thủy tức D. Sứa

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Trái Đất không tự phát sáng mà được chiếu bởi Mặt Trời.

- a) Vì sao Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa Trái Đất?
b) Phần nào của Trái Đất sẽ là ban ngày?

Câu 2: Hai bạn tranh cãi nhau về san hô. Một bạn nói san hô thuộc giới Thực vật vì nó có thể nảy mầm tạo nên rất nhiều nhánh mà ta nhìn thấy như một vườn san hô. Bạn kia lại cho rằng san hô thuộc giới Động vật. Ý kiến của em là gì?

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
A	D	D	A	A	D	C
8	9	10	11	12	13	14
B	D	A	C	B	C	A
15	16	17	18	19	20	21
D	B	C	C	C	A	C
22	23	24	25	26	27	28
A	B	D	C	D	B	D

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Một quả chanh nổi lơ lửng trong một cốc nước muối; lực đẩy của nước muối lên phía trên và...của quả chanh là hai lực...

- A. Trọng lực - lực kéo
- B. Cân bằng- biến dạng
- C. Trọng lực - lực hút
- D. Cân bằng - không biến dạng

Phương pháp giải

Một quả chanh nổi lơ lửng trong một cốc nước muối; lực đẩy của nước muối lên phía trên và

Trọng lực của quả chanh là hai lực **lực kéo**

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 2: Ba khối kim loại : 2kg đồng, 2kg sắt và 2kg nhôm. Khối nào có trọng lượng lớn nhất?

- A. Khối đồng
- B. Khối sắt
- C. Khối nhôm
- D. Ba khối có trọng lượng bằng nhau

Phương pháp giải

Ba khối kim loại : 2kg đồng, 2kg sắt và 2kg nhôm. Ba khối có trọng lượng bằng nhau

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 3: Lực có thể gây ra những tác dụng nào dưới đây?

- A. Chỉ có thể làm cho vật đang đứng yên phải chuyển động.
- B. Chỉ có thể làm cho vật đang chuyển động phải dừng lại.
- C. Chỉ có thể làm cho vật biến dạng.
- D. Có thể gây ra tất cả các lực nêu trên.

Phương pháp giải

Lực có thể gây ra những tác dụng:

- có thể làm cho vật đang đứng yên phải chuyển động
- có thể làm cho vật đang chuyển động phải dừng lại
- có thể làm cho vật biến dạng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 4: Tìm những con số thích hợp để điền vào chỗ trống: 20 thép giấy nặng 18,4 niuton.

Mỗi thép giấy có khối lượng ... gam.

- A. 92g
- B. 920g
- C. 9,2g
- D. 0,92g

Phương pháp giải

Tìm những con số thích hợp để điền vào chỗ trống: 20 thép giấy nặng 18,4 niuton. Mỗi thép giấy có khối lượng 92 gam

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 5: Quả dọi của người thợ hồ cùng lúc chịu tác dụng bởi hai lực: Trọng lực và lực kéo lên dây (lực căng dây). hai lực này có đặc điểm

- A. Là hai lực cân bằng
- B. Trọng lực luôn lớn hơn lực căng dây
- C. Lực căng dây lớn hơn trọng lực

D. Cùng phương, cùng chiều nhau

Phương pháp giải

Trọng lực và lực kéo lên dây (lực căng dây). hai lực này có đặc điểm là hai lực cân bằng

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 6: Điền vào chỗ trống trong câu sau: Một người ngồi trên một chiếc xe đạp. Dưới tác dụng của ... của người, lò xo ở yên xe bị nén xuống. Nó đã bị biến dạng.

- A. Lực đàn hồi
- B. Khối lượng
- C. Lực cân bằng
- D. Trọng lượng

Phương pháp giải

Một người ngồi trên một chiếc xe đạp. Dưới tác dụng của Trọng lượng của người, lò xo ở yên xe bị nén xuống. Nó đã bị biến dạng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 7: Bạn A nâng hòn đá nặng 3kg theo phương thẳng đứng. Tính lực tác dụng ít nhất của bạn A để nâng được hòn đá?

- A. 3000N
- B. 3N
- C. 30N
- D. 300N

Phương pháp giải

$$F = P = 10 \times m = 10 \times 3 = 30 \text{ N}$$

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 8: Thả một vật từ độ cao h xuống mặt đất. Hãy cho biết trong quá trình rơi, cơ năng đã chuyển hóa như thế nào?

- A. Động năng chuyển hóa thành thế năng.
- B. Thế năng chuyển hóa thành động năng.

C. Không có sự chuyển hóa nào.

D. Động năng và thế năng đều tăng.

Phương pháp giải

Thả một vật từ độ cao h xuống mặt đất. Hãy cho biết trong quá trình rơi, Thế năng chuyển hóa thành động năng

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 9: Trong các trường hợp sau, trường hợp nào có sự chuyển hóa thế năng thành động năng?

A. Mũi tên được bắn đi từ cung.

B. Nước trên đập cao chảy xuống.

C. Hòn bi lăn từ đỉnh dốc xuống dưới.

D. Cả ba trường hợp trên

Phương pháp giải

- Mũi tên được bắn đi từ cung.

- Nước trên đập cao chảy xuống.

- Hòn bi lăn từ đỉnh dốc xuống dưới.

Có sự chuyển hóa thế năng thành động năng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 10: Giả sử rằng: Trái Đất không tự quay quanh trục mà chỉ chuyển động quanh Mặt Trời thì thời gian ngày, đêm trên Trái Đất là

A. 6 tháng ngày, 6 tháng đêm.

B. 12 tháng ngày, không có ban đêm.

C. 3 tháng ngày, 9 tháng đêm.

D. 12 tháng đêm, không có ban ngày.

Phương pháp giải

Trái Đất không tự quay quanh trục mà chỉ chuyển động quanh Mặt Trời thì thời gian ngày, đêm trên Trái Đất là 6 tháng ngày, 6 tháng đêm.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 11: Theo em tại sao có hiện tượng ngày và đêm dài ngắn theo mùa?

- A. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời với vận tốc không đổi.
- B. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời với chu kì một năm.
- C. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời với trục nghiêng không đổi.
- D. Trái Đất hình cầu.

Phương pháp giải

Có hiện tượng ngày và đêm dài ngắn theo mùa vì Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời với trục nghiêng không đổi

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 12: Hệ Mặt Trời gồm có Mặt Trời ở trung tâm cùng với các

- A. hành tinh, vệ tinh, sao chổi, thiên thạch, bụi và các thiên hà.
- B. hành tinh, vệ tinh, sao chổi, thiên thạch và các đám bụi khí.
- C. hành tinh, vệ tinh, sao chổi, thiên thạch, khí và Dải Ngân Hà.
- D. hành tinh, vệ tinh, vũ trụ, các thiên thạch và các đám bụi khí.

Phương pháp giải

Hệ Mặt Trời gồm có Mặt Trời ở trung tâm cùng với các hành tinh, vệ tinh, sao chổi, thiên thạch và các đám bụi khí

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 13: Hệ Mặt trời là

- A. khoảng không gian vô tận chứa các thiên hà.
- B. dải Ngân Hà chứa các hành tinh, các ngôi sao.
- C. một tập hợp các thiên thể trong Dải Ngân Hà
- D. một tập hợp của rất nhiều ngôi sao và vệ tinh.

Phương pháp giải

Hệ Mặt trời là một tập hợp các thiên thể trong Dải Ngân Hà

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 14: Tại sao chúng ta có thể nhìn thấy được Mặt Trăng?

- A. Do ánh sáng Mặt Trời
- B. Do Mặt Trăng tự phát sáng
- C. Do ánh sáng của Trái Đất
- D. Không có đáp án nào đúng

Phương pháp giải

Chúng ta có thể nhìn thấy được Mặt Trăng do ánh sáng Mặt Trời

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 15: Hoạt động nào dưới đây góp phần hạn chế sự suy giảm đa dạng sinh học?

- A. Săn bắt, buôn bán động vật hoang dã
- B. Xây dựng khu công nghiệp, đô thị, đường giao thông ...
- C. Chuyển đổi mục đích sử dụng đất và mặt nước thành đất nông nghiệp
- D. Thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển.

Phương pháp giải

Hoạt động góp phần hạn chế sự suy giảm đa dạng sinh học là: thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 16: Vì sao khi mưa nhiều, trên mặt đất lại có nhiều giun đất?

- A. vì giun đất chỉ sống được trong điều kiện độ ẩm thấp
- B. vì nước ngập cơ thể nên chúng bị ngạt thở
- C. vì nước mưa gây sập lún các hang giun trong đất
- D. vì nước mưa làm trôi lớp đất xung quanh giun

Phương pháp giải

Khi mưa nhiều, trên mặt đất lại có nhiều giun đất vì nước mưa gây sập lún các hang giun trong đất.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 17: Hầu hết động vật lớp Thú có những đặc điểm nào dưới đây?

- 1) Lông mao bao phủ khắp cơ thể.
- 2) Đi bằng 2 chân
- 3) Đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ
- 4) Có răng

A. 1, 2, 3

B. 1, 2, 4

C. 1, 3, 4

D. 2, 3, 4.

Phương pháp giải

Hầu hết động vật lớp Thú có những đặc điểm:

- 1) Lông mao bao phủ khắp cơ thể.
- 3) Đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ
- 4) Có răng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 18: Thế năng đàn hồi của vật là:

- | | |
|------------------------------------|-----------------------------------|
| A. Năng lượng do vật chuyển động. | B. Năng lượng do vật có độ cao. |
| C. Năng lượng do vật bị biến dạng. | D. Năng lượng do vật có nhiệt độ. |

Phương pháp giải

Thế năng đàn hồi của vật là năng lượng do vật bị biến dạng.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 19: Trong các vật sau đây, vật nào không cần năng lượng điện khi hoạt động?

- | | | | |
|--------------|---------------|-------------|----------------|
| A. Quạt trần | B. Lò vi sóng | C. Bếp than | D. Bếp điện từ |
|--------------|---------------|-------------|----------------|

Phương pháp giải

Bếp than hoạt động không cần năng lượng điện.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 20: Năng lượng nào dưới đây là năng lượng tái tạo?

- | | |
|------------------------|--------------------------------|
| A. năng lượng mặt trời | B. năng lượng của dầu mỏ |
| C. năng lượng của xăng | D. năng lượng của khí hóa lỏng |

Phương pháp giải

Năng lượng mặt trời là năng lượng tái tạo.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 21: Bạch tuộc và ốc sên có nhiều đặc điểm khác nhau nhưng đều được xếp chung vào ngành Thân mềm vì cả hai đều có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Có giá trị thực phẩm
B. Có vỏ cứng bao bọc cơ thể
C. Có cơ thể mềm, không phân đốt
D. Di chuyển được

Phương pháp giải

Bạch tuộc và ốc sên có nhiều đặc điểm khác nhau nhưng đều được xếp chung vào ngành Thân mềm vì cả hai đều có đặc điểm có cơ thể mềm, không phân đốt.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 22: Da của loài cá nào sau đây có thể dùng làm túi, đóng giày?

- A. Cá mập
B. Cá nhám
C. Cá chép
D. Cá quả

Phương pháp giải

Da của loài cá mập có thể dùng làm túi, đóng giày

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 23: Nhóm động vật nào sau đây không thuộc động vật có xương sống?

- A. Cá
B. Chân khớp
C. Lưỡng cư
D. Bò sát

Phương pháp giải

Nhóm động vật chân khớp không thuộc động vật có xương sống.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 24: Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

- A. nằm gần nhau
B. cách xa nhau
C. không tiếp xúc
D. có sự tiếp xúc

Phương pháp giải

Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 25: Giun đũa thường kí sinh ở vị trí nào trên cơ thể người?

- A. Dạ dày B. Ruột già C. Ruột non D. Ruột thừa

Phương pháp giải

Giun đũa thường kí sinh ở ruột non trên cơ thể người.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 26: Trường hợp nào sau đây là biểu hiện của một vật có động năng?

- A. Đun nóng vật. B. Làm lạnh vật.
C. Chiếu sáng vật. D. Cho vật chuyển động

Phương pháp giải

Trường hợp là biểu hiện của một vật có động năng là: Cho vật chuyển động

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 27: Đặc điểm khí hậu ở nơi đất trống không có rừng là:

- A. ánh sáng mạnh, gió yếu B. nhiệt độ cao, nắng gắt, nóng.
C. gió mạnh, râm mát D. ánh sáng yếu, nhiệt độ thấp

Phương pháp giải

Đặc điểm khí hậu ở nơi đất trống không có rừng là: nhiệt độ cao, nắng gắt, nóng.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 28: Đại diện ruột khoang nào sau đây có cơ thể hình dù, thích nghi với lối sống bơi lội?

- A. Hải quỳ B. San hô C. Thủy tức D. Sứa

Phương pháp giải

Đại diện ruột khoang là sứa có cơ thể hình dù, thích nghi với lối sống bơi lội.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Trái Đất không tự phát sáng mà được chiếu bởi Mặt Trời.

- a) Vì sao Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa Trái Đất?
b) Phần nào của Trái Đất sẽ là ban ngày?

Phương pháp giải

Áp dụng kiến thức đã học

Lời giải chi tiết

Đáp án

- a) Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa Trái Đất vì: Trái Đất có dạng hình cầu nên Mặt Trời luôn chỉ chiếu sáng được một nửa Trái Đất.
b) Phần được Mặt Trời chiếu sáng sẽ là ban ngày, phần không được Mặt Trời chiếu sáng sẽ là ban đêm.

Câu 2: Hai bạn tranh cãi nhau về san hô. Một bạn nói san hô thuộc giới Thực vật vì nó có thể nảy mầm tạo nên rất nhiều nhánh mà ta nhìn thấy như một vườn san hô. Bạn kia lại cho rằng san hô thuộc giới Động vật. Ý kiến của em là gì?

Lời giải chi tiết

Phần lớn san hô đều có thể nảy mầm sinh trưởng.

Những mầm này không thể tách khỏi cơ thể mẹ mà tạo thành một quần thể liên kết và sống chung có dạng hình nhánh cây, gây ra hiểu lầm san hô là thực vật. Thực tế san hô là một loại động vật bậc thấp thuộc ngành Ruột khoang, thường dùng xúc tu quanh miệng để bắt mồi. Tuy nhiên, 80% nhu cầu dinh dưỡng của san hô đến từ hoạt động quang hợp của loài tảo đơn bào cộng sinh với nó. Đây cũng là lí do mà một số người hiểu lầm san hô là một loài thực vật tự dưỡng có khả năng quang hợp.

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 08
MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6
BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM



Mục tiêu

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Chân trời sáng tạo
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Đơn vị trọng lượng là gì?

- A. N
- B. N.m
- C. N.m²
- D. N/m³

Câu 2: Lực nào dưới đây không thể là trọng lực?

- A. Lực tác dụng lên vật nặng đang rơi
- B. Lực tác dụng lên một quả bóng bay làm quả bóng hạ thấp dần
- C. Lực vật nặng tác dụng vào dây treo
- D. Lực mặt bàn tác dụng lên vật đặt trên bàn

Câu 3: Khi một người ngồi lên xe máy làm lốp xe biến dạng, nguyên nhân của sự biến dạng là do đâu?

- A. Lốp xe không chịu lực nào tác dụng.
- B. Lực hút của Trái Đất tác dụng vào người.
- C. Lực của người tác dụng vào lốp xe.
- D. Lực của mặt đất tác dụng vào lốp xe.

Câu 4: Khi cân hàng hóa đem theo người lên máy bay thì ta quan tâm đến....của hàng hóa.

- A. Trọng lượng
- B. Khối lượng
- C. Thể tích
- D. Không quan tâm gì

Câu 5: Để nâng một tấm bê tông nặng từ mặt đất lên, cần cần đã phải tác dụng vào tấm bê tông một...

- A. Lực uốn
- B. Lực kéo
- C. Lực hút
- D. Lực nâng

Câu 6: Treo một quả nặng vào một lò xo. Lò xo sẽ bị ...

- A. Dẫn ra.
- B. Lực đàn hồi
- C. Trong lực
- D. Cân bằng lẫn nhau

Câu 7: Khi đánh tennis, vận động viên đập mặt vợt vào trái banh. Khi đó mặt vợt có tác dụng lực:

- A. Làm biến dạng trái banh và chuyển động của nó
- B. Chỉ chuyển đổi chuyển động của trái banh
- C. Chỉ làm biến dạng trái banh
- D. Cả 3 câu đều sai

Câu 8: Trong các trường hợp sau, trường hợp nào có sự chuyển hóa thế năng thành động năng?

- A. Mũi tên được bắn đi từ cung.
- B. Nước trên đập cao chảy xuống.
- C. Hòn bi lăn từ đỉnh dốc xuống dưới.
- D. Cả ba trường hợp trên

Câu 9: Thả một vật từ độ cao h xuống mặt đất. Hãy cho biết trong quá trình rơi, cơ năng đã chuyển hóa như thế nào?

- A. Động năng chuyển hóa thành thế năng.

- B. Thế năng chuyển hóa thành động năng.
- C. Không có sự chuyển hóa nào.
- D. Động năng và thế năng đều tăng.

Câu 10: Trái Đất hoàn thành một vòng tự quay quanh trục của mình được cho trong khoảng thời gian:

- A. Một ngày đêm
- B. Một năm
- C. Một mùa
- D. Một tháng

Câu 11: Trên bề mặt Trái Đất có hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau với nhịp điệu 24 giờ được cho là do

- A. Trái Đất tự quay quanh trục.
- B. Trục Trái Đất nghiêng.
- C. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.
- D. Trái Đất có dạng hình khối cầu.

Câu 12: Các hành tinh trong Hệ Mặt Trời có quỹ đạo chuyển động từ

- A. Tây sang Đông.
- B. Đông sang Tây.
- C. Bắc đến Nam.
- D. Nam đến Bắc.

Câu 13: Thiên thể nào sau đây hiện nay không được công nhận là hành tinh của Hệ Mặt Trời?

- A. Thiên Vương tinh.
- B. Diêm Vương tinh
- C. Thổ tinh.
- D. Kim tinh.

Câu 14: Chỉ ra sự giống nhau giữa Trăng bán nguyệt đầu tháng và Trăng bán nguyệt cuối tháng.

- A. Trăng bán nguyệt
- B. Trăng tròn

- C. Trăng lưỡi liềm
D. Cả 3 đáp án trên

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Theo em nên sử dụng khí gas/xăng trong sinh hoạt gia đình (để đun nấu, nhiên liệu chạy xe máy, ô tô,...) như thế nào để an toàn, tiết kiệm?

Câu 2: Hoàn thành bảng sau về vai trò của đa dạng sinh học.

Vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên	Vai trò của đa dạng sinh học đối với con người
.....
.....

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
A	D	D	A	D	A	A
8	9	10	11	12	13	14
D	B	A	A	A	B	A
15	16	17	18	19	20	21
A	C	C	C	A	D	D
22	23	24	25	26	27	28
D	D	C	D	A	B	C

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Đơn vị trọng lượng là gì?

- A. N
- B. N.m
- C. N.m²
- D. N/m³

Phương pháp giải

Đơn vị trọng lượng là N

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 2: Lực nào dưới đây không thể là trọng lực?

- A. Lực tác dụng lên vật nặng đang rơi
- B. Lực tác dụng lên một quả bóng bay làm quả bóng hạ thấp dần
- C. Lực vật nặng tác dụng vào dây treo
- D. Lực mặt bàn tác dụng lên vật đặt trên bàn

Phương pháp giải

Lực mặt bàn tác dụng lên vật đặt trên bàn không thể là trọng lực

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 3: Khi một người ngồi lên xe máy làm lốp xe biến dạng, nguyên nhân của sự biến dạng là do đâu?

- A. Lốp xe không chịu lực nào tác dụng.
- B. Lực hút của Trái Đất tác dụng vào người.
- C. Lực của người tác dụng vào lốp xe.
- D. Lực của mặt đất tác dụng vào lốp xe.

Phương pháp giải

Khi một người ngồi lên xe máy làm lốp xe biến dạng, nguyên nhân của sự biến dạng là do lực của mặt đất tác dụng vào lốp xe

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 4: Khi cân hàng hóa đem theo người lên máy bay thì ta quan tâm đến....của hàng hóa.

- A. Trọng lượng
- B. Khối lượng
- C. Thể tích
- D. Không quan tâm gì

Phương pháp giải

Khi cân hàng hóa đem theo người lên máy bay thì ta quan tâm đến Trọng lượng của hàng hóa

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 5: Để nâng một tấm bê tông nặng từ mặt đất lên, cần cần đã phải tác dụng vào tấm bê tông một...

- A. Lực uốn
- B. Lực kéo
- C. Lực hút
- D. Lực nâng

Phương pháp giải

Để nâng một tấm bê tông nặng từ mặt đất lên, cần cần đã phải tác dụng vào tấm bê tông một Lực nâng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 6: Treo một quả nặng vào một lò xo. Lò xo sẽ bị ...

- A. Dẫn ra.
- B. Lực đàn hồi
- C. Trong lực
- D. Cân bằng lẫn nhau

Phương pháp giải

Treo một quả nặng vào một lò xo. Lò xo sẽ bị dẫn ra

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 7: Khi đánh tennis, vận động viên đập mặt vợt vào trái banh. Khi đó mặt vợt có tác dụng lực:

- A. Làm biến dạng trái banh và chuyển động của nó
- B. Chỉ chuyển đổi chuyển động của trái banh
- C. Chỉ làm biến dạng trái banh
- D. Cả 3 câu đều sai

Phương pháp giải

Khi đánh tennis, vận động viên đập mặt vợt vào trái banh. Khi đó mặt vợt có tác dụng lực làm biến dạng trái banh và chuyển động của nó

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 8: Trong các trường hợp sau, trường hợp nào có sự chuyển hóa thế năng thành động năng?

- A. Mũi tên được bắn đi từ cung.
- B. Nước trên đập cao chảy xuống.
- C. Hòn bi lăn từ đỉnh dốc xuống dưới.
- D. Cả ba trường hợp trên

Phương pháp giải

- Mũi tên được bắn đi từ cung.

- Nước trên đập cao chảy xuống.
- Hòn bi lăn từ đỉnh dốc xuống dưới.

Có sự chuyển hóa thế năng thành động năng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 9: Thả một vật từ độ cao h xuống mặt đất. Hãy cho biết trong quá trình rơi, cơ năng đã chuyển hóa như thế nào?

- A. Động năng chuyển hóa thành thế năng.
- B. Thế năng chuyển hóa thành động năng.
- C. Không có sự chuyển hóa nào.
- D. Động năng và thế năng đều tăng.

Phương pháp giải

Thả một vật từ độ cao h xuống mặt đất. Thế năng chuyển hóa thành động năng

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 10: Trái Đất hoàn thành một vòng tự quay quanh trục của mình được cho trong khoảng thời gian:

- A. Một ngày đêm
- B. Một năm
- C. Một mùa
- D. Một tháng

Phương pháp giải

Trái Đất hoàn thành một vòng tự quay quanh trục của mình được cho trong khoảng thời gian

Một ngày đêm

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 11: Trên bề mặt Trái Đất có hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau với nhịp điệu 24 giờ được cho là do

- A. Trái Đất tự quay quanh trục.
- B. Trục Trái Đất nghiêng.

C. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.

D. Trái Đất có dạng hình khối cầu.

Phương pháp giải

Trên bề mặt Trái Đất có hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau với nhịp điệu 24 giờ được cho là do Trái Đất tự quay quanh trục

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 12: Các hành tinh trong Hệ Mặt Trời có quỹ đạo chuyển động từ

A. Tây sang Đông.

B. Đông sang Tây.

C. Bắc đến Nam.

D. Nam đến Bắc.

Phương pháp giải

Các hành tinh trong Hệ Mặt Trời có quỹ đạo chuyển động từ Tây sang Đông

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 13: Thiên thể nào sau đây hiện nay không được công nhận là hành tinh của Hệ Mặt Trời?

A. Thiên Vương tinh.

B. Diêm Vương tinh

C. Thổ tinh.

D. Kim tinh.

Phương pháp giải

Diêm Vương tinh không được công nhận là hành tinh của Hệ Mặt Trời

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 14: Chỉ ra sự giống nhau giữa Trăng bán nguyệt đầu tháng và Trăng bán nguyệt cuối tháng.

A. Trăng bán nguyệt

B. Trăng tròn

- C. Trăng lưỡi liềm
- D. Cả 3 đáp án trên

Phương pháp giải

Cả hai cùng là Trăng bán nguyệt

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 15: Trong các quá trình biến đổi từ động năng sang thế năng và ngược lại, cơ năng...

- A. luôn được bảo toàn
- B. luôn tăng thêm
- C. luôn bị hao hụt
- D. tăng giảm liên tục

Phương pháp giải

Trong các quá trình biến đổi từ động năng sang thế năng và ngược lại, cơ năng luôn được bảo toàn

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 16: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

- A. Một hành tinh chuyển động xung quanh một ngôi sao.
- B. Một vận động viên nhảy dù rơi trên không trung.
- C. Thủ môn bắt được bóng trước khung thành.
- D. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

Phương pháp giải

Thủ môn bắt được bóng trước khung thành liên quan đến lực tiếp xúc

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 17: Nội dung nào dưới đây là đúng khi nói về nguyên Sinh vật?

- A. Nguyên Sinh vật là nhóm Sinh vật đa bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
- B. Nguyên Sinh vật là nhóm động vật đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
- C. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi. Một số có cấu tạo đa bào, kích thước lớn, có thể nhìn thấy bằng mắt thường.

D. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đa bào, nhân thực, kích thước lớn, có thể nhìn thấy rất rõ bằng mắt thường.

Phương pháp giải

Nội dung đúng khi nói về nguyên Sinh vật là: hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi. Một số có cấu tạo đa bào, kích thước lớn, có thể nhìn thấy bằng mắt thường.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 18: Một quyển sách nằm yên trên mặt bàn, lực hấp dẫn do Trái Đất tác dụng vào quyển sách có độ lớn

- A. Lớn hơn trọng lượng của quyển sách.
- B. Nhỏ hơn trọng lượng của quyển sách.
- C. Bằng trọng lượng của quyển sách.
- D. Bằng 0.

Phương pháp giải

Một quyển sách nằm yên trên mặt bàn, lực hấp dẫn do Trái Đất tác dụng vào quyển sách có độ lớn bằng trọng lượng của quyển sách

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 19: Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa nào dưới đây?

- A. Giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng
- B. Giúp cơ thể tổng hợp được nhiều nhiệt
- C. Giúp lẩn tránh kẻ thù
- D. Tránh mất nước cho cơ thể

Phương pháp giải

Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 20: Phát biểu nào dưới đây sai khi nói về nguyên nhân làm cho sinh vật nhiệt đới đa dạng và phong phú?

- A. Do khí hậu ẩm áp
- B. Do nguồn thức ăn phong phú
- C. Do môi trường sống đa dạng
- D. Do sự cạnh tranh về thức ăn và nơi ở

Phương pháp giải

Phát biểu sai khi nói về nguyên nhân làm cho sinh vật nhiệt đới đa dạng và phong phú là: Do sự cạnh tranh về thức ăn và nơi ở.

Sự cạnh tranh về nơi ở và thức ăn khiến số lượng sinh vật giảm đi.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 21: Loài động vật nào dưới đây đẻ con?

- A. Cá chép
- B. Thằn lằn
- C. Chim bồ câu
- D. Thỏ

Phương pháp giải

Loài động vật đẻ con là thỏ.

Lời giải chi tiết

Đáp án D.

Câu 22: Khi nói về hệ Mặt Trời, phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Các hành tinh chuyển động quanh Mặt Trời theo cùng một chiều.
- B. Sao chổi là thành viên của hệ Mặt Trời.
- C. Hành tinh xa Mặt Trời nhất là Hải Vương tinh.
- D. Cả 3 phát biểu trên

Phương pháp giải

Các hành tinh chuyển động quanh Mặt Trời theo cùng một chiều.

Sao chổi là thành viên của hệ Mặt Trời.

Hành tinh xa Mặt Trời nhất là Hải Vương tinh.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 23: Mặt Trăng phản xạ ánh sáng:

A. các thiên thể

B. các sao

C. các hành tinh

D. Mặt Trời

Phương pháp giải

Mặt Trăng phản xạ ánh sáng Mặt Trời

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 24: Vật ở trên cao so với mặt đất có năng lượng gọi là:

A. nhiệt năng

B. thế năng đàn hồi

C. thế năng hấp dẫn

D. động năng

Phương pháp giải

Vật ở trên cao so với mặt đất có năng lượng gọi là thế năng hấp dẫn

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 25: Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Mặt Trăng tự phát ra ánh sáng chiếu xuống Trái Đất.

B. Tuần trăng là khoảng thời gian để Mặt Trăng quay trở lại vị trí nằm giữa Mặt Trời và Trái Đất là 29,5 ngày.

C. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng Mặt Trời.

D. Ta nhìn thấy Mặt Trăng tròn khi toàn bộ Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng.

Phương pháp giải

Ta nhìn thấy Mặt Trăng tròn khi toàn bộ Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 26: Để tiến hành quan sát nguyên Sinh vật cần chuẩn bị những dụng cụ, thiết bị gì?

A. Kính hiển vi, lam kính, lamên, ống nhỏ giọt, giấy thấm, cốc thủy tinh.

B. Kính hiển vi, lam kính, kim mũi mác, ống nhỏ giọt, giấy thấm.

C. Kính lúp, kẹp, panh, lam kính, ống nhỏ giọt, giấy thấm.

D. Kính hiển vi, lam kính, lamên, dao mổ, ống nhỏ giọt, giấy thấm.

Phương pháp giải

Để tiến hành quan sát nguyên Sinh vật cần chuẩn bị: Kính hiển vi, lam kính, lamên, ống nhỏ giọt, giấy thấm, cốc thủy tinh.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 27: Động vật nào sau đây thuộc lớp Thú?

- A. Chim cánh cụt B. Dơi C. Chim đà điểu D. Cá sấu

Phương pháp giải

Động vật thuộc lớp Thú là dơi.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 28: Rêu là thực vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Có hạt B. Có hệ mạch C. Có bào tử D. Có hoa

Phương pháp giải

Rêu là thực vật có bào tử.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Theo em nên sử dụng khí gas/xăng trong sinh hoạt gia đình (để đun nấu, nhiên liệu chạy xe máy, ô tô,...) như thế nào để an toàn, tiết kiệm?

Phương pháp giải

Áp dụng kiến thức đã học

Lời giải chi tiết

Đáp án

Nguyên tắc sử dụng nhiên liệu an toàn là nắm vững tính chất đặc trưng của từng nhiên liệu.

Dùng đủ, đúng cách là cách để tiết kiệm nhiên liệu

Câu 2: Hoàn thành bảng sau về vai trò của đa dạng sinh học.

Vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên	Vai trò của đa dạng sinh học đối với con người
.....
.....
.....

Phương pháp giải

Nắm vững vai trò của đa dạng sinh học đối với tự nhiên và đối với con người.

Lời giải chi tiết:

Vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên	Vai trò của đa dạng sinh học đối với con người
<ul style="list-style-type: none">Giúp duy trì và ổn định sự sống trên Trái Đất.Rừng tự nhiên điều hòa khí hậu, bảo vệ đất và nước trong tự nhiên.Hạn chế hiện tượng sạt lở, xói mòn, lũ quét.Rừng là nơi ở của các loài động vật hoang dã.Nấm và vi khuẩn có khả năng phân hủy xác và chất thải sinh vật giúp đất thêm màu mỡ và làm sạch môi trường.	<ul style="list-style-type: none">Đảm bảo sự phát triển bền vững của con người qua việc cung cấp nguồn lương thực, nước, thực phẩm ...Tạo ra môi trường sống thuận lợi cho con người.Tạo cảnh quan thiên nhiên phục vụ nhu cầu giải trí, tham quan, nghỉ dưỡng cho con người.Giúp con người thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm hậu quả của thiên tai, bão lũ ...

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 09**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Chân trời sáng tạo
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)**Câu 1:** Một quyển sách nằm yên trên bàn vì:

- A. Không có lực tác dụng lên nó
- B. Nó không hút Trái Đất
- C. Trái Đất không hút nó
- D. Nó chịu tác dụng của các lực cân bằng.

Câu 2: Khi kéo vật có khối lượng 2 kg lên theo phương thẳng đứng ta phải cần lực như thế nào?

- A. Lực ít nhất bằng 20 N
- B. Lực ít nhất bằng 2 N
- C. Lực ít nhất bằng 200 N
- D. Lực ít nhất bằng 2000 N

Câu 3: Một học sinh thả một quả bóng từ trên cao xuống và nhận thấy quả bóng càng rơi, càng chuyển động nhanh lên. Hỏi phát biểu nào sau đây của học sinh này là đúng?

- A. Quả bóng không còn chịu tác dụng của lực nào vì tay ta đã thả quả bóng ra.
- B. Quả bóng rơi nhanh dần nên phải chịu tác dụng của một lực, lực này chỉ có thể là lực của tay ta.

C. Quả bóng là một vật nặng nên giống như mọi vật nặng khác, khi được thả ra từ trên cao, đều rơi xuống nhanh dần, dù không chịu tác dụng của lực nào.

D. Quả bóng đã được thả ra nên không còn chịu tác dụng của lực tay. Tuy nhiên quả bóng rơi nhanh dần nên phải chịu tác dụng của một lực, lực này không thể là lực của tay ta mà là một lực khác.

Câu 4: Lực đàn hồi tạo ra bởi các lò xo đỡ trục của bánh xe tàu hỏa phải vào cỡ....

A. Vài phần mười Niuton

B. Vài niuton

C. Vài trăm niuton

D. Vài trăm nghìn niuton

Câu 5: Cầu thủ dùng chân đá vào quả bóng thì:

A. Chỉ có lực của chân tác dụng vào quả bóng.

B. Chỉ có lực của quả bóng tác dụng vào chân.

C. Có lực tác dụng vào quả bóng và lực tác dụng vào chân.

D. Không có lực nào xuất hiện.

Câu 6: Để đo độ lớn của lực bằng lực kế, ta phải cầm lực kế sao cho:

A. Cầm vào vỏ lực kế, sao cho lò xo của lực kế nằm dọc theo phương của lực

B. Cầm vào vỏ lực kế, sao cho lò xo của lực kế vuông góc với phương của lực

C. Cầm vào vỏ lực kế sao cho lò xo của lực kế hợp với những phương của lực một góc 60°

D. Cầm vào vỏ lực kế sao cho lò xo của lực kế vuông góc với phương nằm ngang

Câu 7: Lò xo không bị biến dạng khi

A. dùng tay kéo dãn lò xo

B. dùng tay ép chặt lò xo

C. kéo dãn lò xo hoặc ép chặt lò xo

D. dùng tay nâng lò xo lên

Câu 8: Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Lực ma sát chỉ sinh ra khi một vật trượt trên bề mặt một vật khác

B. Lực ma sát chỉ sinh ra khi một vật lăn trên bề mặt một vật khác

C. Lực ma sát chỉ xuất hiện khi một vật đứng yên trên bề mặt một vật khác.

D. Lực ma sát có thể có lợi hoặc có hại.

Câu 9: Năng lượng trong ATP là dạng năng lượng:

- A. Hoạt năng.
- B. Cơ năng.
- C. Hoá năng.
- D. Động năng.

Câu 10: Khi nói về chuyên hoá vật chất trong tế bào, phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Trong quá trình chuyên hóa vật chất, các chất được di chuyển từ vị trí này sang vị trí khác trong tế bào.
- B. Chuyên hóa vật chất là quá trình biến đổi năng lượng từ dạng này sang dạng khác
- C. Chuyên hóa vật chất là quá trình quang hợp và hô hấp xảy ra trong tế bào.
- D. Chuyên hóa vật chất là tập hợp các phản ứng sinh hoá xảy ra bên trong tế bào.

Câu 11: Theo nhận định vì sao Trái Đất nhận được lượng nhiệt và ánh sáng phù hợp để sự sống có thể phát sinh và phát triển?

- A. Trái Đất có lớp khí quyển dày tới 2000 km và chia thành nhiều tầng khác nhau.
- B. Trái Đất có khối lượng tương đối lớn và tự quay quanh trục 1 vòng trong 24 giờ.
- C. Trái Đất nằm cách Mặt Trời 149,6 triệu km và tự quay quanh trục 1 vòng trong 24 giờ.
- D. Trái Đất vừa tự quay quanh trục vừa chuyển động quanh Mặt Trời.

Câu 12: Theo nhận định tại sao bề mặt Trái Đất luôn có một nửa được Mặt Trời chiếu sáng là ngày và một nửa không được chiếu sáng là đêm?

- A. Trái Đất tự quay quanh trục.
- B. Trục Trái Đất nghiêng.
- C. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.
- D. Trái Đất có dạng hình khối cầu.

Câu 13: Hệ Mặt Trời bao gồm

- A. Các Dải Ngân Hà ,các hành tinh, vệ tinh ,các đám bụi ,khí.
- B. Mặt Trời, các thiên thể chuyển động xung quanh mặt trời, các đám bụi, khí.
- C. Rất nhiều Thiên thể (các ngôi sao, hành tinh, vệ tinh,...) cùng với bụi khí và bức xạ điện từ.
- D. Các Thiên Hà, Dải Ngân Hà, hành tinh, vệ tinh, khác đám bụi, khí.

Câu 14: Hình dạng của Mặt Trăng mà em đã nhìn thấy vào ban đêm?

- A. trắng tròn
- B. trắng khuyết
- C. trắng lưỡi liềm
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 15: Khi một người ngồi lên xe máy làm lốp xe biến dạng, nguyên nhân của sự biến dạng là do đâu?

- A. Lốp xe không chịu lực nào tác dụng.
- B. Lực hút của Trái Đất tác dụng vào người.
- C. Lực của người tác dụng vào lốp xe.
- D. Lực của mặt đất tác dụng vào lốp xe.

Câu 16: Thả một quả bóng bàn rơi từ một độ cao nhất định, sau khi chạm đất quả bóng không nảy lên đến độ cao ban đầu vì

- A. quả bóng bị Trái Đất hút.
- B. quả bóng đã thực hiện công.
- C. thế năng của quả bóng đã chuyển thành động năng.
- D. một phần cơ năng chuyển hóa thành nhiệt năng do ma sát với mặt đất và không khí.

Câu 17: Đa dạng sinh học không biểu thị ở tiêu chí nào sau đây?

- A. Đa dạng nguồn gen
- B. Đa dạng hệ sinh thái
- C. Đa dạng loài
- D. Đa dạng môi trường

Câu 18: Trường ợp nào sau đây xuất hiện lực ma sát trượt?

- A. Khi viết phấn trên bảng.
- B. Viên bi lăn trên mặt đất.
- C. Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.
- D. Ma sát giữa lốp xe với mặt đường khi xe chuyển động trên đường

Câu 19: Tập hợp các loài nào dưới đây thuộc lớp Động vật có vú (Thú)?

- A. Tôm, muỗi, lợn, cừu.
- B. Bò, châu chấu, sư tử, voi
- C. Cá voi, vịt trời, rùa, thỏ.
- D. Gấu, mèo, dê, cá heo.

Câu 20: Hành tinh nào xếp thứ ba kể từ Mặt Trời?

- A. Trái Đất
- B. Thủy Tinh
- C. Kim Tinh
- D. Hoả Tinh

Câu 21: Sự chuyển thể nào sau đây xảy ra tại nhiệt độ xác định?

- A. Ngưng tụ. B. Hoá hơi. C. Sôi. D. Bay hơi.

Câu 22: Đại diện nào dưới đây thuộc lớp bò sát?

- A. Cá cóc bụng hoa B. Cá ngựa C. Cá sấu D. Cá heo.

Câu 23: Trong cùng một khu vực, so với nơi trồng trái thì nơi có rừng có gì khác biệt về khí hậu?

- A. Tốc độ gió mạnh hơn B. Nắng nhiều và gay gắt hơn
C. Độ ẩm thấp hơn. D. Nhiệt độ thấp hơn.

Câu 24: Lực nào sau đây là lực không tiếp xúc?

- A. Lực của bạn Linh tác dụng lên cửa để mở cửa.
B. Lực của chân cầu thủ tác dụng lên quả bóng.
C. Lực của Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.
D. Lực của Nam cầm bình nước.

Câu 25: Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách

- A. giảm bụi và khí độc, tăng hàm lượng CO_2
B. giảm bụi và khí độc, cân bằng hàm lượng CO_2 và O_2
C. giảm bụi và khí độc, giảm hàm lượng O_2
D. giảm bụi và sinh vật gây bệnh, tăng hàm lượng CO_2

Câu 26: Các hoạt động làm suy giảm đa dạng sinh học là:

- A. Xả các chất thải, khí thải công nghiệp chưa qua xử lý ra ngoài làm ô nhiễm môi trường
B. Phá rừng, khai thác gỗ bừa bãi trái phép
C. Săn bắt, buôn bán động vật, thực vật hoang dã, quý hiếm
D. Tất cả các ý trên.

Câu 27: Khẳng định nào dưới đây đúng khi nói về cấu tạo của nấm?

- A. Phần sợi nấm là cơ quan sinh sản.
B. Phần sợi nấm là cơ quan sinh dưỡng.
C. Phần mũ nấm là cơ quan sinh dưỡng.
D. Phần mũ nấm vừa là cơ quan sinh sản vừa là cơ quan sinh dưỡng.

Câu 28: Đặc điểm nào sau đây không phải đặc điểm của Rêu?

- A. Rễ giả là những sợi nhỏ. B. Thân, lá có mạch dẫn.
C. Cơ quan sinh sản nằm ở ngọn cây. D. Sinh sản bằng bào tử.

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Quan sát hình và cho biết các vị trí của Mặt Trăng ứng với hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng trên Trái đất là



Câu 2: Vì sao nói virus chưa có cấu tạo tế bào điển hình? Em có đồng ý với ý kiến cho rằng virus là vật thể không sống không? Giải thích.

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
D	A	D	D	C	A	D
8	9	10	11	12	13	14
D	C	D	C	D	B	D
15	16	17	18	19	20	21
D	D	A	A	C	A	C
22	23	24	25	26	27	28
C	B	C	B	D	B	B

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Một quyển sách nằm yên trên bàn vì:

- A. Không có lực tác dụng lên nó
- B. Nó không hút Trái Đất
- C. Trái Đất không hút nó
- D. Nó chịu tác dụng của các lực cân bằng.

Phương pháp giải

Một quyển sách nằm yên trên bàn vì nó chịu tác dụng của các lực cân bằng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 2: Khi kéo vật có khối lượng 2 kg lên theo phương thẳng đứng ta phải cần lực như thế nào?

- A. Lực ít nhất bằng 20 N
- B. Lực ít nhất bằng 2 N
- C. Lực ít nhất bằng 200 N
- D. Lực ít nhất bằng 2000 N

Phương pháp giải

Khi kéo vật có khối lượng 2 kg lên theo phương thẳng đứng ta phải cần lực ít nhất bằng 20 N

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 3: Một học sinh thả một quả bóng từ trên cao xuống và nhận thấy quả bóng càng rơi, càng chuyển động nhanh lên. Hỏi phát biểu nào sau đây của học sinh này là đúng?

- A. Quả bóng không còn chịu tác dụng của lực nào vì tay ta đã thả quả bóng ra.
- B. Quả bóng rơi nhanh dần nên phải chịu tác dụng của một lực, lực này chỉ có thể là lực của tay ta.
- C. Quả bóng là một vật nặng nên giống như mọi vật nặng khác, khi được thả ra từ trên cao, đều rơi xuống nhanh dần, dù không chịu tác dụng của lực nào.
- D. Quả bóng đã được thả ra nên không còn chịu tác dụng của lực tay. Tuy nhiên quả bóng rơi nhanh dần nên phải chịu tác dụng của một lực, lực này không thể là lực của tay ta mà là một lực khác.

Phương pháp giải

Một học sinh thả một quả bóng từ trên cao xuống và nhận thấy quả bóng càng rơi, càng chuyển động nhanh lên. Quả bóng đã được thả ra nên không còn chịu tác dụng của lực tay. Tuy nhiên quả bóng rơi nhanh dần nên phải chịu tác dụng của một lực, lực này không thể là lực của tay ta mà là một lực khác.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 4: Lực đàn hồi tạo ra bởi các lò xo đỡ trục của bánh xe tàu hỏa phải vào cỡ....

- A. Vài phần mười Niuton
- B. Vài niuton
- C. Vài trăm niuton
- D. Vài trăm nghìn niuton

Phương pháp giải

Lực đàn hồi tạo ra bởi các lò xo đỡ trục của bánh xe tàu hỏa phải vào cỡ vài trăm nghìn niuton

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 5: Cầu thủ dùng chân đá vào quả bóng thì:

- A. Chỉ có lực của chân tác dụng vào quả bóng.
- B. Chỉ có lực của quả bóng tác dụng vào chân.

C. Có lực tác dụng vào quả bóng và lực tác dụng vào chân.

D. Không có lực nào xuất hiện.

Phương pháp giải

Cầu thủ dùng chân đá vào quả bóng thì có lực tác dụng vào quả bóng và lực tác dụng vào chân

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 6: Để đo độ lớn của lực bằng lực kế, ta phải cầm lực kế sao cho:

A. Cầm vào vỏ lực kế, sao cho lò xo của lực kế nằm dọc theo phương của lực

B. Cầm vào vỏ lực kế, sao cho lò xo của lực kế vuông góc với phương của lực

C. Cầm vào vỏ lực kế sao cho lò xo của lực kế hợp với những phương của lực một góc 600

D. Cầm vào vỏ lực kế sao cho lò xo của lực kế vuông góc với phương nằm ngang

Phương pháp giải

Để đo độ lớn của lực bằng lực kế, ta phải cầm lực kế sao cho cầm vào vỏ lực kế, sao cho lò xo của lực kế nằm dọc theo phương của lực

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 7: Lò xo không bị biến dạng khi

A. dùng tay kéo dẫn lò xo

B. dùng tay ép chặt lò xo

C. kéo dẫn lò xo hoặc ép chặt lò xo

D. dùng tay nâng lò xo lên

Phương pháp giải

Lò xo không bị biến dạng khi dùng tay nâng lò xo lên

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 8: Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Lực ma sát chỉ sinh ra khi một vật trượt trên bề mặt một vật khác

B. Lực ma sát chỉ sinh ra khi một vật lăn trên bề mặt một vật khác

C. Lực ma sát chỉ xuất hiện khi một vật đứng yên trên bề mặt một vật khác.

D. Lực ma sát có thể có lợi hoặc có hại.

Phương pháp giải

Lực ma sát có thể có lợi hoặc có hại

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 9: Năng lượng trong ATP là dạng năng lượng:

A. Hoạt năng.

B. Cơ năng.

C. Hoá năng.

D. Động năng.

Phương pháp giải

Năng lượng trong ATP là dạng năng lượng hoá năng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 10: Khi nói về chuyển hoá vật chất trong tế bào, phát biểu nào sau đây đúng?

A. Trong quá trình chuyển hóa vật chất, các chất được di chuyển từ vị trí này sang vị trí khác trong tế bào.

B. Chuyển hóa vật chất là quá trình biến đổi năng lượng từ dạng này sang dạng khác

C. Chuyển hóa vật chất là quá trình quang hợp và hô hấp xảy ra trong tế bào.

D. Chuyển hóa vật chất là tập hợp các phản ứng sinh hoá xảy ra bên trong tế bào.

Phương pháp giải

Khi nói về chuyển hoá vật chất trong tế bào, chuyển hóa vật chất là tập hợp các phản ứng sinh hoá xảy ra bên trong tế bào

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 11: Theo nhận định vì sao Trái Đất nhận được lượng nhiệt và ánh sáng phù hợp để sự sống có thể phát sinh và phát triển?

A. Trái Đất có lớp khí quyển dày tới 2000 km và chia thành nhiều tầng khác nhau.

B. Trái Đất có khối lượng tương đối lớn và tự quay quanh trục 1 vòng trong 24 giờ.

C. Trái Đất nằm cách Mặt Trời 149,6 triệu km và tự quay quanh trục 1 vòng trong 24 giờ.

D. Trái Đất vừa tự quay quanh trục vừa chuyển động quanh Mặt Trời.

Phương pháp giải

Trái Đất nhận được lượng nhiệt và ánh sáng phù hợp để sự sống có thể phát sinh và phát triển vì Trái Đất nằm cách Mặt Trời 149,6 triệu km và tự quay quanh trục 1 vòng trong 24 giờ

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 12: Theo nhận định tại sao bề mặt Trái Đất luôn có một nửa được Mặt Trời chiếu sáng là ngày và một nửa không được chiếu sáng là đêm?

- A. Trái Đất tự quay quanh trục.
- B. Trục Trái Đất nghiêng.
- C. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.
- D. Trái Đất có dạng hình khối cầu.

Phương pháp giải

Bề mặt Trái Đất luôn có một nửa được Mặt Trời chiếu sáng là ngày và một nửa không được chiếu sáng là đêm vì Trái Đất có dạng hình khối cầu

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 13: Hệ Mặt Trời bao gồm

- A. Các Dải Ngân Hà ,các hành tinh, vệ tinh ,các đám bụi ,khí.
- B. Mặt Trời, các thiên thể chuyển động xung quanh mặt trời, các đám bụi, khí.
- C. Rất nhiều Thiên thể (các ngôi sao, hành tinh, vệ tinh,...) cùng với bụi khí và bức xạ điện từ.
- D. Các Thiên Hà, Dải Ngân Hà, hành tinh, vệ tinh, khác đám bụi, khí.

Phương pháp giải

Hệ Mặt Trời bao gồm Mặt Trời, các thiên thể chuyển động xung quanh mặt trời, các đám bụi, khí.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 14: Hình dạng của Mặt Trăng mà em đã nhìn thấy vào ban đêm?

- A. trăng tròn
- B. trăng khuyết
- C. trăng lưỡi liềm
- D. Cả 3 đáp án trên

Phương pháp giải

Hình dạng của Mặt Trăng mà em đã nhìn thấy vào ban đêm: trăng tròn, trăng khuyết, trăng lưỡi liềm

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 15: Khi một người ngồi lên xe máy làm lốp xe biến dạng, nguyên nhân của sự biến dạng là do đâu?

- A. Lốp xe không chịu lực nào tác dụng.
- B. Lực hút của Trái Đất tác dụng vào người.
- C. Lực của người tác dụng vào lốp xe.
- D. Lực của mặt đất tác dụng vào lốp xe.

Phương pháp giải

Khi một người ngồi lên xe máy làm lốp xe biến dạng, nguyên nhân của sự biến dạng là do Lực của mặt đất tác dụng vào lốp xe

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 16: Thả một quả bóng bàn rơi từ một độ cao nhất định, sau khi chạm đất quả bóng không nảy lên đến độ cao ban đầu vì

- A. quả bóng bị Trái Đất hút.
- B. quả bóng đã thực hiện công.
- C. thế năng của quả bóng đã chuyển thành động năng.
- D. một phần cơ năng chuyển hóa thành nhiệt năng do ma sát với mặt đất và không khí.

Phương pháp giải

Thả một quả bóng bàn rơi từ một độ cao nhất định, sau khi chạm đất quả bóng không nảy lên đến độ cao ban đầu vì một phần cơ năng chuyển hóa thành nhiệt năng do ma sát với mặt đất và không khí.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 17: Đa dạng sinh học không biểu thị ở tiêu chí nào sau đây?

- A. Đa dạng nguồn gen
B. Đa dạng hệ sinh thái
C. Đa dạng loài
D. Đa dạng môi trường

Phương pháp giải

Độ đa dạng sinh học được thể hiện qua đa dạng loài, đa dạng môi trường sống và đa dạng hệ sinh thái.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 18: Trường hợp nào sau đây xuất hiện lực ma sát trượt?

- A. Khi viết phấn trên bảng.
B. Viên bi lăn trên mặt đất.
C. Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.
D. Ma sát giữa lốp xe với mặt đường khi xe chuyển động trên đường

Phương pháp giải

Trường hợp xuất hiện lực ma sát trượt là khi viết phấn trên bảng.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 19: Tập hợp các loài nào dưới đây thuộc lớp Động vật có vú (Thú)?

- A. Tôm, muỗi, lợn, cừu.
B. Bò, châu chấu, sư tử, voi
C. Cá voi, vịt trời, rùa, thỏ.
D. Gấu, mèo, dê, cá heo.

Phương pháp giải

Vận dụng kiến thức về các đặc điểm đặc trưng của lớp Thú.

Lời giải chi tiết

Tập hợp các loài thực lớp Thú là: Cá voi, vịt trời, rùa, thỏ.

Đáp án C

Câu 20: Hành tinh nào xếp thứ ba kể từ Mặt Trời?

- A. Trái Đất
B. Thủy Tinh
C. Kim Tinh
D. Hoả Tinh

Phương pháp giải

Thứ tự sắp xếp các hành tinh từ Mặt Trời ra ngoài: Thủy Tinh, Kim Tinh, Trái Đất, Hỏa Tinh, Mộc Tinh, Thổ Tinh, Thiên Vương Tinh, Hải Vương Tinh

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 21: Sự chuyển thể nào sau đây xảy ra tại nhiệt độ xác định?

- A. Ngưng tụ. B. Hoá hơi. C. Sôi. D. Bay hơi.

Phương pháp giải

Sự sôi xảy ra ở nhiệt độ xác định.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 22: Đại diện nào dưới đây thuộc lớp bò sát?

- A. Cá cóc bụng hoa B. Cá ngựa C. Cá sấu D. Cá heo.

Phương pháp giải

- Cá cóc bụng hoa thuộc lớp lưỡng cư
- Cá ngựa thuộc lớp cá
- Cá heo thuộc lớp thú

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 23: Trong cùng một khu vực, so với nơi trống trải thì nơi có rừng có gì khác biệt về khí hậu?

- A. Tốc độ gió mạnh hơn B. Năng nhiều và gay gắt hơn
C. Độ ẩm thấp hơn. D. Nhiệt độ thấp hơn.

Phương pháp giải

Trong cùng một khu vực, so với nơi trống trải thì nơi có rừng có nhiệt độ thấp hơn.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 24: Lực nào sau đây là lực không tiếp xúc?

- A. Lực của bạn Linh tác dụng lên cửa để mở cửa.
B. Lực của chân cầu thủ tác dụng lên quả bóng.

C. Lực của Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.

D. Lực của Nam cầm bình nước.

Phương pháp giải

- Lực không tiếp xúc là: Lực Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.

- Vì Trái Đất gây ra lực không tiếp xúc với quyển sách chịu tác dụng của lực.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 25: Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách

A. giảm bụi và khí độc, tăng hàm lượng CO_2

B. giảm bụi và khí độc, cân bằng hàm lượng CO_2 và O_2

C. giảm bụi và khí độc, giảm hàm lượng O_2

D. giảm bụi và sinh vật gây bệnh, tăng hàm lượng CO_2

Phương pháp giải

Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách giảm bụi và khí độc, cân bằng hàm lượng CO_2 và O_2 .

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 26: Các hoạt động làm suy giảm đa dạng sinh học là:

A. Xả các chất thải, khí thải công nghiệp chưa qua xử lý ra ngoài làm ô nhiễm môi trường

B. Phá rừng, khai thác gỗ bừa bãi trái phép

C. Săn bắt, buôn bán động vật, thực vật hoang dã, quý hiếm

D. Tất cả các ý trên.

Phương pháp giải

Các hoạt động làm suy giảm đa dạng sinh học là:

- Xả các chất thải, khí thải công nghiệp chưa qua xử lý ra ngoài làm ô nhiễm môi trường.

- Phá rừng, khai thác gỗ bừa bãi trái phép.

- Săn bắt, buôn bán động vật, thực vật hoang dã, quý hiếm

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 27: Khẳng định nào dưới đây đúng khi nói về cấu tạo của nấm?

- A. Phần sợi nấm là cơ quan sinh sản.
- B. Phần sợi nấm là cơ quan sinh dưỡng.
- C. Phần mũ nấm là cơ quan sinh dưỡng.
- D. Phần mũ nấm vừa là cơ quan sinh sản vừa là cơ quan sinh dưỡng.

Phương pháp giải

Khẳng định đúng khi nói về cấu tạo của nấm là phần sợi nấm là cơ quan sinh dưỡng.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 28: Đặc điểm nào sau đây không phải đặc điểm của Rêu?

- A. Rễ giả là những sợi nhỏ.
- B. Thân, lá có mạch dẫn.
- C. Cơ quan sinh sản nằm ở ngọn cây.
- D. Sinh sản bằng bào tử.

Phương pháp giải

Rêu có các đặc điểm chung là:

- Rễ giả là những sợi nhỏ.
- Cơ quan sinh sản nằm ở ngọn cây.
- Sinh sản bằng bào tử.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Quan sát hình và cho biết các vị trí của Mặt Trăng ứng với hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng trên Trái đất là?



Phương pháp giải

Áp dụng kiến thức đã học

Lời giải chi tiết

Đáp án

Vị trí 1: Trăng bán nguyệt đầu tháng

Vị trí 2: Trăng lưỡi liềm đầu tháng

Vị trí 3: Không trăng

Vị trí 4: Trăng lưỡi liềm cuối tháng

Vị trí 5: Trăng bán nguyệt cuối tháng

Vị trí 6: Trăng khuyết cuối tháng

Vị trí 7: Trăng tròn

Vị trí 8: Trăng khuyết đầu tháng

Câu 2: Vì sao nói virus chưa có cấu tạo tế bào điển hình? Em có đồng ý với ý kiến cho rằng virus là vật thể không sống không? Giải thích.

Phương pháp giải:

Xem lại lý thuyết cấu tạo tế bào.

Lời giải chi tiết:

Tế bào có cấu tạo các thành phần chính là nhân (vùng nhân) chứa vật chất di truyền, tế bào chất chứa các bào quan và màng sinh chất.

Virus chưa có cấu tạo tế bào điển hình, tất cả các virus đều gồm 2 thành phần cơ bản: vỏ protein và lõi là vật chất di truyền (ADN hoặc ARN). Một số virus có thêm vỏ ngoài và gai glicoprotein.

Virus không hẳn là vật thể không sống vì chúng vẫn có khả năng nhân lên và gây bệnh cho sinh vật khi xâm nhập vào các sinh vật khác. Tuy nhiên khi không kí sinh chúng không thể thực hiện các chức năng này. Vậy nên ta kết luận virus là một dạng sống đặc biệt.

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 10**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên
- Chân trời sáng tạo
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)**Câu 1:** Muốn đo lực ta dùng dụng cụ nào sau đây?

- A. Cân
- B. Lực kế
- C. Thước
- D. Bình chia độ

Câu 2: Quả dọi của người thợ hồ cùng lúc chịu tác dụng bởi hai lực: Trọng lực và lực kéo lên dây (lực căng dây). hai lực này có đặc điểm

- A. Là hai lực cân bằng
- B. Trọng lực luôn lớn hơn lực căng dây
- C. Lực căng dây lớn hơn trọng lực
- D. Cùng phương, cùng chiều nhau

Câu 3: Một hòn đá bị ném mạnh vào một gò đất. Lực mà hòn đá tác dụng vào gò đất

- A. chỉ làm gò đất bị biến dạng.
- B. chỉ làm biến đổi chuyển động của gò đất.
- C. làm cho gò đất bị biến dạng, đồng thời làm biến đổi chuyển động của gò đất.
- D. không gây ra tác dụng gì

Câu 4: Khi một xe ô tô tải chạy qua một chiếc cầu yếu, nếu....của ô tô quá lớn sẽ có thể gãy cầu.

- A. Trọng lượng
- B. Khối lượng
- C. Trọng lượng và khối lượng
- D. Trọng lực

Câu 5: Gió thổi làm căng một cánh buồm. Gió đã tác dụng lên cánh buồm một lực nào?

- A. Lực căng
- B. Lực hút
- C. Lực kéo
- D. Lực đẩy

Câu 6: Trong phòng thí nghiệm: Bình, Lan, Chi móc một vật vào lò xo của một lực kế sao cho phương của lò xo là phương thẳng đứng. Lực kế chỉ 5N

Bình: Vật này có trọng lượng là 5N

Lan: Lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật là 5N

Chi: Lực đàn hồi của lò xo có độ lớn là 5N.

- A. Chỉ có Bình đúng
- B. Chỉ có Lan đúng
- C. Chỉ có Chi đúng
- D. Cả 3 bạn đều đúng

Câu 7: Đặt vật trên một mặt bàn nằm ngang, móc lực kế vào vật và kéo sao cho lực kế luôn song song với mặt bàn và vật trượt nhanh dần. Số chỉ của lực kế khi đó

- A. bằng độ lớn lực ma sát nghỉ tác dụng lên vật.
- B. bằng độ lớn lực ma sát trượt tác dụng lên vật
- C. lớn hơn độ lớn lực ma sát trượt tác dụng lên vật
- D. nhỏ hơn độ lớn lực ma sát trượt tác dụng lên vật.

Câu 8: Lực ma sát trượt xuất hiện trong trường hợp nào sau đây?

- A. Ma sát giữa các viên bi với ổ trục xe đạp, xe máy.
- B. Ma sát giữa cốc nước đặt trên mặt bàn với mặt bàn.
- C. Ma sát giữa lốp xe với mặt đường khi xe đang chuyển động.

D. Ma sắt giữa má phanh với vành xe.

Câu 9: Hai hòn bi thép A và B giông hệt nhau được treo vào hai sợi dây có chiều dài như nhau. Khi kéo bi A lên rồi cho rơi xuống va chạm vào bi B, người ta thấy bi B bị bắn lên ngang với độ cao của bi A trước khi thả. Hỏi khi đó bi A sẽ ở trạng thái nào?

- A. Đứng yên ở vị trí ban đầu của B.
- B. Chuyển động theo B nhưng không lên tới được độ cao của B.
- C. Bật trở lại vị trí ban đầu.
- D. Nóng lên.

Câu 10: Khi cưa thép, đã có sự chuyển hóa và truyền năng lượng nào xảy ra? Chọn phương án trả lời đúng trong các phương án sau:

- A. Cơ năng đã chuyển hóa thành công cơ học
- B. Cơ năng đã chuyển hóa thành động năng
- C. Cơ năng đã chuyển hóa thành thế năng
- D. Cơ năng đã chuyển hóa thành nhiệt năng

Câu 11: Nhận định nào dưới đây được nhận định chưa chính xác về hệ Mặt Trời?

- A. Mặt Trời là Thiên Thể duy nhất có khả năng tự phát sáng.
- B. Mọi hành tinh đều có khả năng phản chiếu ánh sáng Mặt Trời.
- C. Mọi hành tinh và vệ tinh đều có khả năng tự phát sáng.
- D. Cả 3 ý trên

Câu 12: Khu vực nào dưới đây theo nhận định có vận tốc quay nhỏ nhất khi Trái Đất tự quay quanh trục?

- A. Vòng cực.
- B. Chí tuyến.
- C. Xích đạo.
- D. Vĩ độ trung bình.

Câu 13: Dải Ngân Hà là?

- A. Thiên hà chứa mặt trời và các hành tinh của nó (trong đó có Trái Đất) .
- B. Một tập hợp của Thiên Hà trong Vũ Trụ.
- C. Tên gọi khác của Hệ Mặt Trời.
- D. Dải sáng trong Vũ Trụ , gồm vô số các ngôi sao tập hợp lại.

Câu 14: Giữa hai lần Trăng tròn liên tiếp cách nhau bao nhiêu tuần?

- A. 1
- B. 2
- C. 4
- D. 3

Câu 15: Loài động vật nào dưới đây đẻ con?

- A. Cá chép
- B. Thằn lằn
- C. Chim bồ câu
- D. Thỏ

Câu 16: Động vật nào sau đây thuộc lớp Thú?

- A. Chim cánh cụt
- B. Dơi
- C. Chim đà điểu
- D. Cá sấu

Câu 17: Nội dung nào dưới đây là đúng khi nói về nguyên Sinh vật?

- A. Nguyên Sinh vật là nhóm Sinh vật đa bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
- B. Nguyên Sinh vật là nhóm động vật đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
- C. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi. Một số có cấu tạo đa bào, kích thước lớn, có thể nhìn thấy bằng mắt thường.
- D. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đa bào, nhân thực, kích thước lớn, có thể nhìn thấy rất rõ bằng mắt thường.

Câu 18: Khi bếp ga hoạt động có sự chuyển hóa:

- A. Hóa năng thành nhiệt năng
- B. Điện năng thành cơ năng
- C. Điện năng thành hóa năng
- D. Nhiệt năng thành điện năng

Câu 19: Rêu là thực vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Có hạt
- B. Có hệ mạch
- C. Có bào tử
- D. Có hoa

Câu 20: Để tiến hành quan sát nguyên Sinh vật cần chuẩn bị những dụng cụ, thiết bị gì?

- A. Kính hiển vi, lam kính, lamén, ống nhỏ giọt, giấy thấm, cốc thủy tinh.
- B. Kính hiển vi, lam kính, kim mũi mác, ống nhỏ giọt, giấy thấm.
- C. Kính lúp, kẹp, panh, lam kính, ống nhỏ giọt, giấy thấm.
- D. Kính hiển vi, lam kính, lamén, dao mổ, ống nhỏ giọt, giấy thấm.

Câu 21: Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa nào dưới đây?

- A. Giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng
- B. Giúp cơ thể tổng hợp được nhiều nhiệt
- C. Giúp lẩn tránh kẻ thù
- D. Tránh mất nước cho cơ thể

Câu 22: Vật chất di truyền của một virus là

- A. ARN và ADN.
- B. ARN và gai glycoprotein.
- C. ADN hoặc gai glycoprotein.
- D. ADN hoặc ARN.

Câu 23: Đà điểu không biết bay nhưng vẫn được xếp vào lớp Chim vì?

- A. đẻ trứng
- B. hô hấp bằng phổi
- C. lông vũ bao phủ cơ thể, đi bằng 2 chân
- D. sống trên cạn

Câu 24: Phát biểu nào dưới đây sai khi nói về nguyên nhân làm cho sinh vật nhiệt đới đa dạng và phong phú?

- A. Do khí hậu ẩm áp
- B. Do nguồn thức ăn phong phú
- C. Do môi trường sống đa dạng
- D. Do sự cạnh tranh về thức ăn và nơi ở

Câu 25: Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

- A. Gây bệnh nấm da ở động vật.
- B. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng
- C. Gây bệnh viêm gan B ở người.
- D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người.

Câu 26: Hoạt động nào sử dụng năng lượng hiệu quả?

- A. Để máy tính ở chế độ chờ khi không sử dụng
- B. Để thức ăn còn nóng vào tủ lạnh
- C. Sử dụng bóng đèn dây tóc thay cho đèn led
- D. Sử dụng máy giặt khi đủ lượng quần áo để giặt

Câu 27: Trong các trường hợp sau, trường hợp nào chịu lực cản của nước?

- A. Quả dừa rơi từ trên cây xuống
- B. Bạn Lan đang tập bơi
- C. Bạn Hoa đi xe đạp tới trường

D. Chiếc máy bay đang bay trên bầu trời

Câu 28: Đặc điểm nào sau đây đúng khi nói về da của ếch?

A. Da phủ vảy xương

B. Da có vảy sừng

C. Da trần, ẩm ướt

D. Da có lông mao bao phủ

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Chỉ ra sự giống nhau và khác nhau giữa Trăng bán nguyệt đầu tháng và Trăng bán nguyệt cuối tháng

Câu 2: Vì sao cần phải bảo vệ một số loài thú quý hiếm? Chúng ta phải làm gì để bảo vệ và phát triển các loài thuộc lớp Thú?

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
B	A	A	A	D	D	C
8	9	10	11	12	13	14
D	A	D	C	A	A	C
15	16	17	18	19	20	21
D	B	C	A	C	A	A
22	23	24	25	26	27	28
D	C	D	C	D	B	C

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Muốn đo lực ta dùng dụng cụ nào sau đây?

- A. Cân
- B. Lực kế
- C. Thước
- D. Bình chia độ

Phương pháp giải

Muốn đo lực ta dùng dụng cụ Lực kế

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 2: Quả dọi của người thợ hồ cùng lúc chịu tác dụng bởi hai lực: Trọng lực và lực kéo lên dây (lực căng dây). hai lực này có đặc điểm

- A. Là hai lực cân bằng
- B. Trọng lực luôn lớn hơn lực căng dây
- C. Lực căng dây lớn hơn trọng lực
- D. Cùng phương, cùng chiều nhau

Phương pháp giải

Quả dọi của người thợ hồ cùng lúc chịu tác dụng bởi hai lực: Trọng lực và lực kéo lên dây (lực căng dây). hai lực này có đặc điểm là hai lực cân bằng

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 3: Một hòn đá bị ném mạnh vào một gò đất. Lực mà hòn đá tác dụng vào gò đất

- A. chỉ làm gò đất bị biến dạng.
- B. chỉ làm biến đổi chuyển động của gò đất.
- C. làm cho gò đất bị biến dạng, đồng thời làm biến đổi chuyển động của gò đất.
- D. không gây ra tác dụng gì

Phương pháp giải

Một hòn đá bị ném mạnh vào một gò đất. Lực mà hòn đá tác dụng vào gò đất chỉ làm gò đất bị biến dạng

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 4: Khi một xe ô tô tải chạy qua một chiếc cầu yếu, nếu....của ô tô quá lớn sẽ có thể gãy cầu.

- A. Trọng lượng
- B. Khối lượng
- C. Trọng lượng và khối lượng
- D. Trọng lực

Phương pháp giải

Khi một xe ô tô tải chạy qua một chiếc cầu yếu, nếu Trọng lượng của ô tô quá lớn sẽ có thể gãy cầu

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 5: Gió thổi làm căng một cánh buồm. Gió đã tác dụng lên cánh buồm một lực nào?

- A. Lực căng
- B. Lực hút
- C. Lực kéo
- D. Lực đẩy

Phương pháp giải

Gió thổi làm căng một cánh buồm. Gió đã tác dụng lên cánh buồm một lực đẩy

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 6: Trong phòng thí nghiệm: Bình, Lan, Chi móc một vật vào lò xo của một lực kế sao cho phương của lò xo là phương thẳng đứng. Lực kế chỉ 5N

Bình: Vật này có trọng lượng là 5N

Lan: Lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật là 5N

Chi: Lực đàn hồi của lò xo có độ lớn là 5N.

- A. Chỉ có Bình đúng
- B. Chỉ có Lan đúng
- C. Chỉ có Chi đúng
- D. Cả 3 bạn đều đúng

Phương pháp giải

Trong phòng thí nghiệm: Bình, Lan, Chi móc một vật vào lò xo của một lực kế sao cho phương của lò xo là phương thẳng đứng. Lực kế chỉ 5N

- Vật này có trọng lượng là 5N
- Lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật là 5N
- Lực đàn hồi của lò xo có độ lớn là 5N

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 7: Đặt vật trên một mặt bàn nằm ngang, móc lực kế vào vật và kéo sao cho lực kế luôn song song với mặt bàn và vật trượt nhanh dần. Số chỉ của lực kế khi đó

- A. bằng độ lớn lực ma sát nghỉ tác dụng lên vật.
- B. bằng độ lớn lực ma sát trượt tác dụng lên vật
- C. lớn hơn độ lớn lực ma sát trượt tác dụng lên vật
- D. nhỏ hơn độ lớn lực ma sát trượt tác dụng lên vật.

Phương pháp giải

Đặt vật trên một mặt bàn nằm ngang, móc lực kế vào vật và kéo sao cho lực kế luôn song song với mặt bàn và vật trượt nhanh dần. Số chỉ của lực kế khi đó lớn hơn độ lớn lực ma sát trượt tác dụng lên vật

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 8: Lực ma sát trượt xuất hiện trong trường hợp nào sau đây?

- A. Ma sát giữa các viên bi với ổ trục xe đạp, xe máy.
- B. Ma sát giữa cốc nước đặt trên mặt bàn với mặt bàn.
- C. Ma sát giữa lốp xe với mặt đường khi xe đang chuyển động.
- D. Ma sát giữa má phanh với vành xe.

Phương pháp giải

Lực ma sát trượt xuất hiện trong trường hợp: Ma sát giữa má phanh với vành xe

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 9: Hai hòn bi thép A và B giông hệt nhau được treo vào hai sợi dây có chiều dài như nhau. Khi kéo bi A lên rồi cho rơi xuống va chạm vào bi B, người ta thấy bi B bị bắn lên ngang với độ cao của bi A trước khi thả. Hỏi khi đó bi A sẽ ở trạng thái nào?

- A. Đứng yên ở vị trí ban đầu của B.
- B. Chuyển động theo B nhưng không lên tới được độ cao của B.
- C. Bật trở lại vị trí ban đầu.
- D. Nóng lên.

Phương pháp giải

Hai hòn bi thép A và B giông hệt nhau được treo vào hai sợi dây có chiều dài như nhau. Khi kéo bi A lên rồi cho rơi xuống va chạm vào bi B, người ta thấy bi B bị bắn lên ngang với độ cao của bi A trước khi thả. Khi đó bi A sẽ ở trạng thái đứng yên ở vị trí ban đầu của B

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 10: Khi cưa thép, đã có sự chuyển hóa và truyền năng lượng nào xảy ra? Chọn phương án trả lời đúng trong các phương án sau:

- A. Cơ năng đã chuyển hóa thành công cơ học
- B. Cơ năng đã chuyển hóa thành động năng
- C. Cơ năng đã chuyển hóa thành thế năng
- D. Cơ năng đã chuyển hóa thành nhiệt năng

Phương pháp giải

Khi cưa thép, cơ năng đã chuyển hóa thành nhiệt năng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 11: Nhận định nào dưới đây được nhận định chưa chính xác về hệ Mặt Trời?

- A. Mặt Trời là Thiên Thể duy nhất có khả năng tự phát sáng.
- B. Mọi hành tinh đều có khả năng phản chiếu ánh sáng Mặt Trời.
- C. Mọi hành tinh và vệ tinh đều có khả năng tự phát sáng.
- D. Cả 3 ý trên

Phương pháp giải

Mọi hành tinh và vệ tinh đều không có khả năng tự phát sáng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 12: Khu vực nào dưới đây theo nhận định có vận tốc quay nhỏ nhất khi Trái Đất tự quay quanh trục?

- A. Vòng cực.
- B. Chí tuyến.
- C. Xích đạo.
- D. Vĩ độ trung bình.

Phương pháp giải

Vòng cực theo nhận định có vận tốc quay nhỏ nhất khi Trái Đất tự quay quanh trục

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 13: Dải Ngân Hà là?

- A. Thiên hà chứa mặt trời và các hành tinh của nó (trong đó có Trái Đất) .
- B. Một tập hợp của Thiên Hà trong Vũ Trụ.
- C. Tên gọi khác của Hệ Mặt Trời.
- D. Dải sáng trong Vũ Trụ , gồm vô số các ngôi sao tập hợp lại.

Phương pháp giải

Dải Ngân Hà là Thiên hà chứa mặt trời và các hành tinh của nó (trong đó có Trái Đất)

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 14: Giữa hai lần Trăng tròn liên tiếp cách nhau bao nhiêu tuần?

- A. 1
- B. 2
- C. 4
- D. 3

Phương pháp giải

Giữa hai lần Trăng tròn liên tiếp cách nhau 4 tuần

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 15: Loài động vật nào dưới đây đẻ con?

- A. Cá chép
- B. Thằn lằn
- C. Chim bồ câu
- D. Thỏ

Phương pháp giải

Loài động vật đẻ con là thỏ.

Lời giải chi tiết

Đáp án D.

Câu 16: Động vật nào sau đây thuộc lớp Thú?

- A. Chim cánh cụt
- B. Dơi
- C. Chim đà điểu
- D. Cá sấu

Phương pháp giải

Động vật thuộc lớp Thú là dơi.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 17: Nội dung nào dưới đây là đúng khi nói về nguyên Sinh vật?

- A. Nguyên Sinh vật là nhóm Sinh vật đa bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
- B. Nguyên Sinh vật là nhóm động vật đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
- C. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi. Một số có cấu tạo đa bào, kích thước lớn, có thể nhìn thấy bằng mắt thường.
- D. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đa bào, nhân thực, kích thước lớn, có thể nhìn thấy rất rõ bằng mắt thường.

Phương pháp giải

Nội dung đúng khi nói về nguyên Sinh vật là: hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi. Một số có cấu tạo đa bào, kích thước lớn, có thể nhìn thấy bằng mắt thường.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 18: Khi bếp ga hoạt động có sự chuyển hóa:

- A. Hóa năng thành nhiệt năng
B. Điện năng thành cơ năng
C. Điện năng thành hóa năng
D. Nhiệt năng thành điện năng

Phương pháp giải

Khi bếp ga hoạt động có sự chuyển hóa hóa năng thành nhiệt năng.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 19: Rêu là thực vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Có hạt
B. Có hệ mạch
C. Có bào tử
D. Có hoa

Phương pháp giải

Rêu là thực vật có bào tử.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 20: Để tiến hành quan sát nguyên Sinh vật cần chuẩn bị những dụng cụ, thiết bị gì?

- A. Kính hiển vi, lam kính, lamên, ống nhỏ giọt, giấy thấm, cốc thủy tinh.
B. Kính hiển vi, lam kính, kim mũi mác, ống nhỏ giọt, giấy thấm.
C. Kính lúp, kẹp, panh, lam kính, ống nhỏ giọt, giấy thấm.
D. Kính hiển vi, lam kính, lamên, dao mổ, ống nhỏ giọt, giấy thấm.

Phương pháp giải

Để tiến hành quan sát nguyên Sinh vật cần chuẩn bị: Kính hiển vi, lam kính, lamên, ống nhỏ giọt, giấy thấm, cốc thủy tinh.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 21: Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa nào dưới đây?

A. Giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng

B. Giúp cơ thể tổng hợp được nhiều nhiệt

C. Giúp lẩn tránh kẻ thù

D. Tránh mất nước cho cơ thể

Phương pháp giải

Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 22: Vật chất di truyền của một virus là

A. ARN và ADN.

B. ARN và gai glycoprotein.

C. ADN hoặc gai glycoprotein.

D. ADN hoặc ARN.

Phương pháp giải

Vật chất di truyền của một virus là ADN hoặc ARN.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 23: Đà điều không biết bay nhưng vẫn được xếp vào lớp Chim vì?

A. đẻ trứng

B. hô hấp bằng phổi

C. lông vũ bao phủ cơ thể, đi bằng 2 chân

D. sống trên cạn

Phương pháp giải

Đà điều không biết bay nhưng vẫn được xếp vào lớp Chim vì có lông vũ bao phủ cơ thể, đi bằng 2 chân.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 24: Phát biểu nào dưới đây sai khi nói về nguyên nhân làm cho sinh vật nhiệt đới đa dạng và phong phú?

A. Do khí hậu ẩm áp

B. Do nguồn thức ăn phong phú

C. Do môi trường sống đa dạng

D. Do sự cạnh tranh về thức ăn và nơi ở

Phương pháp giải

Phát biểu sai khi nói về nguyên nhân làm cho sinh vật nhiệt đới đa dạng và phong phú là: Do sự cạnh tranh về thức ăn và nơi ở.

Sự cạnh tranh về nơi ở và thức ăn khiến số lượng sinh vật giảm đi.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 25: Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

- A. Gây bệnh nấm da ở động vật.
- B. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng
- C. Gây bệnh viêm gan B ở người.
- D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người.

Phương pháp giải

Trong số các tác hại trên, tác hại không phải do nấm gây ra là gây bệnh viêm gan B ở người. Bệnh viêm gan B ở người là do virus gây ra.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 26: Hoạt động nào sử dụng năng lượng hiệu quả?

- A. Để máy tính ở chế độ chờ khi không sử dụng
- B. Để thức ăn còn nóng vào tủ lạnh
- C. Sử dụng bóng đèn dây tóc thay cho đèn led
- D. Sử dụng máy giặt khi đủ lượng quần áo để giặt

Phương pháp giải

Sử dụng máy giặt khi đủ lượng quần áo để giặt là sử dụng năng lượng hiệu quả

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 27: Trong các trường hợp sau, trường hợp nào chịu lực cản của nước?

- A. Quả dừa rơi từ trên cây xuống
- B. Bạn Lan đang tập bơi
- C. Bạn Hoa đi xe đạp tới trường
- D. Chiếc máy bay đang bay trên bầu trời

Phương pháp giải

Bạn Lan đang tập bơi chịu lực cản của nước

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 28: Đặc điểm nào sau đây đúng khi nói về da của ếch?

- A. Da phủ vảy xương
B. Da có vảy sừng
C. Da trần, ẩm ướt
D. Da có lông mao bao phủ

Phương pháp giải

Đặc điểm đúng khi nói về da của ếch là: Da trần, ẩm ướt

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Chỉ ra sự giống nhau và khác nhau giữa Trăng bán nguyệt đầu tháng và Trăng bán nguyệt cuối tháng.

Phương pháp giải

Áp dụng kiến thức đã học

Lời giải chi tiết

	Trăng bán nguyệt đầu tháng	Trăng bán nguyệt cuối tháng
Giống nhau	Hình dạng đều là Trăng bán nguyệt, chỉ có một nửa Mặt Trăng được chiếu sáng.	
Khác nhau	Mặt Trăng có phần sáng sẽ tăng dần. Mặt Trăng đã đi được 1/4 chặng đường quỹ đạo của nó hay là nó đã đi được phần tư đầu của chặng đường.	Mặt Trăng có phần sáng sẽ giảm dần. Mặt Trăng đã đi được 3/4 chặng đường quỹ đạo của nó hay là nó đã đi vào phần tư cuối của chặng đường.
	Mọc vào ban ngày, đến chiều tối thì đạt đến đỉnh và lặn vào nửa đêm.	Mọc vào nửa đêm, đạt đến đỉnh vào rạng sáng và lặn vào ban trưa.

Câu 2: Vì sao cần phải bảo vệ một số loài thú quý hiếm? Chúng ta phải làm gì để bảo vệ và phát triển các loài thuộc lớp Thú?

Lời giải chi tiết

Cần phải bảo vệ thú quý hiếm vì chúng có nguy cơ tuyệt chủng.

Để bảo vệ động vật quý hiếm, chúng ta cần:

- Đẩy mạnh việc bảo vệ môi trường sống của chúng
- Cấm săn bắt, buôn bán trái phép động vật hoang dã.
- Xây dựng các khu bảo tồn, các khu dự trữ thiên nhiên.
- Tổ chức chăn nuôi những loài thú có giá trị kinh tế.